

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM kính mời các nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp mỹ phẩm tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh báo giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị các nhà cung cấp gửi file pdf báo giá có ký tên đóng dấu theo mẫu đính kèm, file excel báo giá (nếu có) đến email moichaogia@umc.edu.vn và cc email duoc.cs1@umc.edu.vn. Các nhà cung cấp vui lòng gửi bản giấy có đóng dấu về Khoa Dược, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh (địa chỉ: Lầu 5 Khu B – 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh).

Thời gian nhận báo giá đến hết ngày 19/7/2022

Số điện thoại liên hệ: 028.3952 5292 (Ds.Xuân – Khoa Dược).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, KD(B21-069-tthxuan)(3).



PHỤ LỤC
DANH MỤC MỸ PHẨM MUA SẮM NĂM 2022 MỜI CHÀO GIÁ
(Kèm theo công văn mời chào giá số: 474 /BVĐHYD-KD ngày 19/3/2022)

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bao chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
1	2	3	4	5	6
1	Huyết thanh giúp làm tươi mới và trắng da	Huyết thanh giúp làm tươi mới và trắng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,92%, glycerin 5%, panthenol 3%, saccharomyces/xylinum/black tea ferment 3%, sodium ascorbyl phosphate 2%, butylene glycol 2%, Oenothera Biennis (Evening primrose) oil 1%, tocopheryl acetate 1%, alcohol 0,5%, sucrose laurate 0,5%, urea 0,5%, retinyl palmitate 0,5%, biotin 0,1%, sodium hyaluronate 0,05%, tocopherol 0,05%, xanthan gum 0,3%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,2%, disodium phosphate 0,2%, citric acid 0,1%, disodium EDTA 0,1%, potassium sorbate 0,01%, sodium benzoate 0,01%, chlorphenesin 0,22%, methylparaben 0,24%, limonene 0,072%, linalool 0,042%, geraniol 0,013%, alpha-isomethyl ionone 0,007%, parfum 0,366% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2ml	Gel thoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.500
2	Gel dưỡng giúp làm dịu da	Gel dưỡng giúp làm dịu da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Aloe Barbadensis leaf juice 40%, nước 37,891%, glycerin 5%, panthenol 4,8%, butylene glycol 3,5%, betaine 3,4%, PEG-40 hydrogenated castor oil 1,5%, caprylyl/capryl glucoside 0,3%, caprylic/capric triglyceride 0,005%, Epilobium Angustifolium flower/leaf/stem extract 0,150%, asiaticoside 0,04%, madecassic acid 0,03%, asiatic acid 0,03%, palmitoyl tripeptide-8 0,001%, sodium hyaluronate 0,1%, arginine 0,6%, pantolactone 0,06%, dextran 0,001%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,5%, xanthan gum 0,7%, diethylhexyl syringidenemalonate 0,045%, tocopherol 0,001%, citric acid 0,02%, sodium chloride 0,001%, sodium sulfate 0,001%, sodium metabisulfite 0,003%, ethylhexylglycerin 0,1%, phenoxyethanol 0,92%, parfum 0,3%, CI 42090 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	690
3	Kem giúp giảm mụn nhanh	Kem giúp giảm mụn nhanh - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,481%, hydrogenated polyisobutene 4,5%, glycerin 4%, C12-15 alkyl benzoate 3,1%, tridecyl salicylate 2,9%, butylene glycol 2,8%, C14-22 alcohols 2,4%, cetearyl alcohol 2,1%, Corylus Avellana (Hazel) seed oil 2%, VP/eicosene copolymer 1,6%, sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 1%, polyisobutene 0,6%, C12-20 alkyl glucoside 0,6%, tocopheryl acetate 0,7%, palmitoyl proline 0,6%, bisabolol 0,18%, sebacic acid 0,051%, 10-hydroxydecanoic acid 0,051%, 1,10-decanediol 0,051%, tocopherol 0,025%, ascorbyl palmitate 0,02%, sodium palmitoyl sarcosinate 0,2%, magnesium palmitoyl glutamate 0,2%, lecithin 0,025%, glyceryl stearate 0,02%, glyceryl oleate 0,008%, sorbitan oleate 0,075%, caprylyl/capryl glucoside 0,05%, mica [cas 12001-26-2] 0,42%, xanthan gum 0,8%, citric acid [cas 77-92-9] 0,002%, sodium hydroxide 0,04%, disodium EDTA 0,125%, hexamidine diisethionate 0,045%, methyl paraben 0,235%, farnesol 0,016%, parfum [fragrance] 0,4%, CI 77947 [zinc oxide] 0,02%, CI 77891 [titanium dioxide] 0,56% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	897
4	Kem dưỡng hỗ trợ trẻ hoá và sáng da	Kem dưỡng hỗ trợ trẻ hoá và sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 56,64%, glycerin 6%, squalane 4%, decyl oleate 4%, butyrospermum parkii (shea butter) 4%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 4%, Macadamia Ternifolia seed oil 3%, isononyl isononanoate 2%, neopentyl glycol diheptanoate 2%, cetearyl alcohol 2%, glyceryl stearate 2%, glyceryl stearate citrate 1%, sucrose stearate 1%, dimethicone 1%, tocopheryl acetate 1%, pentaerythrityl tetraoisostearate 1%, butylene glycol 1%, dipalmitoyl hydroxyproline 0,05%, Malus Domestica fruit cell culture extract 0,2%, Medicago Sativa (Alfalfa) extract 0,2%, palmitoyl hydrolyzed wheat protein 0,5%, sodium hyaluronate 0,1%, Helichrysum Italicum extract 0,1%, lecithin 0,2%, tocopherol 0,05%, ascorbyl palmitate 0,05%, sodium chondroitin sulfate 0,01%, atelocollagen 0,01%, glyceryl oleate 0,05%, silica dimethyl silylate 0,1%, xanthan gum 0,2%, sodium citrate 0,1%, ethylhexyl glycerin 0,5%, phenoxyethanol 0,96%, methylparaben 0,01%, ethylparaben 0,01%, butylparaben 0,01%, limonene 0,06%, linalool 0,017%, alpha-isomethyl ionone 0,014%, butylphenyl methylpropional 0,006%, citronellol 0,006%, geraniol 0,002%, parfum 0,595% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	253



Handwritten signature/initials

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
5	Tinh chất tái tạo da, hỗ trợ làm sáng da	Tinh chất tái tạo da, hỗ trợ làm sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,5687%, propylene glycol 5,2%, glycerin 4,6%, saccharide isomerate 2,5%, hydroxyethyl acrylate/ sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 2,2%, galactoarabinan 2%, tridecyl salicylate 2%, arginine 2%, carnitine 2%, C12-13 alkyl lactate 2%, isononyl isononanoate 2%, lactic acid 1,1%, palmitoyl proline 0,4%, magnesium palmitoyl glutamate 0,2%, sodium palmitoyl sarcosinate 0,2%, Artemia extract 0,02%, xanthan gum 0,4%, pentaerythrityl tetra-di-t-butyl Hydroxyhydrocinnamate 0,1%, sodium citrate 0,05%, citric acid 0,05%, potassium sorbate 0,0013%, ethylhexylglycerin 0,1%, phenoxy ethanol 0,91%, parfum 0,4% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	65
6	Kem chống nắng SPF 50	Kem chống nắng SPF 50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 42,639%, C12-15 alkyl benzoate 13,5%, ethylhexyl methoxycinnamate 9,992%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 4,5%, steareth-21 4%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol (nano) 4%, titanium dioxide (nano) 3,465%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 3%, butylene glycol 2%, dicaprylyl carbonate 2%, di-C12-13 alkyl malate 2%, cetearyl alcohol 2%, glyceryl stearate 1,5%, steareth-2 1%, ethylhexyl triazone 1%, ectoin 0,1%, aluminum hydroxide 0,018%, glyceryl caprylate 0,3%, dimethicone 0,2% , xanthan gum 0,424%, decyl glucoside 0,664%, lecithin 0,035%, propylene glycol 0,032%, alcohol 0,001%, citric acid 0,29%, hydrogen dimethicone 0,018%, ascorbyl palmitate 0,013%, BHT 0,008%, tocopherol 0,003%, sodium phytate 0,05%, parfum 0,5%, citronellol 0,056%, linalool 0,039%, alpha-isomethyl ionone 0,027%, hydroxycitronellal 0,022%, farnesol 0,013%, benzyl salicylate 0,009%, geraniol 0,004%, phenoxyethanol 0,6%, sodium benzoate 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	230
7	Tinh chất làm mờ nám và hỗ trợ trắng da	Tinh chất làm mờ nám và hỗ trợ trắng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 82,919%, glycerin 5,9%, ascorbyl glucoside 2,2%, carnitine 2%, galactoarabinan 2%, PPG-26-buteth-26 1,1%, Brassica Napus extract 0,075%, caprylic/capric triglyceride 0,02%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,7%, alcohol 0,05%, xanthan gum 0,3%, tocopherol 0,03%, tetrasodium iminodisuccinate 0,2%, ascorbyl palmitate 0,005%, ascorbic acid 0,001%, citric acid 0,5%, sodium hydroxide 0,5%, ethylhexylglycerin 0,1% , phenoxy ethanol 0,9%, parfum 0,5% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	725
8	Dung dịch dưỡng ẩm và giúp cải thiện da lão hoá	Dung dịch dưỡng ẩm và giúp cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 27,77%, propylene glycol 28,7%, glycerin 6%, Vaccinium Myrtillus (Bilberry) fruit extract 6%, alcohol (denat) 6%, glycolic acid 6%, ascorbic acid 5%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 5%, salicylic acid 2%, lactic acid 2%, benzoic acid 1,5%, citric acid 1,5%, hydroxyethylcellulose 0,15%, Phoenix Dactylifera (date) fruit extract 0,3%, betaine 0,35%, Acer saccharum (sugar mapple) 0,3%, Citrus Aurantium Dulcis (organge) fruit extract 0,25%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,35%, Ficus Carica (Fig) extract 0,1%, polysorbate 20 0,22%, retinol 0,2%, Vitis Vinifera (grape) seed extract 0,25%, 2-Bromo-2-Nitropropane-1,3-Diol 0,06% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	12
9	Dung dịch giúp giảm mụn và giảm bã nhờn, phù hợp cho da dầu, da mụn	Dung dịch giúp giảm mụn và giảm bã nhờn, phù hợp cho da dầu, da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37,7515%, alcohol (denat) 25%, propylene glycol 16,32%, glycolic acid 6,3%, ascorbic acid 4%, salicylic acid 2%, benzoic acid 1,8%, glycerin 1,5%, citric acid 1,5%, Vaccinium Myrtillus (Bilberry) fruit extract 1,43%, lactic acid 1,32%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 0,572%, hydroxyethylcellulose 0,55%, butylene glycol 0,5%, retinol 0,25%, polysorbate 20 0,25%, Hamamelis Virginiana (Witch Hazel) leaf 0,2%, Chamomilla recutiita (Matricaria) flower 0,18%, sorbitol 0,12%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,104%, Citrus Aurantium Dulcis (organge) fruit 0,104%, Acer saccharum (sugar mapple) extract 0,104%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,08%, Euterpe Oleracea fruit oil 0,0375%, Chamomilla Recutiita (Matricaria) flower oil 0,001%, bisabolol 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	12
10	Dung dịch hỗ trợ trẻ hoá và giúp cải thiện sắc tố da	Dung dịch hỗ trợ trẻ hoá và giúp cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37%, alcohol (denat) 11%, propylene glycol 18%, glycolic acid 7%, ascorbic acid 6%, salicylic acid 2,5%, benzoic acid 2%, citric acid 2%, Vaccinium Myrtillus (Bilberry) fruit extract 6%, lactic acid 1%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 4%, hydroxyethylcellulose 0,8%, retinol 0,5%, polysorbate 20 0,3%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,5%, Citrus Aurantium Dulcis (organge) fruit 0,6%, Acer saccharum (sugar mapple) extract 0,8% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	6

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
11	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban ngày	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 62,303%, isopropyl myristate 9,4%, cetyl alcohol 4,3%, Vaccinium Myrtillus fruit extract 4,1%, propylene glycol 3,5%, cetearyl alcohol 3,1%, ethylhexyl methoxycinnamate 2,1%, glycerin 1,8%, benzophenone-3 1,53%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 1,24%, cetyl phosphate 0,99%, glyceryl stearate 0,83%, cetearyl glucoside 0,6%, salicylic acid 0,5%, lactic acid 0,45%, PEG-100 stearate 0,41%, caprylic/capric triglyceride 0,37%, phenoxyethanol 0,37%, glycolic acid 0,36%, cetyl palmitate 0,34%, titanium dioxide 0,32%, dimethicone 0,28%, Acer Saccharum (sugar mapple) extract 0,21%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,2%, Citrus Limon (lemon) fruit extract 0,2%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, eugenol, hexyl cinnamal, hydroxycitronella, linalool 0,1%, ethylhexylglycerin 0,05%, retinol 0,016%, iron oxides 0,01%, talc 0,01%, magnesium ascorbyl phosphate 0,01%, Camellia Sinensis (Green tea) leaf extract 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
12	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban đêm	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 54,617%, glyceryl stearate 8,95%, isopropyl myristate 7,42%, caprylic/capric triglyceride 5,83%, cetyl alcohol 5,5%, PEG-100 stearate 5,1%, Vaccinium Myrtillus fruit extract 3,28%, propylene glycol 3,14%, cetearyl ethylhexanoate 1,2%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 1,12%, lactic acid 0,8%, glycolic acid 0,5%, hydrolyzed silk 0,49%, tetrasodium EDTA 0,29%, phenoxyethanol 0,28%, imidazolidinyl urea 0,274%, salicylic acid 0,27%, Acer Saccharum (sugar mapple) extract 0,25%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,22%, Citrus Limon (lemon) fruit extract 0,21%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, eugenol, hexyl cinnamal, hydroxycitronella, linalool 0,1%, butylene glycol 0,009%, sodium chloride 0,007%, ethylhexylglycerin 0,05%, retinol 0,014%, magnesium ascorbyl phosphate 0,01%, glycerin 0,005%, Camellia Sinensis (Green tea) leaf extract 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
13	Tinh chất dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 40,5319%, propylene glycol 21,65%, sorbitol 8,61%, hydrogenated polyisobutene 7,65%, isopropyl myristate 4,63%, Prunus Amygdalus Dulcis (Sweet Almond) Oil 4,55%, glycerin 3%, Olea Europaea (olive) fruit oil 2,4%, butylene glycol 1,1%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 0,85%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower extract 0,84%, carbomer 0,74%, phenoxyethanol 0,54%, bisabolol 0,5%, Camellia Sinensis (Green tea) leaf extract 0,47%, Ginkgo Biloba leaf extract 0,34%, sodium lactate 0,3%, BHT 0,2%, triethanolamine 0,15%, fragrance (parfum), alpha isomethyl ionone, butylphenyl methylpropional, hexyl cinnamal, limonene linalool 0,1%, bis (tripeptide-1) copper acetate 0,1%, panthenol 0,1%, Glycyrrhiza Glabra (Licorice) root extract 0,09%, Plantago Ovata seed extract 0,06%, Symphytum Officinale root extract 0,057%, urea 0,055%, ethylhexylglycerin 0,05%, cetareth-25 0,04%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,04%, Helianthus Annuus (Sunflower) seed oil 0,04%, Bertholletia Excelsa seed oil 0,03%, tocopheryl acetate 0,03%, retinyl palmitate 0,018%, ubiquinone 0,015%, Alchemilla Vulgaris leaf extract 0,01%, Hedera Helix (Ivy) extract 0,01%, leucine 0,01%, serine 0,01%, proline 0,0095%, Equisetum Arvense extract 0,009%, glycyrrhetic acid 0,009%, hydrolyzed wheat protein 0,007%, ceramide NS 0,006%, glutamine 0,005%, Arabidopsis Thaliana extract 0,005%, behenic acid 0,005%, cetyl alcohol 0,005%, allantoin 0,004%, lecithin 0,004%, ceramide AP 0,003%, ceramide NP 0,002%, cholesterol 0,002%, ceramide EOP 0,002%, ceramide EOS 0,002%, tocopherol 0,002%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower oil 0,001%, caprooyl phytosphingosine 0,0005%, caprooyl sphingosine 0,0001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Nhũ tương dạng thoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
14	Kem dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá ban ngày	Kem dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 55,493%, isopropyl myristate 9,85%, hydrogenated polyisobutene 4,98%, glycerin 4,5%, palmitic acid 3,6%, stearic acid 2,91%, cetyl alcohol 2,89%, potassium olivoyl hydrolyzed wheat protein 2,32%, Ricinus Communis (castor) seed oil 2%, cetearyl alcohol 1,5%, Prunus Amygdalus Dulcis (sweet almond) oil 1,48%, lanolin alcohol 1,4%, glyceryl stearate 1,2%, glyceryl oleate 1,18%, cetyl palmitate 0,71%, Copernicia Cerifera (Carnauba) wax 0,7%, phenoxyethanol 0,63%, triethanolamine 0,6%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, hexyl cinnamal, limonene, linalool 0,4%, imidazolidinyl urea 0,34%, bis (tripeptide-1) copper acetate 0,3%, tocopheryl acetate 0,25%, hydrogenated castor oil 0,22%, beeswax (cera alba) 0,2%, ethylhexylglycerin 0,09%, cetareth-25 0,09%, Borago Officinalis seed oil 0,08%, Arabidopsis Thailiana extract 0,06%, lecithin 0,01%, ceramide NS 0,005%, behenic acid 0,003%, ceramide NP 0,002%, sodium hyaluronate 0,002%, cholesterol 0,001%, ceramide AP 0,001%, caprooyl phytosphingosine 0,001%, ceramide EOP 0,0008%, ceramide EOS 0,0007%, caprooyl sphingosine 0,0005% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
15	Kem dưỡng ẩm và nuôi dưỡng da ban đêm	Kem dưỡng ẩm và nuôi dưỡng da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 54,812%, caprylic/capric triglyceride 6,3%, cetearyl alcohol 4,2%, hydrogenated polyisobutene 3,67%, glyceryl stearate 3,52%, butyrospermum parkii (shea butter) 3,3%, propylene glycol 3,12%, glycerin 2,98%, PEG-100 stearate 2,5%, ethylhexyl methoxycinnamate 2%, isopropyl myristate 1,85%, beeswax 1,67%, cetearyl glucoside 1,53%, cetyl palmitate 1,24%, biosaccharide gum-1 0,9%, oleyl alcohol 0,64%, polysorbate 60 0,6%, niacinamide 0,6%, phenoxyethanol 0,53%, dimethicone 0,47%, lanolin alcohol 0,42%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, hexyl cinnamal, limonene, linalool 0,4%, sodium hyaluronate 0,4%, butylene glycol 0,36%, imidazolidinyl urea 0,34%, panthenol 0,34%, bis (triptide-1) copper acetate 0,3%, Dioscore Villosa (wild yam) root extract 0,26%, safflower oil/palm oil aminopropanediol esters 0,24%, tocopheryl acetate 0,2%, Ginkgo Biloba leaf extract 0,08%, ethylhexylglycerin 0,06%, glycerine soja (soybean) sterols 0,06%, ceteareth-25 0,06%, Arabidopsis Thaliana extract 0,01%, lecithin 0,01%, 2-Bromo-2-Nitropropane-1,3-Diol 0,005%, behenic acid 0,005%, cetyl alcohol 0,005%, xanthan gum 0,004%, ceramide NS 0,003%, ceramide NP 0,002%, cholesterol 0,001%, ceramide AP 0,001%, ceramide EOP 0,0008%, ceramide 0,0005%, caprooyl sphingosine 0,0004%, caprooyl phytosphingosine 0,0003% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
16	Kem dưỡng ẩm giúp làm dịu da, giảm kích ứng và ngăn ngừa khô da	Kem dưỡng ẩm giúp làm dịu da, giảm kích ứng và ngăn ngừa khô da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 62,505%, hydrogenated polyisobutene 6,3%, isononyl isononanoate 3,31%, caprylic/capric triglyceride 3,22%, propylene glycol 2,86%, sorbitol 2,71%, cetyl alcohol 2,6%, ethylhexyl isononanoate 2,06%, palmitic acid 1,8%, stearic acid 1,7%, glyceryl stearate 1,63%, PEG-100 stearate 1,61%, bifida ferment lysate 1,52%, cetyl palmitate 0,84%, butylene glycol 0,81%, triethanolamine 0,67%, cetyl phosphate 0,62%, phenoxyethanol 0,45%, capryloyl glycine 0,43%, ammonium acryloyldimethyltaurate/VP copolymer 0,41%, dimethicone 0,37%, Tambourissa Trichophylla leaf extract 0,36%, sodium PCA 0,26%, sodium lactate 0,25%, Lonicera Caprifolium (Honeysuckle) flower extract 0,24%, sodium carboxymethyl beta-glucan 0,22%, BHT 0,1%, ethylhexylglycerin 0,1%, fructose 0,01%, glycine 0,01%, niacinamide 0,009%, urea 0,009%, inositol 0,007% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
17	Kem dưỡng giúp làm trắng da, mờ nám, cải thiện sắc tố da	Kem dưỡng giúp làm trắng da, mờ nám, cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,919%, cetyl alcohol 4,99%, isopropyl isononandate 2,4%, cetearyl alcohol 2,4%, ethylhexyl methoxycinnamate 2%, niacinamide 2%, palmitic acid 1,99%, stearic acid 1,88%, propylene glycol 1,78%, Saxifraga Sarmientosa extract 1,71%, Vitis Vinifera (grape) fruit extract 1,71%, ethylhexyl isononanoate 1,5%, triethanolamine 1%, methyl methacrylate crosspolymer 1%, glyceryl stearate 0,91%, caprylic/capric triglyceride 0,9%, butylene glycol 0,83%, polyacrylate-13 0,71%, PEG-100 stearate 0,7%, phenoxyethanol 0,66%, cetearyl glucoside 0,6%, sodium ascorbyl phosphate 0,5%, fragrance, benzyl benzoate, citral geraniol, hexyl cinnamal, limonene, linalool 0,5%, dimethicone 0,5%, imidazolidinyl urea 0,4%, Morus Bombycis root extract 0,3%, Scutallaria Baicalensis root extract 0,3%, disodium EDTA 0,3%, 4-Butylresorcinol 0,3%, cetyl palmitate 0,299%, polyisobutene 0,256%, ethylhexylglycerin 0,08%, polysorbate 20 0,056%, kojic acid 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	98
18	Kem chống nắng dưỡng ẩm SPF30	Kem chống nắng dưỡng ẩm SPF30 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,86%, ethylhexyl methoxycinnamate 6,3%, bis-ethylhexyloxyphen methoxyphenyl triazine 4,7%, potassium cetyl phosphate 4,25%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 4,2%, benzophenone-3 4,18%, titanium dioxide 3,45%, propylene glycol 3,4%, cetyl alcohol 3,12%, mineral oil 2,63%, isopropyl myristate 2,6%, C12-15 alkyl benzoate 2,51%, zinc oxide 0,52%, dimethicone 0,48%, palmitic acid 0,25%, stearic acid 0,35%, cetyl palmitate 0,43%, carbomer 0,3%, panthenol 0,3%, iron oxides 0,55%, talc 0,35%, triethanolamine 0,32%, phenoxyethanol 0,3%, methylparaben 0,25%, magnesium ascorbyl phosphate 0,09%, tocopheryl acetate 0,06%, Ginkgo Biloba leaf extract 0,05%, Camellia Sinensis (green tea) leaf extract 0,03%, glycerin 0,04%, butylene glycol 0,03%, ethylhexylglycerin 0,02%, imidazolidinyl urea 0,03%, ethylparaben 0,02%, propylparaben 0,02%, fragrance (parfum), linalool 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	63
19	Dầu gội giúp cân bằng độ ẩm và ngăn ngừa gàu	Dầu gội giúp cân bằng độ ẩm và ngăn ngừa gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 86,93%, sodium laureth sulfate 5,6%, cocamide DEA 2%, TEA-Lauryl sulfate 1,6%, cocamidopropyl betain 1,5%, sodium chloride 1,4%, sodium salicylate 0,5%, Aloe Barbadensis leaf juice 0,1%, glycerin 0,045%, Betula Alba Bark extract 0,005%, fragrance (parfum) 0,01%, tetrasodium EDTA 0,05%, citric acid 0,18%, methylchloroisothiazolinone 0,0007875%, methylisothiazolinone 0,0002625%, caramel NDS-D 0,08%, CI 17200 0,00006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml	Gel gội đầu	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.105

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
20	Dầu gội hỗ trợ phục hồi tóc	Dầu gội hỗ trợ phục hồi tóc - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 79,37%, sodium laureth sulfate 8%, cocamide DEA 2%, TEA-Lauryl sulfate 4%, cocamidopropyl betaine 5%, sodium chloride 1,3%, Melaleuca Alternifolia (tea tree) leaf oil 0,27%, tetrasodium EDTA 0,05%, citric acid 0,01%, methylchloroisothiazolinone 0,0007875%, methylisothiazolinone 0,0002625%, CI 19140 0,0000296%, CI 42090 0,00006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml	Gel gội đầu	Hộp, chai, lọ, tuýp	865
21	Kem dưỡng ẩm giúp bảo vệ và phục hồi da	Kem dưỡng ẩm giúp bảo vệ và phục hồi da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 73,2283%, glycerin 10,24%, sorbitol 5%, stearic acid 5%, mineral oil (paraffinum liquidum) 4%, cetearyl alcohol 1,33%, triethanolamine 0,72%, imidazolidinyl urea 0,2%, Triticum Vulgare (wheat) germ oil 0,1%, chloroacetamide 0,068%, tetrasodium EDTA 0,05%, p-Chloro-m-cresol 0,0317%, sodium benzoate 0,03%, PPG-2 Methyl ether 0,002% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100g	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.165
22	Sữa tắm dưỡng ẩm cho da	Sữa tắm dưỡng ẩm cho da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,56%, glycerin 5,85%, sorbitol 1,95%, Triticum Vulgare (wheat) germ oil 0,14%, sodium laureth sulfate 10%, ammonium lauryl sulfate 7%, cocamide DEA 2,5%, styrene/acrylates copolymer 2,15%, sodium chloride 1,5%, citric acid 0,7%, PEG-7 glyceryl cocoate 0,5%, tetrasodium EDTA 0,05%, cocamidopropyl betaine 7%, methylisothiazolinone 0,0003%, methylchloroisothiazolinone 0,0009% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 500ml	Kem tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	436
23	Kem dưỡng gót chân	Kem dưỡng gót chân - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 40,74%, urea 25%, ethylhexyl stearate 8%, dimethicone 5%, tocopheryl acetate 5%, cetearyl alcohol 4%, ammonium lactate 3,4%, propylene glycol 3%, methyl gluceth-20 1%, allantoin 0,1%, menthyl lactate 0,5%, Vaccinium Myrtillus fruit/leaf extract 0,057%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 0,024%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,008%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,008%, Acer saccharum (sugar maple) extract 0,003%, lactic acid 0,6%, PEG-40 stearate 0,5%, sodium PCA 0,5%, silica 0,3%, ceteareth-20 0,3%, PEG-20 methyl glucose sesquistearate 0,3%, tocopherol 0,2%, methyl glucose sesquistearate 0,2%, Mentha Piperita (peppermint) oil 0,2%, xanthan gum 0,1%, PEG-4 dilaurate 0,09%, Aloe Barbadensis leaf juice powder 0,02%, Triticum Vulgare (wheat) germ oil 0,02%, ethoxydiglycol 0,004%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower extract 0,001%, butylene glycol 0,001%, bisabolol 0,00002%, phenoxyethanol 0,6%, diazolidinyl urea 0,2%, iodopropynyl butylcarbamate 0,01% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
24	Kem dưỡng giúp phục hồi và ổn định cấu trúc da	Kem dưỡng giúp phục hồi và ổn định cấu trúc da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,55%, glycerin 10,5%, cetearyl alcohol 6%, ceteareth-20 3%, hydrogenated olive oil 7,5%, dimethicone 2,5%, Avena Sativa (Oat) Kernel Extract 2%, yogurt extract (probiotic) 2%, mineral oil 1%, phenoxyethanol 0,4875%, caprylyl glycol 0,2625%, EDTA 0,1%, BHA 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 75ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	115
25	Sữa rửa mặt dưỡng ẩm cho da khô và da nhạy cảm	Sữa rửa mặt dưỡng ẩm cho da khô và da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, PEG-90, cetearyl alcohol, disodium phosphate, sodium cocoyl isethionate, methylparaben 0,22%, citric acid 0,1%, propylparaben 0,06%, butylparaben 0,06%, fragrance - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	138
26	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô, nhạy cảm, da dễ mẩn đỏ	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô, nhạy cảm, da dễ mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, Olea Europaea fruit oil, glycerin, pentylene glycol, Elaeis Guineensis oil, olus oil, hydrogenated lecithin, squalane, betaine, palmitamide MEA, sarcosine, acetamide MEA, hydroxyethylcellulose, carbomer, sodium carbomer, xanthan gum - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Dạng kem	Hộp, chai, lọ, tuýp	230
27	Sữa dưỡng ẩm dành cho da khô và da nhạy cảm	Sữa dưỡng ẩm dành cho da khô và da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, caprylic/capric triglyceride, glycerin, pentylene glycol, Cocos Nucifera oil, Elaeis Guineensis oil, Butyrospermum Parkii butter, Olea Europaea fruit oil, hydrogenated lecithin, hydroxyethylcellulose, caprylyl glycol, xanthan gum, squalane, carbomer, sodium carbomer, ceramide NP - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Dạng nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	241
28	Gel ngăn ngừa mụn cho da mặt	Gel ngăn ngừa mụn cho da mặt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,90%, alcohol denat 22,75%, laureth-12 6%, niacinamide 4%, magnesium aluminum silicate 2%, hydroxypropyl methylcellulose 1,70%, lauryl glucoside 1,50%, citric acid 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	230

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
29	Nhũ tương ngăn ngừa mụn trứng cá	Nhũ tương ngăn ngừa mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 79,872%, alcohol denat 8%, niacinamide 4%, hamamelis virginiana water 3,924%, PEG-6 caprylic/capric glycerides 2%, zinc PCA 1%, lauryl glucoside 0,5%, propylene glycol 0,5%, diazolidinyl urea 0,1%, citric acid 0,086%, sodium benzoate 0,012%, potassium sorbate 0,006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml	Dạng nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	58
30	Sữa rửa mặt ngăn ngừa mụn trứng cá	Sữa rửa mặt ngăn ngừa mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,26%, decyl glucoside 7,95%, glycerin 7%, cocamidopropyl hydroxysultaine 5%, niacinamide 4%, cetareth-60 myristyl glycol 3,6%, TEA-lauryl sulfate 2,1%, sorbitol 2,1%, lauryl glucoside 1,545%, citric acid 1,75%, parfum 0,3%, disodium phosphate 0,25%, DMDM hydantoin 0,095%, disodium EDTA 0,05%, iodopropynyl butylcarbamate 0,005%, CI 42090 0,0001%, CI 19140 0,0001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	126
31	Kem hỗ trợ làm sạch mụn trứng cá cho da nhờn	Kem hỗ trợ làm sạch mụn trứng cá cho da nhờn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 62,77%, butylene glycol dicaprylate/dicaprate 7,90%, cetearyl alcohol 4,80%, isodecyl neopentanoate 4,7%, niacinamide 4%, polymethyl methacrylate 3%, cyclopentasiloxane 2,97%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 2,52%, Cera Alba 1,3%, cetearyl glucoside 1,20%, sucrose stearate 1%, kẽm PCA 1%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 0,92%, C13-14 isoparaffin 0,46%, C30-45 alkyl methicone 0,459%, C30-45 olefin 0,391%, C12-14 parath-12 0,391%, methyl paraben 0,166%, laureth-7 0,1265%, propylparaben 0,07%, diazolidinyl urea 0,05%, phenoxyethanol 0,04%, benzoic acid 0,02%, chlorphenesin 0,012% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	127
32	Tính chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam	Tính chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Dung dịch: Nước 89,8693%, alcohol denat 7,3%, propylene glycol 1,55%, polysorbate 80 0,4%, methylparaben 0,135%, hydrolyzed keratin 0,1%, sorbic acid 0,1%, DNA (từ Salmon) 0,09%, mannitol 0,09%, hydrolyzed silk 0,08%, glycosaminoglycans 0,06%, sodium chondroitin sulfate 0,06%, panthenol 0,05%, propylparaben 0,045%, ethyl nicotinate 0,02%, maltodextrin 0,02%, parfum 0,0183%, limonene 0,0052%, linalool 0,0047%, biotin 0,0025%; Bột: Mannitol 78,0956%, inositol 19,7%, disodium adenosine triphosphate 1,8%, tryptophan 0,25%, adenosine phosphate 0,035%, glutathione 0,025%, retinyl acetate 0,02%, hydrolyzed gelatin 0,0175%, Heamatococcus Pluvialis extract 0,013%, ascorbic acid 0,009%, niacinamide 0,009%, corn starch modified 0,0075%, sucrose 0,0067%, riboflavin 0,0018%, thiamine HCl 0,0018%, tocopheryl acetate 0,0018%, calcium pantothenate 0,0018%, folic acid 0,0018%, ascorbyl palmitate 0,0015%, tocopherol 0,0012% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 8,3ml	Bột và dung dịch pha bột	Hộp, chai, lọ, tuýp	60
33	Tính chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ	Tính chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Dung dịch: Nước 81,7605%, alcohol denat 7,1875%, glycerin 6,50875%, Undaria Pinnatifida extract 1,054%, Asparagopsis Armata extract 0,660225%, propylene glycol 0,44625%, panthenol 0,44625%, potassium sorbate 0,403187%, imidazolidinyl urea 0,4%, hydrolyzed yeast protein 0,30415%, kelp sulfated oligosaccharides 0,2%, coceth-7 0,114%, PPG-1-PEG-9 lauryl glycol ether 0,114%, parfum 0,08143%, allantoin 0,06425%, urea 0,0625%, glycerethetic acid 0,0625%, PEG-4 hydrogenated castor oil 0,0465%, benzophenone-4 0,02%, triethanolamine 0,02%, niacimide 0,00875%, pyridoxine HCl 0,00875%, hexyl cinnamal 0,007501%, sodium benzoate 0,005313%, butylphenyl methylpropional 0,003024%, linalool 0,002931%, limonene 0,002407%, chlorophenesin 0,0013%, eugenol 0,0001195%, phenoxyethanol 0,000975%, biotin 0,00035%; Bột: Sodium chloride 47,275%, mannitol 36%, Himanthalia Elongata extract 9,0768%, Sea Water extract 4,575%, dextrin 2,499%, Gardenia Florida fruit extract 0,501%, sodium benzoate 0,04575%, potassium sorbate 0,02745% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 8,3ml	Bột và dung dịch pha bột	Hộp, chai, lọ, tuýp	60
34	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 88,3818%, sodium coceth sulfate 4,05%, disodium cocoamphodiacetate 1,925%, cocamidopropyl betaine 1,425%, sodium cocoyl sarcosinate 0,9%, phenoxyethanol 0,7%, citric acid 0,5%, polyquaternium-10 0,5%, sodium chloride 0,5%, benzyl alcohol 0,4%, imidazolidinyl urea 0,35%, parfum 0,1842%, disodium EDTA 0,1%, glycerin 0,058%, limonene 0,001%, linalool 0,001%, Capsicum Annuum fruit extract 0,014%, DNA (from Salmon) 0,003%, mannitol 0,003%, sodium condroitin sulfate 0,002%, glycosaminoglycans 0,002% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	60

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
35	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 88,1889%, sodium coceth sulfate 4,05%, disodium cocoamphodiacetate 1,925%, cocamidopropyl betaine 1,425%, sodium cocoyl sarcosinate 0,9%, phenoxyethanol 0,7%, citric acid 0,5%, polyquaternium-10 0,5%, sodium chloride 0,5%, benzyl alcohol 0,4%, imidazolidinyl urea 0,35%, parfum 0,3257%, disodium EDTA 0,1%, propylene glycol 0,057%, Panax Ginseng root extract 0,014%, limonene 0,0096%, linalool 0,0117%, butylphenyl methylpropional 0,0121%, kelp sulfated oligosaccharides 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	60
36	Kem hỗ trợ trị nám da ban ngày	Kem hỗ trợ trị nám da ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 48,98788%, caprylic/capric triglyceride 8%, polydecene 6%, isohexadecane 5,5%, ethylhexyl methoxycinnamate 5%, PEG-30 dipolyhydroxystearate 4%, glycerin 4%, niacinamide 4%, titanium dioxide 2,5%, cyclomethicone 1,4%, PPG-15 stearyl ether 1%, triethylhexanoin 1%, cera microcrystallina 1%, alpha- arbutin 1%, magnesium stearate 0,7%, sucrose dilaurate 0,7%, Pisum Sativum extract 0,3%, dextran 0,01%, nonapeptide-1 0,00008%, diacetyl boldine 0,00004%, magnesium sulfate 0,7%, Saxifraga Sermentosa extra 0,37%, Vitis Vinifera extract 0,37%, butylene glycol 0,25%, Morus Nigra extract 0,3%, Scutellaria Baikalensis extract 0,3%, Candelilla Cera 0,3%, atelocollagen 0,001%, magnesium ascorbyl phosphate 0,04%, xanthan gum 0,01%, sodium chondroitin sulfate 0,001%, aluminum stearate 0,35%, polyhydroxystearic acid 0,2%, silica 0,07%, alumina 0,1%, phenoxyethanol 0,78%, ethylhexylglycerin 0,12%, caprylyl glycol 0,02%, polysorbate 20 0,02%, sodium sulfite 0,05%, sodium metabisulfite 0,05%, disodium EDTA 0,1%, superoxide dismutase 0,1%, parfum 0,3% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	12
37	Kem hỗ trợ trị nám da ban đêm	Kem hỗ trợ trị nám da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,80288%, triheptanoin 6,4%, caprylic/capric triglyceride 6%, cyclopentasiloxane 6%, cetearyl glucoside 5%, cetearyl ethylhexanoate 4,8%, propylene glycol 3%, niacinamide 3%, alpha- arbutin 2%, Persea Gratissima (avocado) oil 0,52%, phytosterols 0,37%, Olea Europaea (olive) fruit oil 0,11%, sucrose dilaurate 0,9%, Pisum Sativum extract 0,25%, dextran 0,01%, nonapeptide-1 0,00008%, diacetyl boldine 0,00004%, retinol 0,14%, butylene glycol 0,3%, soybean oil 0,12%, carbomer 0,008%, tocopherol 0,001%, atelocollagen 0,001%, sodium chondroitin sulfate 0,001%, magnesium ascorbyl phosphate 0,04%, xanthan gum 0,012%, cyclohexasiloxane 0,6%, polysorbate 20 0,004%, phenoxyethanol 0,9%, ethylhexylglycerin 0,1%, caprylyl glycol 0,02%, polyacrylamide 0,01%, C13-14 isoparaffin 0,08%, laureth-7 0,1%, disodium EDTA 0,1%, BHT 0,1%, parfum 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
38	Kem chống nắng màu da SPF60	Kem chống nắng màu da SPF60 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 30,5952%, titanium dioxide 16%, zinc oxide 7,5%, triethylhexanoin 7%, caprylic/capric triglyceride 7%, isohexadecane 4%, cyclopentasiloxane 4%, PEG-30 dipolyhydroxystearate 4%, butylene glycol 4%, ethylhexyl methoxycinnamate 2%, Oryzasativa Bran oil 1,98%, hydrated silica 1%, polyacrylate-15 0,94%, polyacrylate-17 0,38%, Lithothamnion Calcareum extract 0,6%, mannitol 0,3%, diatomaceous earth 0,1%, zinc sulfate 0,1%, hydrogenated castor oil 0,8%, Persea Gratissima (avocado) oil 0,52%, phytosterols 0,37%, Olea Europaea (olive) fruit oil 0,11%, magnesium stearate 0,8%, magnesium sulfate 0,8%, xanthophyll 0,002%, lycopene 0,002%, isopropyl titanium triisostearate 0,8%, aluminum stearate 0,2%, alumina 0,8%, polyhydroxystearic acid 0,48%, isostearic acid 0,1%, C30-45 alkyl cetearyl dimethicone crosspolymer 0,8%, magnesium ascorbyl phosphate 0,01%, xanthan gum 0,03%, atelocollagen 0,0005%, sodium chondroitin sulfate 0,0002%, polysorbate 20 0,0001%, phenoxyethanol 0,98%, BHT 0,1%, parfum 0,2%, CI77491 0,2%, CI77492 0,38%, CI77499 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	75
39	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, cyclopentasiloxane 19,86%, lauryl PEG-9 polydimethylsiloxyethyl dimethicone 4,375%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,75%, phenoxyethanol 0,505%, sodium chloride 0,5%, mica 0,5%, glycerin 0,302%, parfum (fragrance) 0,2733%, ethylhexylglycerin 0,202%, sodium hyaluronate 0,1%, butylene glycol 0,1%, potassium sorbate 0,1%, Oenothera Biennis (Evening Primrose) oil 0,05%, Paeonia Albiflora root extract 0,04%, tocopherol 0,025%, urea 0,015%, diglycerin 0,015%, sodium PCA 0,015%, butylphenyl methylpropional 0,012%, sodium lauroyl lactylate 0,01%, hydrogenated olive oil 0,006%, linalool 0,0059%, carbomer 0,0053%, hydroxyisohexyl 3-cyclohexene carboxaldehyde 0,0045%, dextran 0,004%, Olea Europaea (olive) fruit oil 0,0035%, sorbitol 0,003%, allantoin 0,003%, lysine 0,003%, hydrolyzed wheat protein 0,003%, PCA 0,003%, lactic acid 0,003%, polysorbate 20 0,0025%, limonene 0,0021%, acetyl hexapeptide-1 0,001%, xanthan gum 0,001%, cholesterol 0,0005%, palmitoyl pentapeptide-4 0,0005%, Olea Europaea (olive) oil unsaponifiables 0,0005%, phytosphingosine 0,0005%, ceramide 3 0,0004%, ceramide 1 0,0004%, ceramide ap (ceramide 6 II) 0,0004%, platinum powder 0,0001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất, nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	275

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
40	Kem dưỡng trắng, hỗ trợ trị nám và tàn nhang	Kem dưỡng trắng, hỗ trợ trị nám và tàn nhang - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 57,85%, glycerin monostearate 5%, white soft paraffin 5%, glycolic acid 5%, 1,3 propanediol 5%, propylene glycol 5%, cetearyl alcohol 5%, ceteareth-20 2,5%, kojic dipalmitate 2%, Cera Alba 1,5%, cetyl alcohol 1,3%, triethanolamine 1%, aminomethyl propanol 1%, paraffinum liquidum 0,85%, phenoxyethanol 0,45%, ethylhexylglycerin 0,05%, magnesium ascorbyl phosphat 0,5%, fragrance 0,25%, alpha arbutin 0,2%, tocopheryl acetate 0,2%, butylated hydroxytoluene 0,1%, sodium metabisulfite 0,1%, disodium EDTA 0,1%, sodium hyaluronate 0,05% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 20g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
41	Kem hỗ trợ trị nám và vết thâm do mụn	Kem hỗ trợ trị nám và vết thâm do mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Polypeptide-1, niacinamide, Morus Alba (Mulberry) root extract, kojic acid, sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, glyceryl stearate, caprylic/capric triglyceride, propylene glycol, water, nasturtium officinale (watercress) extract, Salvia Officinalis (sage) leaf extract, Arctium Lappa (burdock) root extract, Citrus Medica Limonum (lemon) peel extract, Hedera Helix (ivy) leaf/stem extract, saponaria officinalis leaf/root extract, Fucus Vesiculosus (bladderwrack) extract, alpha-arbutin, dl-alpha tocopheryl acetate, Malva Sylvestris (mallow) flower extract, Mentha Piperita (peppermint) leaf extract, Primula Veris (cowslip) flower extract, Alchemilla Vulgaris (lady's mantle) leaf extract, Veronica Officinalis (speedwell) flower extract, Melissa Officinalis (balmint) flower/leaf/stem extract, Achillea Millefolium (yarrow) extract, Aloe Barbadensis (Aloe vera) leaf juice, Citrus Grandis (grapefruit) seed extract, phenoxyethanol 0,65%, dimethylmethoxy chromanyl palmitate, cetyl alcohol, tetrahexyldecyl ascorbate, DL-panthenol, ubiquinone (coenzyme Q-10), allantoin, nonapeptide-1 - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 20ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	361
42	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, paraffinum liquidum (mineral oil), cysteamine HCl, niacinamide, Butyrospermum Parkii (shea butter), glyceryl stearate, lecithin, isopropyl myristate, cetyl alcohol, ascorbyl palmitate, ceteareth-20, sodium ascorbyl phosphate, octyldodecanol, phenoxyethanol 0,73%, ethylhexyl glycerin, propylheptyl caprylate, ceteareth-12, cetearyl alcohol, cetyl palmitate, parfum, xanthan gum, PEG-30 dipolyhydroxystearate, tocopherol, Cera Alba, BHT, tetrasodium EDTA, hexyl cinnamal, linalool, geraniol - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15g	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	360
43	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ: Nước, paraffinum liquidum (mineral oil), cysteamine HCl, niacinamide, Butyrospermum Parkii (shea butter), glyceryl stearate, lecithin, isopropyl myristate, cetyl alcohol, ascorbyl palmitate, ceteareth-20, sodium ascorbyl phosphate, octyldodecanol, phenoxyethanol 0,73%, ethylhexyl glycerin, propylheptyl caprylate, ceteareth-12, cetearyl alcohol, cetyl palmitate, parfum, xanthan gum, PEG-30 dipolyhydroxystearate, tocopherol, Cera Alba, BHT, tetrasodium EDTA, hexyl cinnamal, linalool, geraniol - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	240
44	Gel rửa mặt dành cho da thường	Gel rửa mặt dành cho da thường - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 82,015275%, sodium cocoamphoacetate 3%, PEG-40 glyceryl cocoate 2,88%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 1,55%, glycerin 1,5%, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate 1,5%, hydrated silica 1,475%, sodium coceth sulfate 1,08%, salicylic acid 1%, PEG-7 glyceryl cocoate 0,6%, xanthan gum 0,6%, sodium hydroxide 0,579%, gluconolactone 0,5%, PPG-26-buteth-26 0,405975%, chlorphenesin 0,28%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,27525%, sodium lauroyl oat amino acids 0,21%, parfum 0,17%, disodium EDTA 0,0905%, caprylyl glycol 0,08%, copper PCA 0,05%, Zinc PCA 0,05%, xylitylglucoside 0,045%, anhydroxylitol 0,0275%, xylitol 0,0115%, butyl avocadate 0,009998%, dipropylene glycol 0,0088%, CI 74260 0,005%, Boswellia Serrata extract 0,0012%, propyl gallate 0,000002% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	866
45	Gel rửa mặt dành cho da nhạy cảm	Gel rửa mặt dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 84,6158%, sodium laureth sulfate 5,13%, PEG-90 glyceryl isostearate 2,415%, glycerin 2%, cocamidopropyl betaine 1,35%, pentylene glycol 1%, sodium chloride 0,85%, propanediol 0,5%, PPG-26-buteth-26 0,27065%, chlorphenesin 0,25%, laureth-2 0,2415%, citric acid 0,228%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,11835%, parfum 0,17%, tetrasodium EDTA 0,1%, zinc PCA 0,1%, buteth-3 0,03225%, anhydroxylitol 0,0275%, propylene glycol 0,02375%, sodium benzotriazolyl butylphenol sulfonate 0,01625%, xylitol 0,0115%, alcohol 0,01%, butyl avocadate 0,009998%, dipropylene glycol 0,0088%, tris(tetramethylhydroxypiperidinol) citrate 0,005%, propolis extract 0,0025%, tributyl citrate 0,0015%, Boswellia Serrata resin extract 0,0012%, CI 42090 0,0003%, propyl gallate 0,000002% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml	Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	148

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
46	Kem hỗ trợ trị mụn trứng cá	Kem hỗ trợ trị mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 77,25%, alcohol denat 3,8172%, glycerin 2%, pentylene glycol 2%, butyl avocate 1,9996%, methyl methacrylate crosspolymer 1,8%, dipropylene glycol 1,76%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 1,7%, xylitylglucoside 1,35%, polysorbate 20 1%, anhydroxylitol 0,825%, cyclopentasiloxane 0,65%, propanediol 0,525%, sodium benzoate 0,4%, myristyl alcohol 0,375%, PCA 0,3675%, cyclohexasiloxane 0,35%, xylitol 0,345%, salicylic acid 0,3%, chlorphenesin 0,27%, xanthan gum 0,25%, Boswellia Serrata Resin extract 0,24%, disodium EDTA 0,1%, o-cymen-5-ol 0,1%, polysorbate 60 0,1%, sorbitan isostearate 0,1%, parfum 0,017%, Polygonum Cuspidatum root extract 0,0075%, propyl gallate 0,0004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	120
47	Kem chống nắng SPF30 dành cho da dầu, đồ mờ hồi nhiều	Kem chống nắng SPF30 dành cho da dầu, đồ mờ hồi nhiều - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 48,6395%, ethylhexyl methoxycinnamate 7,5%, C12 - 5 alkyl benzoate 6%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol [nano] 5%, butyl methoxydibenzoylmethane 4,5%, ethylhexyl salicylate 4%, propanediol dicaprylate 4%, diisopropyl adipate 3,5%, polymethyl methacrylate 3%, ethylhexyl triazone 2%, glyceryl stearate 1,5%, PEG-100 stearate 1,5%, polysorbate 80 1,5%, silica 1,3%, cetyl alcohol 1%, glycerin 1%, pentylene glycol 1%, decyl glucoside 0,8%, magnesium aluminum silicate 0,5%, propanediol 0,45%, xanthan gum 0,33%, sodium benzoate 0,3%, chlorphenesin 0,28%, citric acid 0,209%, ectoin 0,1%, disodium EDTA 0,05%, propylene glycol 0,04%, Sophora Japonica flower extract 0,0015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	148
48	Kem chống nắng SPF50 dành cho da khô nhạy cảm	Kem chống nắng SPF50 dành cho da khô nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 49,9985%, ethylhexyl methoxycinnamate 5%, isodecyl neopentanoate 5%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol [nano] 5%, propanediol 4,95%, butyl methoxydibenzoylmethane 3%, diisopropyl sebacate 3%, ethylhexyl salicylate 3%, titanium dioxide (nano) 2,952%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 2%, ethylhexyl triazone 2%, triethylhexanion 2%, diisopropyl adipate 1,5%, potassium cetyl phosphate 1,5%, cetearyl alcohol 1,1625%, glycerin 1,075%, glyceryl stearate 1%, decyl glucoside 0,8%, hydroxyethyl acrylate/ sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,75%, silica 0,522%, isohexadecane 0,51%, ethylhexylglycerin 0,5%, tocopheryl acetate 0,5%, VP/hexadecene copolymer 0,5%, caprylyl glycol 0,35%, chlorphenesin 0,28%, xanthan gum 0,23%, PEG-40 castor oil 0,225%, dimethicone 0,126%, sodium cetearyl sulfate 0,1125%, polysorbate 60 0,11%, ectoin 0,1%, o-cymen-5-ol 0,09%, caprylhydroxamic acid 0,075%, propylene glycol 0,04%, sorbitan isostearate 0,04%, Sophora Japonica flower extract 0,0015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	98
49	Dầu gội	Dầu gội - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 83,45%, sodium laureth sulfate 4,32%, propylene glycol 4%, cocamidopropyl betaine 2,4%, lauryl glucoside 0,825%, caprylyl glycol 0,7%, PEG-90 glyceryl isostearate 0,675%, PEG-35 castor oil 0,5835%, piroctone olamine 0,5%, sodium benzoate 0,5%, zinc PCA 0,5%, coco-glucoside 0,3%, glyceryl oleate 0,3%, xanthan gum 0,19%, panthenol 0,175%, salicylic acid 0,175%, caprylhydroxamic acid 0,15%, glycerin 0,15%, laureth-2 0,0675%, bisabolol 0,03%, niacinamide 0,0055%, sodium shale oil sulfonate 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	86
50	Kem chống nắng giúp mờ nám, trắng da SPF50	Kem chống nắng giúp mờ nám, trắng da SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 52,9598%, ethylhexyl methoxycinnamate 5,55%, C12-15 alkyl benzoate 5%, cyclopentasiloxane 4,925%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol 4,5%, dicaprylyl carbonate 3,9984%, caprylic/ capric triglyceride 3,996%, butylene glycol 2,3%, titanium dioxide 1,94%, potassium cetyl phosphate 1,8%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 1,5%, cyclohexasiloxane 1,05%, ascorbyl tetraisopalmitate 1%, behenyl alcohol 1%, phenoxyethanol 0,9996%, cetyl alcohol 0,8%, polyacrylate-13 0,765%, silica 0,75%, decyl glucoside 0,72%, dimethicone 0,56%, dimethicone crosspolymer 0,525%, caprylyl glycol 0,4%, polyisobutene 0,3528%, chlorphenesin 0,3%, triethanolamine 0,25%, parfum 0,15%, PVP 0,15%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, ethylhexylglycerin 0,0994%, alcohol 0,075%, disodium EDTA 0,065%, polysorbate 20 0,063%, sorbitan isostearate 0,0504%, hydrogenated lecithin 0,05%, oligopeptide-68 0,05%, sodium oleate 0,05%, cetrimonium chloride 0,045%, sodium citrate 0,045%, propylene glycol 0,036%, xanthan gum 0,027%, BHT 0,006%, diacetyl boldine 0,004%, tocopherol 0,0012%, Glycine Soja (soybean) oil 0,0004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	819

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
51	Tính chất giúp giảm thâm nám, tàn nhang cho da thường	Tính chất giúp giảm thâm nám, tàn nhang cho da thường - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,427%, dimethicone 6,52%, glycolic acid 5,999%, caprylic/capric triglyceride 3,996%, alcohol denat 3,84%, glycerin 3,122%, isopentyl diol 3%, niacinamide 3%, sodium hydroxide 1,87%, polyacrylate crosspolymer-6 1,152%, hydroxyethylcellulose 1,0879%, 1,2-hexanediol 1%, trimethoxybenzyl acetylsinapate 0,99%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,85%, salicylic acid 0,5%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,48%, parfum 0,3%, chlorphenesin 0,28%, beta-glucan 0,138%, algin 0,06%, citric acid 0,06%, xanthan gum 0,06%, polysorbate 60 0,0555%, benzoic acid 0,054%, sorbic acid 0,054%, sorbitan isostearate 0,05%, t-butyl alcohol 0,024%, bentonite 0,01%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, disodium phosphate 0,0055%, diacetyl boldine 0,004%, sodium phosphate 0,0011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	120
52	Kem hỗ trợ điều trị nám dành cho da nhạy cảm	Kem hỗ trợ điều trị nám dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,161%, caprylic/capric triglyceride 8,996%, butylene glycol 4,495%, Butyrospermum Parkii (shea) butter 3,99996%, glycerin 3%, niacinamide 3%, sorbitan palmitate 3%, squalane 3%, cetyl alcohol 2%, isodecyl neopentanoate 2%, dimethicone 1,76%, glyceryl stearate 1%, pentylene glycol 1%, sodium cetearyl sulfate 1%, trimethoxybenzyl acetylsinapate 0,99%, ammonium acryloyldimethyltaurate/VP copolymer 0,801%, p-anisic acid 0,3%, parfum 0,3%, chlorphenesin 0,28%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,24%, sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,225%, isohexadecane 0,135%, citric acid 0,10204%, sodium hydroxide 0,08%, polysorbate 80 0,045%, t-butyl alcohol 0,036%, algae extract 0,015%, sorbitan oleate 0,015%, bentonite 0,01%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, diacetyl boldine 0,004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	225
53	Kem dưỡng thể giúp trắng da toàn thân	Kem dưỡng thể giúp trắng da toàn thân - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 51,3101%, dimethicone 11,74%, glycerin 5,54%, glycolic acid 5,005%, Butyrospermum Parkii (shea) butter 5%, caprylic/capric triglyceride 3,996%, niacinamide 3%, squalane 3%, steareth-21 2,5%, glyceryl stearate 2,124%, sodium hydroxide 1,47%, ammonium acryloyldimethyl taurate/vpcopolymer 1,1837%, 1,2-hexanediol 1%, polysilicone-11 0,532%, trimethoxybenzyl acetylsinapate 0,495%, xanthan gum 0,4%, butylene glycol 0,36%, chlorphenesin 0,28%, sodium levulinate 0,21%, parfum 0,2%, cetearyl alcohol 0,132%, cetyl palmitate 0,132%, cocoglycerides 0,132%, sodium anisate 0,09%, o-cymen-5-ol 0,08%, t-butyl alcohol 0,0532%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, caprylyl glycol 0,008%, decyl glucoside 0,008%, bentonite 0,005%, diacetyl boldine 0,004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	50
54	Kem dưỡng vùng da mắt	Kem dưỡng vùng da mắt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 77,28795%, isodecyl neopentanoate 7%, glycerin 4%, C14-22 alcohols 2,4%, dimethicone 2,2%, butylene glycol 2%, bisabolol 1%, pentylene glycol 1%, microcrystalline cellulose 0,88%, C12-20 alkyl glucoside 0,6%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,3%, p-anisic acid 0,3%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,255%, chlorphenesin 0,2%, sodium hyaluronate 0,15%, xanthan gum 0,15%, cellulose gum 0,12%, sodium hydroxide 0,071%, Chlorella Vulgaris extract 0,045%, polysorbate 60 0,015%, sorbitan isostearate 0,015%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, acetyl tetrapeptide-5 0,00105% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	30
55	Kem dưỡng giúp làm trắng da và mờ thâm nám	Kem dưỡng giúp làm trắng da và mờ thâm nám - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 59,73%, C12-15 alkyl benzoate 9,5%, propylene glycol 8%, nylon-12 5,7%, cyclopentasiloxane 4,875%, cyclohexasiloxane 2,625%, cetyl PEG/PPG-10/1 dimethicone 2,5%, alpha-arbutin 2%, C30-45 alkyl methicone 1,242%, C30-45 olefin 1,058%, ascorbyl glucoside 1%, phenoxyethanol 0,684%, sodium chloride 0,5%, parfum (fragrance) 0,2%, methylparaben 0,152%, sodium hydroxide 0,12%, propylparaben 0,076%, ethylparaben 0,038%, linalool 0,021394%, hexyl cinnamal 0,02%, limonene 0,018384%, hydroxyisohexyl 3-cyclohexene carboxaldehyde 0,012%, alpha-isomethyl ionone 0,0062%, geraniol 0,00306%, citronellol 0,001804% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
56	Kem giữ ẩm dành cho da khô	Kem giữ ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, thể tích: Nước 61,925%, cetearyl ethylhexanoate 8%, butylene glycol 6%, squalane 6%, di-PPG-3 myristyl ether adipate 4%, Plukenetia Volubilis seed oil 1,9985%, C20-22 alkyl phosphate 1,925%, C20-22 alcohols 1,575%, arachidyl alcohol 1,1%, Butyrospermum Parkii (shea) butter 1%, trehalose 1%, pentaerythrityl distearate 0,9%, phenoxyethanol 0,9%, behenyl alcohol 0,6%, polyacrylate-13 0,6%, triethanolamine 0,57%, PEG-5 pentaerythrityl ether 0,45%, PPG-5 pentaerythrityl ether 0,45%, arachidyl glucoside 0,3%, polyisobutene 0,27%, ethylhexylglycerin 0,1%, glycine soja (soybean) sterols 0,1%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0625%, tetrasodium EDTA 0,05%, polysorbate 20 0,045%, sorbitan isostearate 0,04%, Rosmarinus officinalis (rosemary) leaf extract 0,0375%, tocopherol 0,0015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
57	Kem dưỡng gót chân do khô da tầng sừng	Kem dưỡng gót chân do khô da tầng sừng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 50,487%, glycolic acid 6,51%, PEG-8 6%, glycerin 5%, caprylic/capric triglyceride 4%, cetearyl isononanoate 3,4%, butyrospermum parkii (shea) butter 3%, squalane 3%, steareth-21 3%, hydroxypropyl starch phosphate 2,7%, cetearyl alcohol 2%, cetyl palmitate 2%, steareth-2 2%, cyclopentasiloxane 1,625%, sodium hydroxide 1,4%, phenoxyethanol 0,9%, cyclohexasiloxane 0,875%, lactic acid 0,603%, Plukenetia Volubilis seed oil 0,499625%, sodium salicylate 0,3%, tocopheryl acetate 0,3%, dipotassium glycyrrhizate 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0625%, Rosmarinus officinalis (rosemary) leaf extract 0,0375%, tocopherol 0,000375% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	310
58	Kem hỗ trợ điều trị khô môi, chàm môi, nứt nẻ vú	Kem hỗ trợ điều trị khô môi, chàm môi, nứt nẻ vú - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Lanolin 100% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	305
59	Kem hỗ trợ điều trị bạch biến	Kem hỗ trợ điều trị bạch biến - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 83,3329%, alcohol denat 9,543%, butylene glycol 3%, polyacrylamide 1,7%, C13-14 isoparaffin 0,85%, caprylyl glycol 0,75%, laureth-7 0,23375%, dipropylene glycol 0,175%, disodium EDTA 0,1%, sodium thiosulfate 0,1%, glyceryl caprylate 0,075%, calcium pantothenate 0,05%, sodium bicarbonate 0,03%, cyanocobalamin 0,015%, pentylen glycol 0,015%, magnesium aspartate 0,0095%, zinc gluconate 0,0095%, phenoxyethanol 0,00475%, superoxide dismutase 0,00275%, tromethamine 0,00275%, copper gluconate 0,0011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	50
60	Tinh chất dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 56,6586%, isopentyl diol 9%, propanediol 6%, methylpropanediol 5%, cocoglycerides 3%, isodecyl neopentanoate 3%, silica 3%, glycerin 2%, butylene glycol 1,6%, lauryl glucoside 1,4875%, polyglyceryl-2 dipolyhydroxystearate 1,4875%, PPG-26-buteth-26 1,0826%, alumina 1%, dimethicone 1%, glyceryl caprylate 1%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,734%, sodium hyaluronate 0,55%, superoxide dismutase 0,5%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,45%, isohexadecane 0,306%, parfum 0,3%, chlorphenesin 0,28%, xanthan gum 0,2%, retinyl palmitate 0,10797%, Helianthus Annuus (sunflower) seed oil 0,0732%, polysorbate 60 0,066%, disodium acetyl glucosamine phosphate 0,05%, citric acid 0,0398%, sorbitan isostearate 0,024%, tocopherol 0,00183%, acetyl hexapeptide-51 amide 0,001%, hexyl cinnamal 0,011988%, limonene 0,004704%, linalool 0,001203% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 28ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	10
61	Tinh chất dưỡng trắng da	Tinh chất dưỡng trắng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,5767%, ascorbyl glucoside 15%, methylpropanediol 11%, isopentyl diol 5%, PPG-26-buteth-26 2,7065%, sodium citrate 2,25%, pentylen glycol 2%, sodium hydroxide 1,8978%, PEG-40 hydrogenated castor oil 1,835%, butylene glycol 1,6%, maltodextrin 1,18%, sucrose dilaurate 0,6%, superoxide dismutase 0,5%, parfum 0,3%, sodium cocoyl glutamate 0,16%, citric acid 0,15%, retinyl palmitate 0,10797%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0732%, Pisum Sativum (pea) extract 0,06%, tocopherol 0,00183%, acetyl hexapeptide-51 amide 0,001%, hexyl cinnamal 0,011988%, limonene 0,004704%, linalool 0,001203% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 28ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	12
62	Huyết thanh dưỡng ẩm, phục hồi và hỗ trợ kiểm soát bã nhờn	Huyết thanh dưỡng ẩm, phục hồi và hỗ trợ kiểm soát bã nhờn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,0005%, propylene glycol 15%, glycerin 7,2225%, glycine soja (soybean) protein 3%, Hamamelis Virginiana (Witch Hazel) leaf extract 2,5%, PEG-40 hydrogenated castor oil 1%, glyceryl polyacrylate 0,555%, lecithin 0,35%, pentylen glycol 0,35%, potassium sorbate 0,34%, parfum 0,3%, sodium benzoate 0,18%, alcohol 0,06%, ascorbyl palmitate 0,06%, sodium hydroxide 0,06%, potassium phosphate 0,011%, tocopherol 0,011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2ml	Kem, nhũ tương, sữa, gel	Hộp, chai, lọ, tuýp, Ampoul	2.000

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
63	Huyết thanh vitamin C tươi giúp làm sáng da, cải thiện sắc tố da	Huyết thanh vitamin C tươi giúp làm sáng da, cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 26,162%, propanediol 12,57%, disiloxane 12,45%, ascorbic acid 10%, dimethicone 8%, ascorbyl glucoside 5%, cyclopentasiloxane 5%, bifida ferment lysate 4,9245%, PEG-12 dimethicone 4%, ethoxydiglycol 2,5%, vaccinium macrocarpon (cranberry) seed oil 1,996%, butylene glycol 1%, citronellyl methylcrotonate 1%, sorbitan oleate 0,75%, glycerin 0,6393%, glyceryl linoleate 0,52%, retinyl palmitate 0,495%, parfum 0,4%, sodium hydroxide 0,4%, sodium lactate 0,35%, sodium PCA 0,35%, glyceryl oleate 0,27%, polysorbate 80 0,25%, sodium benzoate 0,1981%, glyceryl palmitate 0,109%, sodium hyaluronate 0,1%, potassium sorbate 0,0981%, glycine max (soybean) polypeptide 0,096%, phenoxyethanol 0,077%, sodium metabisulfite 0,075%, glyceryl linolenate 0,06%, glyceryl stearate 0,04%, lactic acid 0,019%, fructose 0,014%, inositol 0,014%, niacinamide 0,014%, urea 0,014%, dimethylmethoxy chromanol 0,01%, acetic acid 0,008%, tocopherol 0,0057%, xanthan gum 0,003%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0024%, Rosmarinus Officinalis (rosemary) leaf extract 0,0016%, glycine soja (soybean) oil 0,0003% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2ml	Kem, nhũ tương, sữa, gel	Hộp, chai, lọ, tuýp, Ampoul	2.000
64	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,41%, hydrogenated polydecene 3,9997%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, behenyl alcohol 3,4%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 3,32%, cetyl alcohol 3,00%, glycerin 1,25%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 1,20%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,15%, glyceryl stearate 1,15%, linoleic acid 1,11%, cholesterol 1,11%, pentyleneglycol 0,7%, beeswax 0,60%, squalane 0,60%, trideceth-12 0,5%, sodium lauroyl lactylate 0,3%, sorbitan stearate 0,3%, dimethicone 0,3%, PEG-6 0,3%, PEG-32 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,2%, xanthan gum 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1998%, tocopherol 0,1005%, sodium hydroxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	180
65	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,41%, hydrogenated polydecene 3,9997%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, behenyl alcohol 3,4%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 3,32%, cetyl alcohol 3,00%, glycerin 1,25%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 1,20%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,15%, glyceryl stearate 1,15%, linoleic acid 1,11%, cholesterol 1,11%, pentyleneglycol 0,7%, beeswax 0,60%, squalane 0,60%, trideceth-12 0,5%, sodium lauroyl lactylate 0,3%, sorbitan stearate 0,3%, dimethicone 0,3%, PEG-6 0,3%, PEG-32 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,2%, xanthan gum 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1998%, tocopherol 0,1005%, sodium hydroxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	351
66	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,41%, hydrogenated polydecene 3,9997%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, behenyl alcohol 3,4%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 3,32%, cetyl alcohol 3,00%, glycerin 1,25%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 1,20%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,15%, glyceryl stearate 1,15%, linoleic acid 1,11%, cholesterol 1,11%, pentyleneglycol 0,7%, beeswax 0,60%, squalane 0,60%, trideceth-12 0,5%, sodium lauroyl lactylate 0,3%, sorbitan stearate 0,3%, dimethicone 0,3%, PEG-6 0,3%, PEG-32 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,2%, xanthan gum 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1998%, tocopherol 0,1005%, sodium hydroxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 80g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	737
67	Kem dưỡng ẩm	Kem dưỡng ẩm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,55%, hydrogenated polydecene 4%, Simmondsia chinensis (jojoba) seed oil 4%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, glycerin 3%, behenyl alcohol 2%, glyceryl stearate 1,6%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,6%, cetyl alcohol 1,5%, pentyleneglycol 1,2%, trideceth-12 0,68%, sodium lauroyl lactylate 0,51%, sorbitan stearate 0,51%, beeswax 0,5%, dimethicone 0,3%, PEG-32 0,3%, PEG-6 0,3%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,25%, ethylhexylglycerin 0,2%, cholesterol 0,1%, linoleic acid 0,1%, tocopherol 0,1%, xanthan gum 0,1%, sodium hyaluronate 0,05%, sodium hydroxide 0,05% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	495
68	Kem dưỡng ẩm	Kem dưỡng ẩm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,55%, hydrogenated polydecene 4%, Simmondsia chinensis (jojoba) seed oil 4%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, glycerin 3%, behenyl alcohol 2%, glyceryl stearate 1,6%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,6%, cetyl alcohol 1,5%, pentyleneglycol 1,2%, trideceth-12 0,68%, sodium lauroyl lactylate 0,51%, sorbitan stearate 0,51%, beeswax 0,5%, dimethicone 0,3%, PEG-32 0,3%, PEG-6 0,3%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,25%, ethylhexylglycerin 0,2%, cholesterol 0,1%, linoleic acid 0,1%, tocopherol 0,1%, xanthan gum 0,1%, sodium hyaluronate 0,05%, sodium hydroxide 0,05% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 80g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	355

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
69	Sữa tắm	Sữa tắm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,298%, caprylic/capric triglyceride 16%, glycerin 10%, sodium trideceth sulphate 8,624%, butyrospermum parkii (shea butter) 3%, sodium chloride 2,728%, sodium lauroamphoacetate 2,618%, cocamide MEA 1,89%, hydroxypropyl guar 1,092%, citric acid 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, allantoin 0,1%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 0,03%, cholesterol 0,01%, linoleic acid 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Kem tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	341
70	Sữa tắm	Sữa tắm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,298%, caprylic/capric triglyceride 16%, glycerin 10%, sodium trideceth sulphate 8,624%, butyrospermum parkii (shea butter) 3%, sodium chloride 2,728%, sodium lauroamphoacetate 2,618%, cocamide MEA 1,89%, hydroxypropyl guar 1,092%, citric acid 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, allantoin 0,1%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 0,03%, cholesterol 0,01%, linoleic acid 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 280ml	Kem tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	195
71	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,788%, glycerin 4,5%, pentylene glycol 4%, butylene glycol 3,5%, propanediol 3%, laureth-9 3%, menthol 1%, betaine 1%, phenoxyethanol 0,5%, carbomer 0,5%, sodium hydroxide 0,2%, sodium hyaluronate 0,012% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	195
72	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,788%, glycerin 4,5%, pentylene glycol 4%, butylene glycol 3,5%, propanediol 3%, laureth-9 3%, menthol 1%, betaine 1%, phenoxyethanol 0,5%, carbomer 0,5%, sodium hydroxide 0,2%, sodium hyaluronate 0,012% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	230
73	Kem dưỡng ẩm duy trì độ PH	Kem dưỡng ẩm duy trì độ PH - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 42,833%, hydrogenated polydecene 20%, propylene glycol 17,5%, lactobionic acid 4,92%, behenyl alcohol 4%, PEG-20 methyl glucose sesquisteate 3,2%, glycerin 2%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 1%, myristyl alcohol 1%, polyacrylate-1 crosspolymer 0,922%, methyl glucose sesquisteate 0,8%, citric acid 0,375%, cholesterol 0,33%, linoleic acid 0,33%, phenoxyethanol 0,3%, ethylhexylglycerin 0,2%, sodium hydroxide 0,19%, zinc oxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
74	Kem chống nắng SPF50 dành cho da nám	Kem chống nắng SPF50 dành cho da nám - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 49,77%, zinc oxide 10,5%, octinoxate/ethylhexyl methoxycinnamate 7,5%, cyclopentasiloxane 7,14%, cyclomethicone 4,5%, dimethicone crosspolymer-3 3%, PEG-40 stearate 3%, PEG-10 dimethicone 2,73%, stearyl alcohol 1,4%, cholesterol 1%, phenyl trimethicone 1%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,925%, citric acid 0,8%, squalane 0,722%, polysilicone-11 0,63%, cetearth-20 0,6%, cetearyl alcohol 0,375%, chlorphenesin 0,3%, polysorbate 60 0,25%, xanthan gum 0,25%, caprylyl glycol 0,2475%, 1,2-hexanediol 0,2475%, sodium benzoate 0,15%, potassium sorbate 0,15%, disodium EDTA 0,1%, tetrahexyldecyl ascorbate 0,1%, ethylhexylglycerin 0,1%, BHT 0,005%, tropolone 0,005%, tocopheryl acetate 0,002%, ubiquinone 0,001% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	144
75	Dung dịch tẩy tế bào chết 20%	Dung dịch tẩy tế bào chết 20% - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 79,3984%, glycolic acid 20,0016%, chitosan 0,6% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2,5ml	Dung dịch	Hộp, gói	229
76	Dung dịch tẩy tế bào chết 35%	Dung dịch tẩy tế bào chết 35% - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,4008%, glycolic acid 34,9992%, chitosan 0,6% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2,5ml	Dung dịch	Hộp, gói	460

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
77	Dung dịch tẩy tế bào chết 70%	Dung dịch tẩy tế bào chết 70% - Glycolic acid 71,928%, Nước 27,972%, magnesium ascorbyl phosphate 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2,5ml	Dung dịch	Hộp, gói	115
78	Dung dịch cân bằng trung hòa da	Dung dịch cân bằng trung hòa da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 90,06322%, cetearly alcohol 4,75%, propylene glycol 4%, sodium lauryl sulfate 0,5%, DMDM hydantoin 0,252%, triethanolamine 0,25%, carbomer 0,1%, tetrasodium EDTA 0,076%, iodopropynyl butylcarbamate 0,00875% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 1 lít	Dung dịch đậm	Hộp, chai, lọ, tuýp	9
79	Nước cân bằng cho da dầu và da mụn	Nước cân bằng cho da dầu và da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 80,9119998%, alcohol denat 15%, propylene glycol 3,5%, diazolidinyl urea 0,2%, polysorbate 20 0,2%, methylparaben 0,08%, tetrasodium EDTA 0,038%, propylparaben 0,03%, dipropylene glycol 0,024%, citric acid 0,01%, lavandula angustifolia /lavender oil 0,006%, CI 42090/blue 1 0,0000001%, CI 19140/yellow 5 0,0000001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 237ml	Nước cân bằng da	Hộp, chai, lọ, tuýp	23
80	Tinh chất dưỡng ẩm, phục hồi da	Tinh chất dưỡng ẩm, phục hồi da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 68,5221%, glycerin 8,575%, betaine 5%, pentylen glycol 5%, Hypnea Musciformis extract 2,4%, saccharide isomerate 1,92%, Sargassum Filipendula extract 1,2%, Chamomilla Recutita/ Matricaria Flower extract 1%, biosaccharide gum-1 1%, panthenol 1%, sorbitol 0,95%, phenoxyethanol 0,4945%, sodium hyaluronate 0,4668%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,375%, PPG-26-Buteth-26 0,375%, Gelidiella Acerosa extract 0,3%, glyceryl acrylate/acrylic acid copolymer 0,285%, caprylyl glycol 0,15%, sodium PCA 0,15%, sodium lactate 0,12%, chlorphenesin 0,1125%, disodium EDTA 0,1%, Saccharomyces Lysate extract 0,1%, arginine 0,08%, Citrus Aurantium Amara/Bitter Orange peel oil 0,07%, aspartic acid 0,052%, PCA 0,0427%, Geranium Maculatum oil 0,035%, sodium carboxymethyl beta-glucan 0,02%, citric acid 0,015%, sodium citrate 0,015%, glycine 0,0128%, alanine 0,012%, Lavandula Angustifolia/lavender oil 0,01%, serine 0,008%, valine 0,0064%, Ormenis Multicaulis oil 0,005%, ethylhexylglycerin 0,005%, proline 0,004%, threonine 0,004%, isoleucine 0,004%, histidine 0,0016%, phenylalanine 0,0016% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	23
81	Kem dưỡng ẩm dành cho da dầu	Kem dưỡng ẩm dành cho da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 87,462%, propylene glycol 3%, myristyl myristate 2,5%, PEG- 8 distearate 1,75%, PEG- 40 stearate 1%, glyceryl stearate 0,875%, PEG- 100 stearate 0,875%, sorbitan stearate 0,5%, cetyl alcohol 0,5%, carbomer 0,38%, triethanolamine 0,32%, diazolidinyl urea 0,3%, hydroxyethylcellulose 0,2%, methylparaben 0,2%, propylparaben 0,1%, tetrasodium EDTA 0,038% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	530
82	Kem dưỡng ẩm phục hồi và hỗ trợ tái tạo da	Kem dưỡng ẩm phục hồi và hỗ trợ tái tạo da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,3864%, butyrospermum parkii/shear butter 5%, caprylic/capric triglyceride 4,4%, dimethicone 4%, squalane 4%, methyl glucose sesquisteate 3,5%, glycerin 3,4%, glyceryl stearate 1,5%, PEG-100 stearate 1,5%, tocopheryl acetate 1,5%, panthenol 1%, retinyl palmitate/carrot polypeptide 1%, pentylen glycol 1%, stearyl alcohol 1%, cholesterol 0,6%, butylene glycol 0,48%, cetyl alcohol 0,48%, phenoxyethanol 0,4%, allantoin 0,4%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,4%, ethylhexylglycerin 0,4%, chlorphenesin 0,3%, carbomer 0,3%, Epilobium Angustifolium flower/leaf/stem extract 0,3%, bisabolol 0,1996%, benzyl alcohol 0,16%, stearic acid 0,16%, sodium benzoate 0,15%, potassium sorbate 0,15%, disodium EDTA 0,1%, tetrahexyldecyl ascorbate 0,1%, stearyl glyceryl ether 0,1%, Laminaria Ochroleuca extract 0,1%, sodium hydroxide 0,1%, maltodextrin 0,1%, salicylic acid 0,06%, benzoic acid 0,06%, dehydroacetic acid 0,06%, hydroxyphenyl propamidobenzoic acid 0,039%, benzethonium chloride 0,038%, sodium hyaluronate 0,025%, Aloe Barbadensis leaf juice 0,025%, methylsilanol mannuronate 0,025%, ascorbyl palmitate 0,001%, sorbic acid 0,001% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	220
83	Kem hỗ trợ điều trị tăng sắc tố, nám da	Kem hỗ trợ điều trị tăng sắc tố, nám da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Propylene glycol 22,662%, caprylyl methicone 19,2%, cyclopentasiloxane 10,8%, trisiloxane 10,02%, nước 9,24%, glycerin 7,554%, niacinamide 5%, PEG-12 dimethicone/PPG-20 crosspolymer 4,8%, lactobionic acid 4%, tranexamic acid 2%, myristyl alcohol 1,5%, dimethicone crosspolymer 1,2%, lactic acid 0,54%, phenoxyethanol 0,5%, carbomer 0,4%, sodium chloride 0,384%, sodium metabisulfite 0,2% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	196

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
84	Gel rửa mặt dành cho da dầu mụn	Gel rửa mặt dành cho da dầu mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 84,67798%, tea-lauryl sulfate 4,8%, glycolic acid 4%, hydroxyethylcellulose 1,5%, ammonium hydroxide 1,5%, ethoxydiglycol 1%, PEG-75 lanolin 0,75%, alpha-glucan oligosaccharide 0,5%, C12-15 alkyl benzoate 0,45%, potassium sorbate 0,2%, parfum/fragrance 0,15%, panthenol 0,1%, glycerin 0,09%, allantoin 0,079%, maltodextrin 0,06%, chlorphenesin 0,06%, tetrasodium EDTA 0,038%Aloe Barbadensis leaf juice 0,015%, sodium hydroxide 0,015%, CI 19140/yellow 5 0,00001%, CI 42090/blue 1 0,00001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	130
85	Kem dưỡng hỗ trợ da lão hoá vùng mắt	Kem dưỡng hỗ trợ da lão hoá vùng mắt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, dimethicone, talc, silica, butylene glycol, diglycerin, cetyl alcohol, squalene, butyrospermum Parkii (shea) butter, jojoba esters, 1,2-hexanediol, glyceryl stearate, PEG-100 stearate, glyceryl behenate, polyglycerin-3, dimethiconol, phenoxyethanol, polyacrylate crosspolymer-6, CI 77891 (titanium dioxide), sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, sodium dextran sulfate, Caesalpinia Spinosa fruit extract, mica, isohexadecane, boron nitride, ascorbyl tetraispalmitate, o-cymen-5-ol, polysorbate 80, tocopheryl acetate, Kappaphycus Alvarezil extract, Acacia Decurrens flower cera (Acacia Decurrens flower wax), Helianthus annuus seed cera (Helianthus Annuus (sunflower) seed wax), tromethamine, retinyl palmitate, adenosine, sodium hyaluronate, sorbitan oleate, Theobroma Cacao seed extract (Theobroma cacao (cocoa) seed extract), tin oxide, t-butyl alcohol, tocopherol, citric acid - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	65
86	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, propanediol, lactic acid, isodecyl neopentanoate, polysorbate 60, glycerin, butylene glycol, sodium hydroxide, cetyl alcohol, Limnanthes Alba seed oil (Limnanthes Alba (Meadowfoam) seed oil), sorbitan stearate, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, dimethicone, Caesalpinia Spinosa fruit extract, CI 77891 (titanium dioxide), chlorphenesin, xanthan gum, parfum (fragrance), ascorbyl tetraispalmitate, tocopheryl acetate, mica, o-cymen-5-ol, Kappaphycus Alvarezil extract, sodium hyaluronate, retinyl palmitate, adenosine, Croton Lechleri resin extract, Theobroma Cacao seed extract (Theobroma Cacao (cocoa) seed extract), tin oxide, tocopherol - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	110
87	Sữa rửa mặt	Sữa rửa mặt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium cocoyl glycinate, sodium laureth sulfate, glycerin, cocamidopropyl betaine, sodium methyl cocoyl taurate, acrylates copolymer, citric acid, parfum (fragrance), phenoxyethanol, sodium chloride, sodium benzoate, coconut acid, maltodextrin, ascorbyl glucoside creatine, niacinamide, sucrose dilaurate, sodium cocoyl glutamate, sodium citrate, sodium hydroxide, Pisum Sativum extract (Pisum Sativum (pea) extract) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	281
88	Kem dưỡng cho da nám, tàn nhang	Kem dưỡng cho da nám, tàn nhang - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, isodecyl neopentanoate, lactic acid 3,6%, butylene glycol, maltodextrin, ascorbyl tetraispalmitate, salicylic acid 2%, steareth-2, steareth-21, sodium hydroxide 1,42%, sucrose dilaurate, Glycyrrhetinic acid, polyacrylate crosspolymer-6, polyacrylate-13 0,6%, tocopheryl acetate, sodium cocoyl glutamate, polyisobutene, xanthan gum, Pisum sativum extract (Pisum sativum (PEA) extract), polysorbate 20, sorbitan isostearate, caramel, t-butyl alcohol 0,016% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	565
89	Tinh chất dưỡng sáng da	Tinh chất dưỡng sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, dicapryl carbonate, isodecyl neopentanoate, PTFE, butylene glycol, diglycerin, glycerin, polymethyl methacrylate, methyl glucose, sesquistearte, maltodextrin, 1,2-hexanediol, ascorbyl glucoside, creatine, dimethicone, PEG-40 hydrogenated castor oil, phenoxyethanol, sucrose dilaurate, chlorphenesin, parfum (fragrance), sodium hydroxide, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, niacinamide, sodium cocoyl glutamate, sodium citrate, xanthan gum, o-cymen-5-ol, sodium polyacrylate, tocopheryl acetate, Pisum Sativum extract (Pisum Sativum (pea) extract), biosaccharide gum-1, mica, CI 77891 (titanium dioxide), citric acid, tocopherol - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Nhũ tương, tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	390

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
90	Kem chống nắng làm đều màu da SPF50	Kem chống nắng làm đều màu da SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ethylhexyl methoxycinnamate 7,4925%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 7%, ethylhexyl salicylate 5%, ethylhexyl triazone 4%, dicaprylyl carbonate, dimethicone, butylene glycol, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 2,5%, isononyl isononanoate, tapioca starch, polymethyl methacrylate, glycerin, steareth-2, steareth-21, phenoxyethanol 0,7%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, maltodextrin, cetyl alcohol, glycyrrhetic acid, chlorphenesin 0,3%, sucrose dilaurate, o-cymen-5-ol 0,1%, tocopheryl acetate, xanthan gum, sodium cocoyl glutamate, polymethylsilsesquioxane, polysorbate 60, sorbitan isostearate, Pisum Sativum extract (Pisum Sativum (pea) extract), citric acid, propylene glycol, BHT, CI 75470 (carmine) 0,0064%, tocopherol, sodium citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	144
91	Nước tẩy trang dành cho da dễ bị kích ứng	Nước tẩy trang dành cho da dễ bị kích ứng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, phenoxyethanol, poloxamer 184, PEG-80 glyceryl cocoate, cetrimonium bromide, polyaminopropyl biguanide, citric acid - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	6
92	Kem chống nắng SPF50 cho da dầu, da mụn	Kem chống nắng SPF50 cho da dầu, da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, dicaprylyl carbonate, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol [nano] 7%, butyl methoxydibenzoylmethane 5%, ethylhexyl triazone 5%, nylon-12, C20-22 alkyl phosphate, glycerin, C20-22 alcohols, decyl glucoside, butylene glycol, dimethicone, xanthan gum, chlorphenesin 0,3%, parfum (fragrance), triacantanyl PVP, benzoic acid 0,2%, tetrasodium EDTA, o-cymen-5-ol 0,1%, tocopheryl acetate, sodium hydroxide 0,076%, propylene glycol, citric acid 0,028%, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	92
93	Gel rửa mặt cho da dầu, da mụn và da hỗn hợp	Gel rửa mặt cho da dầu, da mụn và da hỗn hợp - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium laureth sulfate, PEG-80 glyceryl cocoate, sodium cocoamphoacetate, PPG-2 hydroxyethyl cocamide, sodium laureth-8 sulfate, sodium methyl cocoyl taurate, coco-glucoside, glyceryl oleate, glycine, citric acid, PPG-2 hydroxyethyl coco/isostearamide, piroctone olamine 0,5%, magnesium laureth-8 sulfate, parfum (fragrance), magnesium oleth sulfate, Epilobium Angustifolium flower/leaf/stem extract, phenoxyethanol 0,00425%, sodium metabisulfite 0,0008%, tocopherol, hydrogenated vegetable glycerides citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	373
94	Xịt khoáng	Xịt khoáng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước (water, eau) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	173
95	Xịt khoáng	Xịt khoáng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước (water, eau) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 300ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	81
96	Gel rửa mặt dành cho da mụn	Gel rửa mặt dành cho da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium cocoamphoacetate, propylene glycol, sodium laureth sulfate, sodium chloride, citric acid, sodium benzoate 0,25%, salicylic acid 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	410
97	Kem dưỡng hỗ trợ trị mụn	Kem dưỡng hỗ trợ trị mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycolic acid 7%, dimethicone, glycerin, tapioca starch, cetearyl alcohol, glyceryl stearate, sodium hydroxide 2,295%, gluconolactone, PEG-40 stearate, PEG-150 distearate, salicylic acid 1%, panthenol, xanthan gum, phenoxyethanol 0,3%, parfum, trisodium EDTA 0,2%, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	265

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
98	Kem hỗ trợ kiểm soát dầu	Kem hỗ trợ kiểm soát dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, tapioca starch, glycerin, dimethicone, cetearyl alcohol, salicylic acid 1%, carnitine, PEG-150 distearate, ammonium acryloyldimethyltaurate/vp copolymer, phenoxyethanol 0,4%, decylene glycol 0,3%, sodium stearoyl glutamate, parfum, trisodium EDTA 0,2%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, hydroxyethylcellulose, xanthan gum, sodium hydroxide 0,108%, Glycyrrhiza Inflata root extract, sodium chloride - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	85
99	Kem chống nắng SPF50 cho da nhạy cảm	Kem chống nắng SPF50 cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, isopropyl palmitate, butylene glycol dicaprylate/dicaprate, isodecyl neopentanoate, alcohol denat, silica, butyl methoxydibenzoylmethane 4,75%, ethylhexyl salicylate 4,75%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 4%, titanium dioxide (nano) 3,28%, ethylhexyl triazone 3%, octyldodecanol, glycine, phenylbenzimidazole sulfonic acid 1,5%, arginine HCl, distarch phosphate, polyglyceryl-4 diisostearate/polyhydroxystearate/sebacate, tapioca starch, silica dimethyl silylate, vp/hexadecene copolymer, dimethicone, ethylhexylglycerin, sodium hydroxide, trisodium EDTA, glycerin, glycyrrhetic acid, sodium hyaluronate, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	317
100	Kem chống nắng cho da dầu mụn	Kem chống nắng cho da dầu mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, homosalate 5%, polymethylsilsesquioxane, butyl methoxydibenzoylmethane 4,5%, ethylhexyl salicylate 4,5%, octocrylene 4,5%, alcohol denat, tapioca starch, phenylbenzimidazole sulfonic acid 2,5%, cyclomethicone, behenyl alcohol, cetearyl alcohol, methylpropanediol, silica dimethyl silylate, glycerin, phenoxyethanol 0,8%, carnitine, sodium hydroxide 0,4845%, sodium stearoyl glutamate, ethylhexylglycerin, trisodium EDTA, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, carbomer, glycyrrhetic acid, xanthan gum, Glycyrrhiza Inflata root extract, sodium chloride 0,006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	173
101	Kem dưỡng da mặt cho da kích ứng	Kem dưỡng da mặt cho da kích ứng - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, glycerin, caprylic/capric triglyceride, Vitis Vinifera seed oil, Oenothera Biennis oil, dimethicone, pentaerythrityl tetraistearate, triisostearin, cetyl alcohol, glyceryl stearate, PEG-40 stearate, phenoxyethanol 0,4%, ethylhexylglycerin, 1,2-hexanediol, sodium citrate, tocopherol, decylene glycol, citric acid 0,086%, ascorbyl palmitate, ceramide NP, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	110
102	Sữa tắm cho da nhạy cảm	Sữa tắm cho da nhạy cảm - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, sodium cocoamphoacetate, sodium myreth sulfate, lauryl glucoside, citric acid, sodium chloride, methylpropanediol, PEG-40 hydrogenated castor oil, coco-glucoside, panthenol, parfum, sodium benzoate 0,45%, glycol distearate, glycerin, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate, polyquaternium-10, sodium citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Sữa tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	288
103	Tinh chất cấp ẩm AHA cải thiện da lão hoá	Tinh chất cấp ẩm AHA cải thiện da lão hoá - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, alcohol denat, butylene glycol, glycerin, sodium hyaluronate, PEG-40 hydrogenated castor oil, parfum, caprylyl glycol, sodium ascorbyl phosphate, citric acid 0,053%, BHT - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
104	Tinh chất hỗ trợ trị mụn	Tinh chất hỗ trợ trị mụn - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, alcohol denat, glycerin, lactic acid 4,995%, glycolic acid 4,662%, sodium hydroxide 2,25%, sodium hyaluronate, PEG-40 hydrogenated castor oil, citric acid 0,2%, parfum, trisodium EDTA, glucosylrutin, sodium ascorbyl phosphate, isoquercitrin - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
105	Tinh chất dưỡng trắng sáng da	Tinh chất dưỡng trắng sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, alcohol denat, butylene glycol, glycerin, octocrylene 4%, isopropyl palmitate, cetearyl isononanoate, distarch phosphate, methylpropanediol, sodium hyaluronate, dimethicone, sodium polyacrylate, glyceryl stearate, parfum, tocopherol, phenoxyethanol 0,2%, isobutylamido thiazolyl resorcinol 0,15%, caprylyl glycol, trisodium EDTA, sodium stearoyl glutamate, sodium ascorbyl phosphate, glucosylrutin, citric acid 0,0265%, Glycyrrhiza Inflata root extract, isoquercitrin, sodium chloride - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	75

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
106	Kem dưỡng trắng sáng da ban ngày	Kem dưỡng trắng sáng da ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, homosalate 5,4%, alcohol denat 4,8089%, butyl methoxydibenzoylmethane 4,275%, ethylhexyl salicylate 4,275%, ethylhexyl triazone 3,6%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3,15%, butylene glycol dicaprylate/dicaprate, tapioca starch, distarch phosphate, C12-15 alkyl benzoate, phenylbenzimidazole sulfonic acid 1,8%, cetyl alcohol, stearyl alcohol, dimethicone, glyceryl stearate, phenoxyethanol 0,6%, parfum, tocopherol, glycerin, sodium stearyl glutamate, sodium hydroxide 0,333%, isobutylamido thiazolyl resorcinol, trisodium EDTA, carbomer, xanthan gum, glucosylrutin, Glycyrrhiza Inflata root extract, isoquercitrin, sodium chloride - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	110
107	Kem dưỡng trắng sáng da ban đêm	Kem dưỡng trắng sáng da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, isopropyl palmitate, alcohol denat, cetearyl isononanoate, squalane, panthenol, glyceryl stearate citrate, cetearyl alcohol, hydrogenated coco-glycerides, Butyrospermum Parkii butter, methylpropanediol, lauroyl lysine, tocopherol, phenoxyethanol 0,4%, parfum, isobutylamido thiazolyl resorcinol, trisodium EDTA, carbomer, Chondrus Crispus extract, glucosylrutin, sodium hydroxide 0,063%, Glycyrrhiza Inflata root extract, isoquercitrin - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	27
108	Sữa rửa mặt sáng da	Sữa rửa mặt sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, myristic acid, propylene glycol, palmitic acid, stearic acid, potassium hydroxide 6,375%, glycerin, lauric acid, PEG-150, PEG-8, glyceryl stearate, cera alba, parfum, sodium methyl cocoyl taurate, arachidic acid 0,3%, BHT, etidronic acid 0,18%, disodium EDTA, oleic acid 0,1%, bisabolol 0,09%, benzyl alcohol 0,032212%, farnesol 0,01%, sodium ascorbyl phosphate - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150g	Sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	75
109	Sữa rửa mặt dịu nhẹ	Sữa rửa mặt dịu nhẹ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Purified water, cetyl alcohol, propylene glycol, sodium lauryl sulfate, stearyl alcohol, methyl 4-hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4-hydroxybenzoate 0,05%, butyl 4-hydroxybenzoate 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml	Sữa rửa mặt, Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	748
110	Sữa rửa mặt dịu nhẹ	Sữa rửa mặt dịu nhẹ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Purified water, cetyl alcohol, propylene glycol, sodium lauryl sulfate, stearyl alcohol, methyl 4-hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4-hydroxybenzoate 0,05%, butyl 4-hydroxybenzoate 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 500ml	Sữa rửa mặt, Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	370
111	Kem dưỡng ẩm cho mọi loại da	Kem dưỡng ẩm cho mọi loại da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, petrolatum, dicaprylyl ether, dimethicone, glyceryl stearate, cetyl alcohol, Helianthus Annuus seed oil, PEG-30 stearate, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, benzyl alcohol 0,25%, BHT, carbomer, dimethiconol, disodium EDTA, phenoxyethanol 0,25%, propylene glycol, Prunus Amygdalus Dulcis oil, sodium hydroxide 0,04%, tocopherol, tocopheryl acetate - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	515
112	Sữa dưỡng toàn thân cho da khô ngứa	Sữa dưỡng toàn thân cho da khô ngứa - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, caprylic/capric triglyceride, Helianthus Annuus seed oil, pentylene glycol, Butyrospermum Parkii oil, cyclopentasiloxane, cetearyl alcohol, sorbitol, behenyl alcohol, glyceryl stearate, allantoin, arginine, caprylyl glycol, cetareth-20, cetyl alcohol, citric acid 0,2%, dimethiconol, disodium EDTA, disodium ethylene dicocamide PEG-15 disulfate, glyceryl stearate citrate, hydroxypalmitoyl sphingarine, niacinamide, panthenol, sodium hyaluronate, sodium PCA, sodium polyacrylate, tocopheryl acetate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 295ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	281
113	Sữa tắm cho da khô ngứa	Sữa tắm cho da khô ngứa - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, Butyrospermum Parkii oil, sodium trideceth sulfate, Helianthus Annuus seed oil, glycerin, sodium lauroamphoacetate, sodium chloride, cocamide MEA, allantoin, arginine, caprylyl glycol, citric acid 0,97%, disodium EDTA, guar hydroxypropyltrimonium chloride, 1,2-hexanediol, niacinamide, potassium sorbate 0,2%, sodium PCA, tocopheryl acetate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 295ml	Kem, sữa tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	438
114	Dầu gội hỗ trợ trị gàu	Dầu gội hỗ trợ trị gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Deionized water, sodium lauryl sulfate, cocamidopropyl betaine, amodimethicone, Ageratum Conyzoides leaf extract, Ocimum Gratissimum herb extract, Morus Alba stem extract, Oroxylum Indicum root extract, Gleditsia Australis fruit extract, Pumpkin fruit extract beta - glucan, selenium sulfide 1%, potassium sorbate 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 120ml	Dầu gội, gel gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	850

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
115	Dầu gội hỗ trợ trị gàu cho người bị gàu nặng	Dầu gội hỗ trợ trị gàu cho người bị gàu nặng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Deionized water, sodium lauryl sulfate, cocamidopropyl betaine, amodimethicone, Ageratum Conyzoides leaf extract, Ocimum Gratissimum herb extract, Morus Alba stem extract, Oroxyllum Indicum root extract, Gleditsia Australis fruit extract, Pumpkin fruit extract beta - glucan, selenium sulfide 1%, pyrithione zinc 1%, salicylic acid 0,5%, potassium sorbate 0,005% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 120ml	Dầu gội, gel gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	490
116	Gel hỗ trợ trị mụn ẩn và giảm thâm	Gel hỗ trợ trị mụn ẩn và giảm thâm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Deionized water, carbomer, squalane, glycolic acid, sodium hydroxide 0,5%, azelaic acid, EDTA, potassium sorbate 0,005% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	2.700
117	Kem chống nắng SPF50 PA	Kem chống nắng SPF50 PA - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Melaleuca Alternifolia (tea tree) leaf extract, pentylene glycol, caprylyl glycol, glycerin 7%, butylene glycol 7%, ethylhexyl methoxycinnamate 7%, triethoxycaprylylsilane, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3%, isoamyl p-methoxycinnamate 3%, 1,2-hexanediol 3%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 2,8%, polysorbate 60, polyisobutene, cetearyl alcohol 1,3%, glyceryl stearate 1%, PEG-100 stearate 1%, stearic acid 1%, CI 77891 (titanium dioxide) 1%, CI 77002 (aluminum hydroxide) 1%, CI 77947 (zinc oxide) 0,9%, polysorbate 20 0,5%, sorbitan stearate 0,5%, magnesium aluminum silicate, allantoin 0,15%, arginine 0,15%, xanthan gum, dipotassium glycyrrhizate, Aloe Barbadensis leaf extract, Houttuynia Cordata extract, sodium hyaluronate 0,1%, Scutellaria Baicalensis root extract, Camellia Sinensis leaf extract, polyacrylate-13 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	630
118	Sữa rửa mặt dành cho da nhạy cảm	Sữa rửa mặt dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium laureth sulfate 13%, cetearyl alcohol 7%, dipropylene glycol, polyquaternium-10, cocamide DEA 0,5%, cetyl alcohol 0,3%, PEG-120 methyl glucose dioleate 0,4%, citric acid 0,2%, 1,2-hexanediol 0,2%, caprylyl glycol 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml	Sữa/ dung dịch/ gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
119	Xịt khoáng làm dịu da và bảo vệ da	Xịt khoáng làm dịu da và bảo vệ da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 100% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 300ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	290
120	Nước khoáng làm sạch và dịu da	Nước khoáng làm sạch và dịu da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 99,25%, sodium chloride 0,75%, zinc sulfate 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
121	Kem dưỡng giúp giảm mụn, ngừa thâm	Kem dưỡng giúp giảm mụn, ngừa thâm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 70,518%, glycerin 5%, dimethicone 5%, isocetyl stearate 4,37%, niacinamide 3%, isopropyl lauroyl sarcosinate 3%, silica 1,5%, ammonium polyacryloyldimethyl taurate 1,4%, methyl methacrylate crosspolymer 1%, potassium cetyl phosphate 0,6%, sorbitan oleate 0,0125%, zinc PCA 0,0965%, glyceryl stearate SE 0,87%, isohexadecane 0,105%, sodium hydroxide 0,1%, myristyl myristate 0,45%, 2-oleamido-1,3-octadecanediol 0,1%, aluminum starch octenylsuccinate 0,086%, mannose 0,5%, poloxamer 338 0,2%, disodium EDTA 0,099%, capryloyl salicylic acid 0,3%, caprylyl glycol 0,25%, Vitreoscilla Ferment 0,008%, xanthan gum 0,1%, polysorbate 80 0,035%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 0,2%, salicylic acid 0,5%, piroctone olamine 0,5%, parfum/fragrance 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	281
122	Sữa rửa mặt và tắm cung cấp độ ẩm, giảm kích ứng	Sữa rửa mặt và tắm cung cấp độ ẩm, giảm kích ứng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,563%, glycerin 13%, sodium laureth sulfate 7%, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate 3,861%, coco-betaine 3,21%, polysorbate 20 2,5%, PEG-7 glyceryl cocoate 1,053%, niacinamide 1%, acrylates copolymer 0,9%, Butyrospermum Parkii butter/shear butter 0,1%, citric acid 0,7%, cocamide MEA 0,2%, disodium EDTA 0,2475%, mannose 0,01%, polyquaternium-11 0,07%, sodium benzoate 0,5%, sodium chloride 0,6955%, sodium hydroxide 0,19%, styrene/acrylates copolymer 0,2%, Vitreoscilla Ferment 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
123	Kem chống nắng kiểm soát bóng nhờn SPF50	Kem chống nắng kiểm soát bóng nhờn SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 44,9785%, homosalate 6%, silica 5,9%, octocrylene 5%, ethylhexyl salicylate 5%, butyl methoxydibenzoylmethane 5%, ethylhexyl triazone 4%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3%, drometrizole trisiloxane 3%, aluminum starch octenylsuccinate 2,58%, glycerin 2%, pentyleneglycol 2%, styrene/acrylates copolymer 1,76%, potassium cetyl phosphate 1%, dimethicone 1%, perlite 1%, propylene glycol 1%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,25%, aluminum hydroxide 0,09%, p-anisic acid 0,2%, caprylyl glycol 0,4%, disodium EDTA 0,099%, inulin lauryl carbamate 0,2925%, isopropyl lauroyl sarcosinate 0,5%, PEG-8 laurate 0,2%, Scutellaria Baicalensis extract/Scutellaria Baicalensis root extract 0,1%, silica silylate 0,01%, stearic acid 0,08%, stearyl alcohol 0,5%, terephthalylidene dicamphor sulfonic acid 0,99%, titanium dioxide 0,1%, titanium dioxide [nano]/titanium dioxide 0,83%, tocopherol 0,2%, triethanolamine 0,839%, xanthan gum 0,1%, zinc gluconate 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
124	Kem chống nắng dạng sữa SPF50	Kem chống nắng dạng sữa SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 45,6403%, alcohol denat 7%, diisopropyl sebacate 6%, silica 5%, isopropyl myristate 5%, ethylhexyl salicylate 5%, ethylhexyl triazone 4,5%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 4%, butyl methoxydibenzoylmethane 3,5%, glycerin 3%, C12-22 alkyl acrylate/hydroxyethylacrylate copolymer 2,5%, propanediol 2,5%, drometrizole trisiloxane 2%, perlite 1%, tocopherol 1%, caprylic/capric triglyceride 1%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, caprylyl glycol 0,3%, hydroxyethylcellulose 0,05%, terephthalylidene dicamphor sulfonic acid 0,495%, triethanolamine 0,3%, trisodium ethylenediamine disuccinate 0,1147% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	174
125	Kem dưỡng da dành cho da ngứa, mẩn đỏ	Kem dưỡng da dành cho da ngứa, mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 50,8925%, Butyrospermum Parkii butter/shear butter 19,9998%, glycerin 8%, dimethicone 4,88%, niacinamide 4%, cetearyl alcohol 2%, Brassica Campestris seed oil/Rapeseed seed oil 2%, glyceryl stearate 1,8%, ammonium polyacryloyldimethyl taurate 1,3%, PEG-100 stearate 1%, propanediol 1%, Ophiopogon Japonicus root extract 0,0355%, PEG-20 methyl glucose sesquisteate 0,4999%, sorbitan tristearate 0,7%, dimethiconol 0,12%, sodium chloride 0,0325%, mannose 0,5%, coco-betaine 0,15%, disodium EDTA 0,099%, capryloyl glycine 0,5%, caprylyl glycol 0,2%, Vitreoscilla Ferment 0,0085%, citric acid 0,0002%, maltodextrin 0,012%, xanthan gum 0,2%, tocopherol 0,0001%, pentaerythrityl tetra-di-t-butyl hydroxyhydrocinnamate 0,07% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 75ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	529
126	Kem dưỡng cải thiện da lão hoá	Kem dưỡng cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 73,6305%, isostearyl neopentanoate 5%, hydroxyethylpiperazine ethane sulfonic acid 4%, glycerin 3%, propylene glycol 3%, octyldodecanol 3%, pentyleneglycol 2%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 1,08%, cetearyl alcohol 1%, polysorbate 20 1%, glycine soja oil/soybean oil 0,9%, sorbitan oleate 0,0675%, isohexadecane 0,567%, sodium hyaluronate 0,1%, sodium hydroxide 0,033%, retinol 0,1%, adenosine 0,1%, disodium EDTA 0,003%, caprylyl glycol 0,4%, acetyl dipeptide-1 cetyl ester 0,03%, polysorbate 80 0,189%, retinyl palmitate 0,198%, tocopherol 0,002%, phenoxyethanol 0,4%, parfum/fragrance 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
127	Sữa rửa mặt tạo bọt sáng da	Sữa rửa mặt tạo bọt sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37,0764%, glycerin 21%, myristic acid 20,18%, potassium hydroxide 6,44%, glyceryl stearate SE 5%, stearic acid 3,18%, lauric acid 3%, palmitic acid 2,64%, coco-glucoside 1,0036%, capryloyl salicylic acid 0,01%, tetrasodium EDTA 0,17%, parfum/fragrance 0,3% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
128	Dưỡng chất giúp giảm thâm nám và đốm nâu	Dưỡng chất giúp giảm thâm nám và đốm nâu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 66,1908%, glycerin 7%, dimethicone 5,44%, alcohol denat 5%, niacinamide 4%, isopropyl lauroyl sarcosinate 3%, octyldodecanol 2%, PEG-20 methyl glucose sesquisteate 1,9995%, dimethiconol 0,06%, cetearyl ethylhexanoate 0,9%, isohexadecane 0,336%, sodium hyaluronate 0,1%, Ginkgo Biloba extract/Ginkgo Biloba leaf extract 0,1%, phenylethyl resorcinol 0,5%, poloxamer 338 0,2499%, ammonium polyacryldimethyltauramide/ammonium polyacryloyldimethyl taurate 0,1948%, disodium EDTA 0,198%, isopropyl myristate 0,1%, capryloyl salicylic acid 0,5%, xanthan gum 0,174%, ferulic acid 0,01%, polysorbate 80 0,112%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 0,64%, phenoxyethanol 0,3%, CI 77891/titanium dioxide 0,32%, mica 0,175%, parfum/fragrance 0,4% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	204

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
129	Kem dưỡng giúp mờ sẹo, phục hồi da	Kem dưỡng giúp mờ sẹo, phục hồi da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 47,02%, glycerin 21%, dimethicone 15,3996%, panthenol 5%, pentylene glycol 2,5%, C30-45 alkyl dimethicone 2%, polybutene 2%, sodium citrate 1,5%, PEG/PPG-18/18 dimethicone 1%, zinc gluconate 0,04%, madecassoside 0,3%, dimethiconol 0,6%, manganese gluconate 0,02%, sodium hyaluronate 0,05%, copper gluconate 0,04%, caprylyl glycol 0,3%, citric acid 0,73, polysorbate 20 0,5%, tocopherol 0,0004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
130	Sữa rửa mặt tạo bọt cho da hỗn hợp, da dầu	Sữa rửa mặt tạo bọt cho da hỗn hợp, da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37,6031%, glycerin 21%, myristic acid 20,18%, potassium hydroxide 6,2%, glyceryl stearate SE 5%, stearic acid 3,18%, lauric acid 3%, palmitic acid 2,64%, coco-glucoside 1,0229%, tetrasodium EDTA 0,174% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
131	Kem dưỡng ẩm cho da nhạy cảm	Kem dưỡng ẩm cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 74%, glycerin 7%, squalane 5%, dimethicone 5%, zea mays starch 2%, niacinamide 2%, ammonium polyacryloyldimethyl taurate 1,5%, myristyl myristate 1%, sodium hydroxide 0,05%, stearic acid 0,265%, palmitic acid 0,22%, xanthan gum 0,1%, capryloyl glycine 0,5%, caprylyl glycol 0,3%, ceramide NP 0,05%, myristic acid 0,015%, potassium cetyl phosphate 0,5%, glyceryl stearate SE 0,5% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
132	Sữa rửa mặt và tẩy trang dành cho da nhạy cảm	Sữa rửa mặt và tẩy trang dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 85,62%, ethylhexyl palmitate 6%, glycerin 4%, dipropylene glycol 3%, carbomer 0,7%, sodium hydroxide 0,28%, capryl glycol/caprylyl glycol 0,2%, ethylhexylglycerin 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
133	Dưỡng chất làm sáng da, cải thiện nếp nhăn	Dưỡng chất làm sáng da, cải thiện nếp nhăn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 57,22%, ascorbic acid 15%, alcohol denat 11%, dipropylene glycol 10%, glycerin 4,2%, laureth-23 1,5%, neohesperidin dihydrochalcone 0,2%, sodium hydroxide 0,03%, tocopherol 0,5%, hydrolyzed hyaluronic acid 0,1%, Pinus Pinaster Bark/Bud extract 0,25% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10ml	Kem bôi, tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	46
134	Kem chống nắng SPF50 phổ rộng cho da thường, da hỗn hợp, da dầu	Kem chống nắng SPF50 phổ rộng cho da thường, da hỗn hợp, da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 52,0552%, C12-15 alkyl benzoate 5,25%, arginine 4,52%, phenylbenzimidazole sulfonic acid 4%, disodium phenyl dibenzimidazole tetrasulfonate 4%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3%, titanium dioxide (nano) 2,952%, hexylene glycol 2,25%, C14-22 alcohols 2%, C12-20 alkyl glucoside 2%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 2%, nylon-12 2%, myristyl alcohol 1,5%, dipropylene glycol dibenzoate 1,4%, cetareth-25 1,05%, diethylhexyl butamido triazone 1%, phenoxyethanol 1%, polypodium leucotomos leaf extract 1%, ferulic acid 0,005%, caffeic acid 0,001%, physalis angulata extract 0,15%, caprylyl glycol 0,7%, melanin 0,2%, myristyl glucoside 0,5%, ethylhexyl triazone 0,5%, caprylyl methicone 0,5%, hydrolyzed wheat protein/PVP crosspolymer 0,5%, glycerin 0,4%, 3-o-ethyl ascorbic acid 0,2%, alumina 0,396%, PPG-15 stearyl ether benzoate 0,35%, disodium ethylene dicocamide PEG-15 disulfate 0,45%, Camellia Sinensis extract 0,2%, ethylhexylglycerin 0,3%, tocopheryl acetate 0,1%, xanthan gum 0,2%, phytosphingosine HCl 0,05%, plankton extract 0,013%, ethyl lauroyl arginate HCl 0,1%, panthenyl triacetate 0,1%, parfum 0,1208%, simethicon 0,108%, oxothiazolidine 0,01%, disodium EDTA 0,1%, silica 0,1%, ethyl linoleate 0,052%, caprylic/capric triglyceride 0,05%, oleyl alcohol 0,046%, butylene glycol 0,02%, propylene glycol 0,468%, lecithin 0,001%, sodium benzoate 0,001%, tocopherol 0,002%, linalool 0,018%, limonene 0,011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	115
135	Gel chống nắng dành cho da thường, da hỗn hợp, da dầu	Gel chống nắng dành cho da thường, da hỗn hợp, da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,79%, ethylhexyl methoxycinnamate 8%, octocrylene 5%, PEG/PPG-20/6 dimethicone 5%, cyclopentasiloxane 3%, glycerin 3%, ethylhexyl triazone 2,5%, butyl methoxydibenzoylmethane 2,5%, hexylene glycol 3%, zinc oxide 1,98%, polyacrylamide 1,4%, styrene/acrylates copolymer 1,25%, phenoxyethanol 1%, C13-14 isoparaffin 0,6%, Polypodium Leucotomos leaf extract 1%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 0,5%, Camellia Sinensis extract 0,2%, cetyl dimethicone 0,2%, titanium dioxide (nano) 0,41%, laureth-7 0,12%, tocopheryl acetate 0,1%, dichlorobenzyl alcohol 0,15%, plankton extract 0,025%, parfum 0,0805%, alumina 0,055%, phytosphingosine HCl 0,05%, BHT 0,02%, simethicone 0,02%, linalool 0,0122%, triethoxycaprylylsilane 0,02%, lactic acid 0,008%, limonene 0,0073%, lecithin 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	23

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
136	Kem dưỡng hỗ trợ tái tạo da ban đêm	Kem dưỡng hỗ trợ tái tạo da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 50,39%, gluconolactone 12%, propylene glycol 5%, petrolatum 4%, Limnanthes Alba (Meadowfoam) seed oil 4%, isopropyl palmitate 3,5%, ethylhexyl hydroxystearate 3,5%, arginine 2%, dimethicone 2%, glyceryl stearate 1,75%, PEG-100 stearate 1,75%, sorbitan stearate 1,5%, cetearyl alcohol 1,5%, ethoxydiglycol 1,4%, tocopheryl (vitamin E) acetate 1%, retinyl (vitamin A) acetate 0,52%, glycine 0,5%, lysine 0,3%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) peel wax 0,5%, Cera Alba 0,5%, Arachis Hypogaea (peanut) oil 0,465%, tocopherol 0,015%, xanthan gum 0,4%, hydroxyethylcellulose 0,2%, BHT 0,01%, disodium EDTA 0,1%, chlorphenesin 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, methylparaben 0,3%, propylparaben 0,1%, parfum (fragrance) 0,1588%, hexyl cinnamal 0,012%, butylphenyl methylpropional 0,009287%, limonene 0,019912% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	57
137	Tinh chất cải thiện da lão hoá	Tinh chất cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,305%, butylene glycol 15,85%, lactobionic acid 10%, glycerin 3,85%, polysorbate 80 3%, arginine 1,7%, tetrahexyldecyl (vitamin C) ascorbate 0,05%, tocopheryl (vitamin E) acetate 0,05%, retinyl (vitamin A) palmitate 0,05%, disodium EDTA 0,045%, polyquaternium-10 0,8%, chlorphenesin 0,15%, methylparaben 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	28
138	Tinh chất giảm sạm da và hỗ trợ làm sáng da	Tinh chất giảm sạm da và hỗ trợ làm sáng da Nước 71,74015%, acetyl glucosamine 6%, butylene glycol 5%, alcohol denat 5%, niacinamide 4%, polysorbate 80 4%, dimethicone PEG-7 phosphate 2%, phenoxyethanol 0,64%, caprylyl glycol 0,2%, chlorphenesin 0,16%, hydroxyethylcellulose 0,75%, CI 19140 (yellow 5) 0,0003%, caprylic/capric triglyceride 0,112%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,031%, limonene 0,03%, Lavandula Angustifolia (lavender) flower/leaf/stem extract 0,0045, Citrus Aurantium Dulcis (orange) peel extract 0,004%, hydroxycitronellal 0,004%, Elettaria Cardamomum seed extract 0,004%, linalool 0,002%, benzyl alcohol 0,0013%, Plumeria Rubra flower extract 0,0008%, Prunus Armeniaca (apricot) fruit extract 0,0008%, Hedychium Spicatum extract 0,0008%, Hibiscus Abelsonianus seed extract 0,0008%, Gardenia Tahitensis flower extract 0,0008%, Pyrus Malus (apple) fruit extract 0,0008%, Vanilla Planifolia fruit extract 0,0008%, Eugenia Caryophyllus (clove) flower extract 0,0008%, Jasminum Officinale (jasmine) flower/leaf extract 0,0008%, tetrahexyldecyl ascorbate (vitamin C ester) 0,1%, 4-butylresorcinol 0,1%, sodium bisulfite 0,1%, CI 17200 (red 33) 0,00005%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml	Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	460
139	Kem giảm và phòng ngừa tăng sắc tố da	Kem giảm và phòng ngừa tăng sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,84304%, acetyl glucosamine 6%, PEG-8 4%, dimethicone 3,5%, butylene glycol 3%, butyrospermum parkii (shea butter) 3%, octyldodecyl neopentanoate 3%, glyceryl stearate 2,86%, PEG-100 stearate 2,5%, propylene glycol hydroxystearate 2%, hydrogenated polyisobutene 2%, cetearyl alcohol 1,5%, nylon-12 1,5%, ascorbyl glucoside 1%, arginine 1%, retinol 0,1%, tetrahydrodiferuloylmethane 0,25%, citric acid 0,14%, tocopheryl (vitamin E) acetate 0,5%, glycerin 0,375%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,0375%, Achillea Millefolium (yarrow) extract 0,03%, Alchemilla Vulgaris (lady's mantle) extract 0,03%, Malva Sylvestris (mallow) extract 0,03%, Melissa Officinalis (lemon balm) extract 0,03%, Mentha piperita (peppermint) leaf extract 0,03%, Primula veris extract 0,03%, Veronica Officinalis extract 0,03%, Citrus aurantium dulcis (orange) peel extract 0,0045%, Elettaria cardamomum seed extract 0,0045%, Lavandula Angustifolia (lavender) flower/leaf/stem extract 0,0045%, Eugenia Caryophyllus (clove) flower extract 0,00135%, Gardenia tahitensis flower extract 0,00135%, Hedychium spicatum extract 0,00135%, Hibiscus Abelsonianus extract 0,00135%, Jasminum officinale (jasmine) flower/leaf extract 0,00135%, Plumeria rubra flower extract 0,00135%, Polianthes tuberosa extract 0,00135%, Prunus armeniaca (apricot) fruit extract 0,00135%, Pyrus malus (apple) fruit extract 0,00135%, Vanilla planifolia fruit extract 0,00135%, caprylic/capric triglyceride 0,05952%, caprylyl glycol 0,24%, PEG-75 stearate 0,16%, ceteth-20 0,06%, steareth-20 0,06%, polysorbate 20 0,13%, xanthan gum 0,35%, cetyl alcohol 0,36%, ammonium acryloyldimethyltaurate/vp copolymer 0,1%, disodium EDTA 0,1%, BHT 0,05%, limonene 0,02173%, hydroxycitronellal 0,003%, linalool 0,00125%, chlorphenesin 0,192%, phenoxyethanol 0,768%, CI 19140 (yellow 5) 0,0018%, CI 17200 (red 33) 0,00016% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Dạng nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	460
140	Kem dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá da vùng mắt và môi	Kem dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá da vùng mắt và môi - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 68,7323%, snail secretion filtrate 8%, C12-20 acid PEG-8 ester 6,1%, C12-15 alkyl benzoate 3%, glycerin 3%, saccharide isomerate 3%, hexylene glycol 2,912%, PEG/PPG-20/6 dimethicone 1%, fructose 0,7%, glucose 0,7%, phenoxyethanol 0,712%, maltodextrin 0,78%, tocopheryl acetate 0,5%, cetyl alcohol 0,2%, methylparaben 0,15%, propylparaben 0,1%, dextrin 0,07%, sucrose 0,07%, urea 0,07%, disodium EDTA 0,05%, sodium citrate 0,05%, tetrahydrodiferuloylmethane 0,05%, parfum 0,024%, alanine 0,007%, aspartic acid 0,007%, glutamic acid 0,007%, hexyl nicotinate 0,007%, limonene 0,0017% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	75

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
141	Gel rửa mặt dùng cho da dầu và da mụn	Gel rửa mặt dùng cho da dầu và da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,739%, PEG-80 sorbitan laurate 11,25%, glycerin 5%, ammonium laureth sulfate 3%, gluconolactone 3%, triethanolamine 1,7%, disodium cocoamphodiacetate 1,1%, mandelic acid 1%, PEG-150 pentaerythrityl tetrastearate 0,338%, PPG-2 hydroxyethyl cocamide 0,188%, phenoxyethanol 0,7%, salicylic acid 0,5%, polyquaternium-10 0,5%, panthenol (pro-vitamin B5) 0,3%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,06%, polysorbate 20 0,045%, Melaleuca Alternifolia (tea tree) leaf oil 0,03%, chlorphenesin 0,3%, benzalkonium chloride 0,05%, BHT 0,05%, sodium laureth sulfate 0,9%, sodium laureth-13 carboxylate 0,75%, PEG-15 distearate 0,6%, cocamidopropyl betaine 0,6%, sodium chloride 0,3% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
142	Sữa rửa mặt cho da mụn	Sữa rửa mặt cho da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ammonium lauryl sulfate 4,125%, disodium laureth sulfosuccinate 2,87%, disodium cocoamphodiacetate 2,12%, cocamidopropyl betaine 1,86%, sodium lauroyl sarcosinate 1,2%, pyruvic acid 0,2%, triethyl citrate 0,5%, glycerin 0,06%, sodium chloride 0,84%, hexamidine diisethionate 0,01%, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate 0,9%, caprylyl glycol 0,225%, PEG-7 glyceryl cocoate 0,45%, benzoic acid 0,09%, caprylhydroxamic acid 0,06%, disodium EDTA 0,05%, parfum (fragrance) 0,4% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
143	Gel chống nắng không màu phổ rộng SPF50	Gel chống nắng không màu phổ rộng SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, octocrylene 10%, ethylhexyl salicylate 5%, butyl methoxydibenzoylmethane 4%, butylene glycol 3,02%, phenylbenzimidazol sulfonic acid 3%, arginine 2,65%, dimethicone 2,5%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 2%, phenethyl benzoate 2%, silica 1,94%, tris-biphenyl triazine (nano) 1,5%, polymethylsilsesquioxane 1%, styrene/acrylates copolymer 1%, polypodium leucotomus leaf extract 1%, ethylhexyl triazone 0,5%, Physalis Angulata extract 0,15%, plankton extract 0,0575%, melanin 0,001%, oxothiazolidine 0,01%, sodium hyaluronate 0,03%, glycerin 0,3%, trehalose 0,3%, urea 0,3%, serine 0,15%, pullulan 0,03%, algin 0,03%, C20-22 alkyl phosphate 0,8175%, phenylpropanol 0,675%, C20-22 alcohols 0,6675%, CP/acrylates/lauryl methacrylate copolymer 0,5%, sodium acrylates crosspolymer-2 0,2375%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, propylene glycol 0,5%, caprylyl glycol 0,48%, propanediol 0,375%, pentylene glycol 0,15%, methicone 0,06%, caprylic/capric triglyceride 0,04998%, disodium phosphate 0,03%, glyceryl polyacrylate 0,03%, disodium EDTA 0,1%, tocopheryl acetate 0,1%, potassium phosphate 0,0027%, lecithin 0,005%, BHT 0,05%, sodium benzoate 0,0005%, tocopherol 0,00002%, phenoxyethanol 0,0025%, parfum 0,04025%, linalool 0,0061%, limonene 0,00365% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	97
144	Tinh chất hỗ trợ chống lão hóa da	Tinh chất hỗ trợ chống lão hóa da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 31,663%, 3-o-ethyl ascorbic acid 11,6%, snail secretion filtrate 10%, butylene glycol 7,8%, cyclopentasiloxane 7,485%, pentylene glycol 5%, isostearyl isostearate 5%, propanediol 5%, dibutyl adipate 5%, sodium hyaluronate crosspolymer 3%, polyacrylate crosspolymer – 6 2%, Deschampsia Antarctica leaf extract 0,15%, ferulic acid 0,5%, arginine 0,39%, maltodextrin 0,975%, zea mays starch 0,85%, dimethicone 0,7%, polyquaternium-10 0,5%, ethylhexylglycerin 0,5%, trisodium ethylenediamine disuccinate 0,5%, sodium citrate 0,492%, polysilicone-11 0,4%, citric acid 0,165%, decyl glucoside 0,015%, parfum 0,3%, phenoxyethanol 0,015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	173
145	Gel rửa mặt dành cho da dầu	Gel rửa mặt dành cho da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 81,7789%, sodium laureth sulfate 10%, ammonium glycolate 3%, sodium cocoamphodiacetate 2,5%, sodium chloride 0,9%, glycolic acid 0,42%, ammonia 0,25%, chlorphenesin 0,2%, phenoxyethanol 0,6%, sodium benzoate 0,2%, CI 42090 (blue 1) 0,0008%, CI 19140 (yellow 5) 0,0003%, parfum (fragrance) 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
146	Kem dưỡng ẩm dành cho da mụn	Kem dưỡng ẩm dành cho da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 45,39%, glycerin 9%, nylon-12 8%, niacinamide 4%, steareth-21 4%, butylene glycol 4%, isononyl isononanoate 4%, cyclopentasiloxane 2%, isohexadecane 2%, steareth-2 2%, C12-13 alkyl lactate 2%, cyclohexasiloxane 2%, capryloyl glycine 1%, glycolic acid 0,9%, lactic acid 0,9%, zinc gluconate 0,9%, salicylic acid 0,3%, bisabolol 0,3%, biotin 0,2%, sodium hydroxide 0,8%, stearic acid 0,8%, polyacrylamide 0,8%, xanthan gum 0,8%, propylene glycol 0,5%, PEG-150/decyl alcohol/SMDI copolymer 0,5%, C13-14 isoparaffin 0,5%, palmitic acid 0,8%, citric acid 0,5%, sodium benzoate 0,1%, sodium chloride 0,3%, ammonium hydroxide 0,3%, laureth-7 0,2%, chloroacetic acid 0,01%, parfum (fragrance) 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100

Handwritten signature

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
147	Gel hỗ trợ vùng da giảm sắc tố	Gel hỗ trợ vùng da giảm sắc tố - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 91,019%, propylene glycol 5,56%, hydroxypropyltrimonium maltodextrin crosspolymer 2%, Cucumis Melo (melon) fruit extract 0,4%, carbomer 0,4%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, sodium hydroxide 0,081%, diazolidinyl urea 0,3%, methylparaben 0,11%, propylparaben 0,03% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	50
148	Dầu gội dành cho da đầu có gàu	Dầu gội dành cho da đầu có gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,3567%, sodium laureth sulfate 7%, salicylic acid 3%, dipropylene glycol 2%, coco-betaine 2%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 1,5%, piroctone olamine 1%, sodium hydroxide 1%, sodium lactate 1%, decyl glucoside 0,53%, Juniperus Oxycedrus wood oil 0,5%, sodium chloride 0,9%, zinc pyrithione 0,2208%, polyquaternium-7 0,08%, glycyrrhetic acid 0,1%, sodium polynaphthalenesulfonate 0,01%, phenoxyethanol 0,6%, sodium benzoate 0,2%, citric acid 0,001%, CI 19140 (yellow 5) 0,0008%, CI 15985 (yellow 6) 0,0007% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml	Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
149	Gel hỗ trợ trị mụn và cải thiện da bị viêm	Gel hỗ trợ trị mụn và cải thiện da bị viêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, propylene glycol, polyglyceryl-3 caprylate, polyglycerin-4 caprate, alcohol denat, zinc PCA 0,006%, arginine, bisabolol, glyceryl laurate, p-anisic acid, Melaleuca Alternifolia leaf oil, Citrus Aurantium Dulcis peel oil, Eucalyptus Globulus leaf oil, Lavandula Angustifolia oil, Rosmarinus Officinalis leaf oil, Leptospermum Scoparium branch/leaf oil, Mentha Piperita oil, Citrus Aurantium Amara flower oil, pathenol, pantolactone, Vitis Vinifera seed oil, acrylates/C10-30 alkyl, acrylate crosspolymer, Hippophae Rhamnoides Kernel extract, Rosmarinus Officinalis leaf extract, potassium hydroxide 0,0056%, Helianthus Annuus seed oil, beta-carotene, Aloe Barbadensis leaf juice powder, phenoxyethanol 0,005%, ethylhexylglycerin, caprylyl glycol, limonene, linalool - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
150	Gel rửa mặt ngừa mụn trứng cá	Gel rửa mặt ngừa mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, caprylic/capryl glucoside, coco-glucoside, Hamamelis Rosmarinus Officinalis leaf extract, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, phenoxyethanol 0,006%, panthenol, parfum, alcohol denat, polyglyceryl-3 caprylate, polyglyceryl-4 caprate, zinc PCA 0,006%, arginine, Hippophae Rhamnoides Kernel extract, Helianthus Annuus seed oil, p-anisic acid, Aloe Barbadensis leaf juice powder, bisabolol, glyceryl laurate, panntolactone, beta-carotene, citric acid, Rosmarinus Officinalis leaf extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
151	Sữa rửa mặt cho da khô	Sữa rửa mặt cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, lauryl glucoside, glycerin, cocamidopropyl betaine, xanthan gum, Starflower Essential leaf extract (Borago Officinalis leaf extract), green tea leaf extract (Camellia Sinesis leaf extract), Purple Coneflower extract (Echinacea Purpurea extract), Witch Hazel leaf extract (Hamamelis Virginiana leaf extract), phenoxyethanol 0,006%, Sunflower seed oil (Helianthus Annuus seed oil), limonene, grapefruit peel oil (Citrus Grandis peel oil), Sea Buckthorn Kernel extract (Hippophae Rhamnoids Kernel extract), ethylhexylglycerin, lemon peel oil (Citrus Limon peel oil), caprylyl glycol, Argan Kernel oil (Argania Spinosa Kernel oil), safflower oil (Carthamus Tinctorius seed oil), jojoba seed oil (Simmondsia Chinensis seed oil), citral, beta-carotene - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
152	Kem làm dịu da ứng đỏ	Kem làm dịu da ứng đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, Linum Usitatissimum (linseed) seed oil, butyrospermum parkii (shea) butter, coco-caprylate/caprate, cyclopentasiloxane, methyl methacrylate crosspolymer, glycerin, propanediol dicaprylate, polyglyceryl-4-isostearate, cetyl PEG/PPG-10/1 dimethicone, hexyl laurate, ammonium acryloyldimethyltaurate/vp copolymer, cyclohexasiloxane, isononyl isononanoate, sodium PCA, pentylene glycol, caprylyl glycol, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, ethylhexylglycerin, polyglyceryl-3-oleate, sodium hyaluronate, paraffinum liquidum (mineral oil), silica, mica, caprylhydroxamic acid, t-butyl alcohol, disodium EDTA, rosmarinyl glucoside, caffeyl glucoside, gallyl glucoside, citric acid, sorbitan isostearate, polysorbate 60, Chrysanthellum Indicum extract, tocopherol, pentaerythrityl tetra-di-t-butyl hydroxyhydrocinnamate, lecithin, ascorbyl palmitate, glyceryl stearate, glyceryl oleate, CI 77891 (titanium dioxide) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml	Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	150
153	Dầu gội làm sạch gàu	Dầu gội làm sạch gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ammonium lauryl sulfate, decyl glucoside, sodium laureth sulfate, PEG-80 glyceryl cocoate, salicylic acid 3%, acrylates copolymer, sodium hydroxide 1%, climbazole 0,5%, Juniperus Oxycedrus (Juniperus Oxycedrus wood oil), parfum (fragrance), PEG-12 dimethicone, resorcinol 0,5%, miconazole nitrate, polyquaternium-10, benzoic acid 0,1%, glyoxal 0,000004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	167

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
154	Dầu gội trị gàu nhẹ	Dầu gội trị gàu nhẹ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ammonium lauryl sulfate, decyl glucoside, sodium laureth sulfate, PEG-80 glyceryl cocoate, salicylic acid 1,5%, acrylates copolymer, climbazole 0,5%, Juniperus Oxycedrus (Juniperus Oxycedrus wood oil), parfum (fragrance), sodium hydroxide 0,45%, miconazole nitrate, polyquaternium-10, benzoic acid 0,1%, 4-terpineol, glyoxal 0,000004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
155	Sữa vệ sinh phụ nữ hương nồng nàn	Sữa vệ sinh phụ nữ hương nồng nàn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước tinh khiết, sodium lauryl ether sulfate, sodium chloride, glycerin, cocamidopropyl betaine, sodium lauryl ether sulfate/ glycol distearate/ cocamide - MEA/ laureth-10, propylene glycol, cetomacrogol 1000, lô hội (Aloe vera), vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate), tinh chất trà xanh (Camellia Sinensis), tinh dầu bạc hà (Mentha sp.), tinh chất cúc hoa (Chrysanthemum indicum)/butylene glycol, tinh dầu trầm (Melaleuca sp.), tinh dầu lá trầu không (Piper betle), citric acid monohydrate, L- menthol, ethanol 95%, disodium edetate, methyl 4 - hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4 - hydroxybenzoate 0,02%, hương liệu (hương nồng nàn) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Sữa vệ sinh phụ khoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	80
156	Sữa vệ sinh phụ nữ hương dịu mát	Sữa vệ sinh phụ nữ hương dịu mát - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước tinh khiết, sodium lauryl ether sulfate, sodium chloride, glycerin, cocamidopropyl betaine, sodium lauryl ether sulfate/ glycol distearate/ cocamide - MEA/ laureth-10, propylene glycol, cetomacrogol 1000, lô hội (Aloe vera), vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate), tinh chất trà xanh (Camellia Sinensis), tinh dầu bạc hà (Mentha sp.), tinh chất cúc hoa (Chrysanthemum indicum)/butylene glycol, tinh dầu trầm (Melaleuca sp.), tinh dầu lá trầu không (Piper betle), citric acid monohydrate, L- menthol, ethanol 95%, disodium edetate, methyl 4 - hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4 - hydroxybenzoate 0,02%, hương liệu (hương dịu mát) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Sữa vệ sinh phụ khoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
157	Gel tắm cho bé	Gel tắm cho bé - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium cocoamphoacetate, lauryl glucoside, propanediol, glycerin, sodium cocoyl glutamate, sodium lauryl glucose carboxylate, coco-glucoside, glyceryl oleate, phenetyl alcohol, lactic acid, guar hydroxypropyl trimonium chloride, allantoin, disodium EDTA, citric acid, sodium benzoate, potassium sorbate, laureth-2, PEG/PPG-120/10 trimethylolpropane trioleate, ethylhexylglycerin, Arctium Lappa root extract, tocopherol, hydrogenated palm glycerides citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml	Gel tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	21
158	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cho da nhạy cảm	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, cocamidopropyl betaine, cocamide dea, sodium chloride, PEG-6 caprylic/capric glycerides, parfum (citronellol, coumarin, geraniol, limonene, linalool), propylene glycol, stearamine oxide, octoxynol-12, Lavandula Angustifolia oil, tetrasodium EDTA, polysorbate 20, sodium hydroxide, Arctium Lappa root extract, dimethyl stearamine - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml	Dung dịch vệ sinh	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.000
159	Kem làm mềm da	Kem làm mềm da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, paraffinum liquidum, glyceryl stearate, PEG-100 stearate, hydrogenated starch hydrolysate, caprylic/capric triglyceride, cyclopentasiloxane, phenyl trimethicone, propylene glycol, triethanolamine, carbomer, glyceryl stearate, tocopheryl acetate, methyl paraben, cetyl alcohol, parfum (linalool, citronellol, coumarin, geraniol, limonene, eugenol, cinnamyl alcohol, hydroxycitronellal, citral), allantoin, propyl paraben, Arctium Lappa root extract, Lavandula Angustifolia (lavender) oil - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem	Hộp, chai, lọ, tuýp	10
160	Gel tắm gội	Gel tắm gội - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 83,7065%, glycerin 4,225%, cocamidopropyl betaine 3,33%, sodium myreth sulfate 2,8%, PEG-7 glyceryl cocoate 2%, coco-glucoside 1,95%, PEG-150 distearate 0,5%, glyceryl caprylate 0,43%, glycol distearate 0,3%, parfum (fragrance) 0,3%, citric acid 0,2535%, panthenol 0,1%, potassium sorbate 0,1%, Persea Gratissima (avocado) fruit extract 0,005% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml	Gel tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	70

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch
161	Kem làm dịu và ngăn ngừa hăm tã	Kem làm dịu và ngăn ngừa hăm tã - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 59,65%, zinc oxide 9,9%, caprylic/capric triglyceride 9,1%, coco-caprylate/caprate 4%, polyglyceryl-2-dipolyhydroxystearate 4%, glycerin 3,16%, cera alba (beeswax) 2%, persea gratissima (avocado) oil 2%, polyglyceryl-3 diisostearate 2%, ethyl linoleate 1%, helianthus annuus (sunflower) seed oil unsaponifiables 1%, magnesium sulfate 0,7%, stearalkonium hectorite 0,4375%, levulinic acid 0,32%, caprylyl glycol 0,2%, capryloyl glycine 0,2%, sodium levulinate 0,16%, undecyl dimethyl oxazoline 0,1%, propylene carbonate 0,0625%, persea gratissima (avocado) fruit extract 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml	Kem	Hộp, chai, lọ, tuýp	40
162	Gel tắm gội cho trẻ từ 1 ngày tuổi	Gel tắm gội cho trẻ từ 1 ngày tuổi - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 86,982%, cocamidopropyl betaine 6%, propylene glycol 1,5%, sodium lauryl glucose carboxylate 1,25%, lauryl glucoside 1%, glyceryl oleate 0,8%, coco-glucoside 0,8%, parfum 0,4%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,3%, methylparaben 0,2%, allantoin 0,198%, sodium hydroxide 0,15%, Linum Usitatissimum seed extract 0,1%, ethylparaben 0,1%, disodium EDTA 0,1%, citric acid 0,1%, 2-bromo-2-nitropropane-1,3-diol 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Gel tắm gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	30
163	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cân bằng hệ khuẩn tự nhiên	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cân bằng hệ khuẩn tự nhiên - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 75,5509%, cocamidopropyl betaine 4,2%, sodium laureth sulfate 4%, coco-glucoside 3%, glycerine 3%, sodium chloride 1,3%, glyceryl oleate 1%, Undecylenamidopropyltrimonium methosulfate 1%, betaine 1%, alpha-glucan oligosaccharide 1%, polymnia sonchifolia root juice 1%, maltodextrin 1%, lactobacillus 1%, panthenol 0,7%, lactic acid 0,6%, parfum 0,35%, DMDM hydantoin 0,14%, styrene/acrylates copolymer 0,1%, disodium EDTA 0,05%, iodopropynyl butylcarbamate 0,0084%, methylchloroisothiazolinone 0,000525%, methylisothiazolinone 0,000175% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Dung dịch vệ sinh phụ nữ	Hộp, chai, lọ, tuýp	80
164	Dung dịch vệ sinh phụ nữ củng cố và duy trì hệ khuẩn tự nhiên	Dung dịch vệ sinh phụ nữ củng cố và duy trì hệ khuẩn tự nhiên - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 76,4537%, cocamidopropyl betaine 4,2%, sodium laureth sulfate 4%, coco-glucoside 3%, glycerin 3%, sodium chloride 1,3%, glyceryl oleate 1%, Undecylenamidopropyltrimonium methosulfate 1%, alpha-glucan oligosaccharide 1%, polymnia sonchifolia root juice 1%, maltodextrin 1%, lactobacillus 1%, panthenol 0,8%, acid lactic 0,6%, parfum 0,35%, DMDM hydantoin 0,14%, styrene/acrylates copolymer 0,1%, disodium EDTA 0,05%, iodopropynyl butylcarbamate 0,0056%, methylchloroisothiazolinone 0,000525%, methylisothiazolinone 0,000175% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml	Dung dịch vệ sinh phụ nữ	Hộp, chai, lọ, tuýp	100
165	Kem bôi chứa chuỗi kép RNA kích hoạt miễn dịch tại chỗ	Kem bôi chứa chuỗi kép RNA kích hoạt miễn dịch tại chỗ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 41,735%, paraffinum liquidum (mineral oil) 30%, lanolin 20%, paraffin 7%, pentaerythrityl dioleate 0,5%, sodium chloride 0,45%, methylparaben 0,15%, propylparaben 0,14%, RNA (double-stranded ribonucleic acid) 0,025% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10g	Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	200
	Tổng	165 danh mục			

Công ty:.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....

BẢNG CHÀO GIÁ DANH MỤC MỸ PHẨM MUA SẮM NĂM 2022

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Theo công văn mời chào giá số 474 /BVĐHYD-KD ngày 19 / 3 /2022 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Huyết thanh giúp làm tươi mới và trắng da	Huyết thanh giúp làm tươi mới và trắng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,92%, glycerin 5%, panthenol 3%, saccharomyces/xylinum/black tea ferment 3%, sodium ascorbyl phosphate 2%, butylene glycol 2%, Oenothera Biennis (Evening primrose) oil 1%, tocopheryl acetate 1%, alcohol 0,5%, sucrose laurate 0,5%, urea 0,5%, retinyl palmitate 0,5%, biotin 0,1%, sodium hyaluronate 0,05%, tocopherol 0,05%, xanthan gum 0,3%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,2%, disodium phosphate 0,2%, citric acid 0,1%, disodium EDTA 0,1%, potassium sorbate 0,01%, sodium benzoate 0,01%, chlorphenesin 0,22%, methylparaben 0,24%, limonene 0,072%, linalool 0,042%, geraniol 0,013%, alpha-isomethyl ionone 0,007%, parfum 0,366% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2ml		Gel thoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.500		
2	Gel dưỡng giúp làm dịu da	Gel dưỡng giúp làm dịu da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Aloe Barbadensis leaf juice 40%, nước 37,891%, glycerin 5%, panthenol 4,8%, butylene glycol 3,5%, betaine 3,4%, PEG-40 hydrogenated castor oil 1,5%, caprylyl/capryl glucoside 0,3%, caprylic/capric triglyceride 0,005%, Epilobium Angustifolium flower/leaf/stem extract 0,150%, asiaticoside 0,04%, madecassic acid 0,03%, asiatic acid 0,03%, palmitoyl tripeptide-8 0,001%, sodium hyaluronate 0,1%, arginine 0,6%, pantolactone 0,06%, dextran 0,001%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,5%, xanthan gum 0,7%, diethylhexyl syringylidenemalonate 0,045%, tocopherol 0,001%, citric acid 0,02%, sodium chloride 0,001%, sodium sulfate 0,001%, sodium metabisulfite 0,003%, ethylhexylglycerin 0,1%, phenoxyethanol 0,92%, parfum 0,3%, CI 42090 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	690		
3	Kem giúp giảm mụn nhanh	Kem giúp giảm mụn nhanh - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,481%, hydrogenated polyisobutene 4,5%, glycerin 4%, C12-15 alkyl benzoate 3,1%, tridecyl salicylate 2,9%, butylene glycol 2,8%, C14-22 alcohols 2,4%, cetearyl alcohol 2,1%, Corylus Avellana (Hazel) seed oil 2%, VP/eicosene copolymer 1,6%, sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 1%, polyisobutene 0,6%, C12-20 alkyl glucoside 0,6%, tocopheryl acetate 0,7%, palmitoyl proline 0,6%, bisabolol 0,18%, sebacic acid 0,051%, 10-hydroxydecanoic acid 0,051%, 1,10-decanediol 0,051%, tocopherol 0,025%, ascorbyl palmitate 0,02%, sodium palmitoyl sarcosinate 0,2%, magnesium palmitoyl glutamate 0,2%, lecithin 0,025%, glyceryl stearate 0,02%, glyceryl oleate 0,008%, sorbitan oleate 0,075%, caprylyl/capryl glucoside 0,05%, mica [cas 12001-26-2] 0,42%, xanthan gum 0,8%, citric acid [cas 77-92-9] 0,002%, sodium hydroxide 0,04%, disodium EDTA 0,125%, hexamidine diisethionate 0,045%, methyl paraben 0,235%, farnesol 0,016%, parfum [fragrance] 0,4%, CI 77947 [zinc oxide] 0,02%, CI 77891 [titanium dioxide] 0,56% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	897		
4	Kem dưỡng hỗ trợ trẻ hoá và sáng da	Kem dưỡng hỗ trợ trẻ hoá và sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 56,64%, glycerin 6%, squalane 4%, decyl oleate 4%, butyrospermum parkii (shea butter) 4%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 4%, Macadamia Ternifolia seed oil 3%, isononyl isononanoate 2%, neopentyl glycol diheptanoate 2%, cetearyl alcohol 2%, glyceryl stearate 2%, glyceryl stearate citrate 1%, sucrose stearate 1%, dimethicone 1%, tocopheryl acetate 1%, pentaerythrityl tetraisoostearate 1%, butylene glycol 1%, dipalmitoyl hydroxyproline 0,05%, Malus Domestica fruit cell culture extract 0,2%, Medicago Sativa (Alfalfa) extract 0,2%, palmitoyl hydrolyzed wheat protein 0,5%, sodium hyaluronate 0,1%, Helichrysum Italicum extract 0,1%, lecithin 0,2%, tocopherol 0,05%, ascorbyl palmitate 0,05%, sodium chondroitin sulfate 0,01%, atelocollagen 0,01%, glyceryl oleate 0,05%, silica dimethyl silylate 0,1%, xanthan gum 0,2%, sodium citrate 0,1%, ethylhexyl glycerin 0,5%, phenoxyethanol 0,96%, methylparaben 0,01%, ethylparaben 0,01%, butylparaben 0,01%, limonene 0,06%, linalool 0,017%, alpha-isomethyl ionone 0,014%, butylphenyl methylpropional 0,006%, citronellol 0,006%, geraniol 0,002%, parfum 0,595% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	253		
5	Tinh chất tái tạo da, hỗ trợ làm sáng da	Tinh chất tái tạo da, hỗ trợ làm sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,5687%, propylene glycol 5,2%, glycerin 4,6%, saccharide isomerate 2,5%, hydroxyethyl acrylate/ sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 2,2%, galactosarabinan 2%, tridecyl salicylate 2%, arginine 2%, carnitine 2%, C12-13 alkyl lactate 2%, isononyl isononanoate 2%, lactic acid 1,1%, palmitoyl proline 0,4%, magnesium palmitoyl glutamate 0,2%, sodium palmitoyl sarcosinate 0,2%, Artemia extract 0,02%, xanthan gum 0,4%, pentaerythrityl tetra-di-t-butyl Hydroxyhydrocinnamate 0,1%, sodium citrate 0,05%, citric acid 0,05%, potassium sorbate 0,0013%, ethylhexylglycerin 0,1%, phenoxy ethanol 0,91%, parfum 0,4% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	65		

Amc

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
6	Kem chống nắng SPF 50	Kem chống nắng SPF 50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 42,639%, C12-15 alkyl benzoate 13,5%, ethylhexyl methoxycinnamate 9,992%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 4,5%, steareth-21 4%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol (nano) 4%, titanium dioxide (nano) 3,465%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 3%, butylene glycol 2%, dicaprylyl carbonate 2%, di-C12-13 alkyl malate 2%, cetearyl alcohol 2%, glyceryl stearate 1,5%, steareth-2 1%, ethylhexyl triazone 1%, ectoin 0,1%, aluminum hydroxide 0,018%, glyceryl caprylate 0,3%, dimethicone 0,2%, xanthan gum 0,424%, decyl glucoside 0,664%, lecithin 0,035%, propylene glycol 0,032%, alcohol 0,001%, citric acid 0,29%, hydrogen dimethicone 0,018%, ascorbyl palmitate 0,013%, BHT 0,008%, tocopherol 0,003%, sodium phytate 0,05%, parfum 0,5%, citronellol 0,056%, linalool 0,039%, alpha-isomethyl ionone 0,027%, hydroxycitronellal 0,022%, farnesol 0,013%, benzyl salicylate 0,009%, geraniol 0,004%, phenoxyethanol 0,6%, sodium benzoate 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	230		
7	Tinh chất làm mờ nám và hỗ trợ trắng da	Tinh chất làm mờ nám và hỗ trợ trắng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 82,919%, glycerin 5,9%, ascorbyl glucoside 2,2%, carnitine 2%, galactosarabinan 2%, PPG-26-buteth-26 1,1%, Brassica Napus extract 0,075%, caprylic/capric triglyceride 0,02%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,7%, alcohol 0,05%, xanthan gum 0,3%, tocopherol 0,03%, tetrasodium iminodisuccinate 0,2%, ascorbyl palmitate 0,005%, ascorbic acid 0,001%, citric acid 0,5%, sodium hydroxide 0,5%, ethylhexylglycerin 0,1%, phenoxy ethanol 0,9%, parfum 0,5% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	725		
8	Dung dịch dưỡng ẩm và giúp cải thiện da lão hoá	Dung dịch dưỡng ẩm và giúp cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 27,77%, propylene glycol 28,7%, glycerin 6%, Vaccinium Myrtillus (Bilberry) fruit extract 6%, alcohol (denat) 6%, glycolic acid 6%, ascorbic acid 5%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 5%, salicylic acid 2%, lactic acid 2%, benzoic acid 1,5%, citric acid 1,5%, hydroxyethylcellulose 0,15%, Phoenix Dactylifera (date) fruit extract 0,3%, betaine 0,35%, Acer saccharum (sugar mapple) 0,3%, Citrus Aurantium Dulcis (organge) fruit extract 0,25%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,35%, Ficus Carica (Fig) extract 0,1%, polysorbate 20 0,22%, retinol 0,2%, Vitis Vinifera (grape) seed extract 0,25%, 2-Bromo-2-Nitropropane-1,3-Diol 0,06% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	12		
9	Dung dịch giúp giảm mụn và giảm bã nhờn, phù hợp cho da dầu, da mụn	Dung dịch giúp giảm mụn và giảm bã nhờn, phù hợp cho da dầu, da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37,7515%, alcohol (denat) 25%, propylene glycol 16,32%, glycolic acid 6,3%, ascorbic acid 4%, salicylic acid 2%, benzoic acid 1,8%, glycerin 1,5%, citric acid 1,5%, Vaccinium Myrtillus (Bilberry) fruit extract 1,43%, lactic acid 1,32%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 0,572%, hydroxyethylcellulose 0,55%, butylene glycol 0,5%, retinol 0,25%, polysorbate 20 0,25%, Hamamelis Virginiana (Witch Hazel) leaf 0,2%, Chamomilla recutita (Matricaria) flower 0,18%, sorbitol 0,12%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,104%, Citrus Aurantium Dulcis (organge) fruit 0,104%, Acer saccharum (sugar mapple) extract 0,104%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,08%, Euterpe Oleracea fruit oil 0,0375%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower oil 0,001%, bisabolol 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	12		
10	Dung dịch hỗ trợ trẻ hoá và giúp cải thiện sắc tố da	Dung dịch hỗ trợ trẻ hoá và giúp cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37%, alcohol (denat) 11%, propylene glycol 18%, glycolic acid 7%, ascorbic acid 6%, salicylic acid 2,5%, benzoic acid 2%, citric acid 2%, Vaccinium Myrtillus (Bilberry) fruit extract 6%, lactic acid 1%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 4%, hydroxyethylcellulose 0,8%, retinol 0,5%, polysorbate 20 0,3%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,5%, Citrus Aurantium Dulcis (organge) fruit 0,6%, Acer saccharum (sugar mapple) extract 0,8% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	6		
11	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban ngày	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 62,303%, isopropyl myristate 9,4%, cetyl alcohol 4,3%, Vaccinium Myrtillus fruit extract 4,1%, propylene glycol 3,5%, cetearyl alcohol 3,1%, ethylhexyl methoxycinnamate 2,1%, glycerin 1,8%, benzophenone-3 1,53%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 1,24%, cetyl phosphate 0,99%, glyceryl stearate 0,83%, cetearyl glucoside 0,6%, salicylic acid 0,5%, lactic acid 0,45%, PEG-100 stearate 0,41%, caprylic/capric triglyceride 0,37%, phenoxyethanol 0,37%, glycolic acid 0,36%, cetyl palmitate 0,34%, titanium dioxide 0,32%, dimethicone 0,28%, Acer Saccharum (sugar mapple) extract 0,21%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,2%, Citrus Limon (lemon) fruit extract 0,2%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, eugenol, hexyl cinnamal, hydroxycitronella, linalool 0,1%, ethylhexylglycerin 0,05%, retinol 0,016%, iron oxides 0,01%, talc 0,01%, magnesium ascorbyl phosphate 0,01%, Camellia Sinensis (Green tea) leaf extract 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
12	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban đêm	Kem dưỡng giúp làm trắng sáng và phục hồi da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 54,617%, glyceryl stearate 8,95%, isopropyl myristate 7,42%, caprylic/capric triglyceride 5,83%, cetyl alcohol 5,5%, PEG-100 stearate 5,1%, Vaccinium Myrtillus fruit extract 3,28%, propylene glycol 3,14%, cetearyl ethylhexanoate 1,2%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 1,12%, lactic acid 0,8%, glycolic acid 0,5%, hydrolyzed silk 0,49%, tetrasodium EDTA 0,29%, phenoxyethanol 0,28%, imidazolidinyl urea 0,274%, salicylic acid 0,27%, Acer Saccharum (sugar mapple) extract 0,25%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,22%, Citrus Limon (lemon) fruit extract 0,21%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, eugenol, hexyl cinnamal, hydroxycitronella, linalool 0,1%, butylene glycol 0,009%, sodium chloride 0,007%, ethylhexylglycerin 0,05%, retinol 0,014%, magnesium ascorbyl phosphate 0,01%, glycerin 0,005%, Camellia Sinensis (Green tea) leaf extract 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
13	Tinh chất dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 40,5319%, propylene glycol 21,65%, sorbitol 8,61%, hydrogenated polyisobutene 7,65%, isopropyl myristate 4,63%, Prunus Amygdalus Dulcis (Sweet Almond) Oil 4,55%, glycerin 3%, Olea Europaea (olive) fruit oil 2,4%, butylene glycol 1,1%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 0,85%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower extract 0,84%, carbomer 0,74%, phenoxyethanol 0,54%, bisabolol 0,5%, Camellia Sinensis (Green tea) leaf extract 0,47%, Ginkgo Biloba leaf extract 0,34%, sodium lactate 0,3%, BHT 0,2%, triethanolamine 0,15%, fragrance (parfum), alpha isomethyl ionone, butylphenyl methylpropional, hexyl cinnamal, limonene linalool 0,1%, bis (triptide-1) copper acetate 0,1%, panthenol 0,1%, Glycyrrhiza Glabra (Licorice) root extract 0,09%, Plantago Ovata seed extract 0,06%, Symphytum Officinale root extract 0,057%, urea 0,055%, ethylhexylglycerin 0,05%, ceteareth-25 0,04%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,04%, Helianthus Annuus (Sunflower) seed oil 0,04%, Bertholletia Excelsa seed oil 0,03%, tocopheryl acetate 0,03%, retinyl palmitate 0,018%, ubiquinone 0,015%, Alchemilla Vulgaris leaf extract 0,01%, Hedera Helix (Ivy) extract 0,01%, leucine 0,01%, serine 0,01%, proline 0,0095%, Equisetum Arvense extract 0,009%, glycyrhethinic acid 0,009%, hydrolyzed wheat protein 0,007%, ceramide NS 0,006%, glutamine 0,005%, Arabidopsis Thaliana extract 0,005%, behenic acid 0,005%, cetyl alcohol 0,005%, allantoin 0,004%, lecithin 0,004%, ceramide AP 0,003%, ceramide NP 0,002%, cholesterol 0,002%, ceramide EOP 0,002%, ceramide EOS 0,002%, tocopherol 0,002%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower oil 0,001%, caprooyl phytosphingosine 0,0005%, caprooyl sphingosine 0,0001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Nhũ tương dạng thoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
14	Kem dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá ban ngày	Kem dưỡng ẩm, giúp cải thiện da lão hoá ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 55,493%, isopropyl myristate 9,85%, hydrogenated polyisobutene 4,98%, glycerin 4,5%, palmitic acid 3,6%, stearic acid 2,91%, cetyl alcohol 2,89%, potassium olivoyl hydrolyzed wheat protein 2,32%, Ricinus Communis (castor) seed oil 2%, cetearyl alcohol 1,5%, Prunus Amygdalus Dulcis (sweet almond) oil 1,48%, lanolin alcohol 1,4%, glyceryl stearate 1,2%, glyceryl oleate 1,18%, cetyl palmitate 0,71%, Copernicia Cerifera (Carnauba) wax 0,7%, phenoxyethanol 0,63%, triethanolamine 0,6%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, hexyl cinnamal, limonene, linalool 0,4%, imidazolidinyl urea 0,34%, bis (triptide-1) copper acetate 0,3%, tocopheryl acetate 0,25%, hydrogenated castor oil 0,22%, beeswax (cera alba) 0,2%, ethylhexylglycerin 0,09%, ceteareth-25 0,09%, Borago Officinalis seed oil 0,08%, Arabidopsis Thailiana extract 0,06%, lecithin 0,01%, ceramide NS 0,005%, behenic acid 0,003%, ceramide NP 0,002%, sodium hyaluronate 0,002%, cholesterol 0,001%, ceramide AP 0,001%, caprooyl phytosphingosine 0,001%, ceramide EOP 0,0008%, ceramide EOS 0,0007%, caprooyl sphingosine 0,0005% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
15	Kem dưỡng ẩm và nuôi dưỡng da ban đêm	Kem dưỡng ẩm và nuôi dưỡng da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 54,812%, caprylic/capric triglyceride 6,3%, cetearyl alcohol 4,2%, hydrogenated polyisobutene 3,67%, glyceryl stearate 3,52%, butyrospermum parkii (shea butter) 3,3%, propylene glycol 3,12%, glycerin 2,98%, PEG-100 stearate 2,5%, ethylhexyl methoxycinnamate 2%, isopropyl myristate 1,85%, beeswax 1,67%, cetearyl glucoside 1,53%, cetyl palmitate 1,24%, biosaccharide gum-1 0,9%, oleyl alcohol 0,64%, polysorbate 60 0,6%, niacinamide 0,6%, phenoxyethanol 0,53%, dimethicone 0,47%, lanolin alcohol 0,42%, Fragrance, alpha isomethyl ionone, benzyl salicylate, butylphenyl methylpropional, citronellol, hexyl cinnamal, limonene, linalool 0,4%, sodium hyaluronate 0,4%, butylene glycol 0,36%, imidazolidinyl urea 0,34%, panthenol 0,34%, bis (triptide-1) copper acetate 0,3%, Dioscore Villosa (wild yam) root extract 0,26%, safflower oil/palm oil aminopropanediol esters 0,24%, tocopheryl acetate 0,2%, Ginkgo Biloba leaf extract 0,08%, ethylhexylglycerin 0,06%, glycerine soja (soybean) sterols 0,06%, ceteareth-25 0,06%, Arabidopsis Thailiana extract 0,01%, lecithin 0,01%, 2-Bromo-2-Nitropropane-1,3-Diol 0,005%, behenic acid 0,005%, cetyl alcohol 0,005%, xanthan gum 0,004%, ceramide NS 0,003%, ceramide NP 0,002%, cholesterol 0,001%, ceramide AP 0,001%, ceramide EOP 0,0008%, ceramide 0,0005%, caprooyl sphingosine 0,0004%, caprooyl phytosphingosine 0,0003% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
16	Kem dưỡng ẩm giúp làm dịu da, giảm kích ứng và ngăn ngừa khô da	Kem dưỡng ẩm giúp làm dịu da, giảm kích ứng và ngăn ngừa khô da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 62,505%, hydrogenated polyisobutene 6,3%, isononyl isononanoate 3,31%, caprylic/capric triglyceride 3,22%, propylene glycol 2,86%, sorbitol 2,71%, cetyl alcohol 2,6%, ethylhexyl isononanoate 2,06%, palmitic acid 1,8%, stearic acid 1,7%, glyceryl stearate 1,63%, PEG-100 stearate 1,61%, bifida ferment lysate 1,52%, cetyl palmitate 0,84%, butylene glycol 0,81%, triethanolamine 0,67%, cetyl phosphate 0,62%, phenoxyethanol 0,45%, capryloyl glycine 0,43%, ammonium acryloyldimethyltaurate/VP copolymer 0,41%, dimethicone 0,37%, Tambourissa Trichophylla leaf extract 0,36%, sodium PCA 0,26%, sodium lactate 0,25%, Lonicera Caprifolium (Honeysuckle) flower extract 0,24%, sodium carboxymethyl beta-glucan 0,22%, BHT 0,1%, ethylhexylglycerin 0,1%, fructose 0,01%, glycine 0,01%, niacinamide 0,009%, urea 0,009%, inositol 0,007% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
17	Kem dưỡng giúp làm trắng da, mờ nám, cải thiện sắc tố da	Kem dưỡng giúp làm trắng da, mờ nám, cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,919%, cetyl alcohol 4,99%, isopropyl isononandate 2,4%, cetearyl alcohol 2,4%, ethylhexyl methoxycinnamate 2%, niacinamide 2%, palmitic acid 1,99%, stearic acid 1,88%, propylene glycol 1,78%, Saxifraga Sarmentosa extract 1,71%, Vitis Vinifera (grape) fruit extract 1,71%, ethylhexyl isononanoate 1,5%, triethanolamine 1%, methyl methacrylate crosspolymer 1%, glyceryl stearate 0,91%, caprylic/capric triglyceride 0,9%, butylene glycol 0,83%, polyacrylate-13 0,71%, PEG-100 stearate 0,7%, phenoxyethanol 0,66%, cetearyl glucoside 0,6%, sodium ascorbyl phosphate 0,5%, fragrance, benzyl benzoate, citral geraniol, hexyl cinnamal, limonene, linalool 0,5%, dimethicone 0,5%, imidazolidinyl urea 0,4%, Morus Bombycis root extract 0,3%, Scutallaria Baicalensis root extract 0,3%, disodium EDTA 0,3%, 4-Butylresorcinol 0,3%, cetyl palmitate 0,299%, polyisobutene 0,256%, ethylhexylglycerin 0,08%, polysorbate 20 0,056%, kojic acid 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	98		

4/1/2

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
18	Kem chống nắng dưỡng ẩm SPF30	Kem chống nắng dưỡng ẩm SPF30 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,86%, ethylhexyl methoxycinnamate 6,3%, bis-ethylhexyloxyphen methoxyphenyl triazine 4,7%, potassium cetyl phosphate 4,25%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 4,2%, benzophenone-3 4,18%, titanium dioxide 3,45%, propylene glycol 3,4%, cetyl alcohol 3,12%, mineral oil 2,63%, isopropyl myristate 2,6%, C12-15 alkyl benzoate 2,51%, zinc oxide 0,52%, dimethicone 0,48%, palmitic acid 0,25%, stearic acid 0,35%, cetyl palmitate 0,43%, carbomer 0,3%, panthenol 0,3%, iron oxides 0,55%, talc 0,35%, triethanolamine 0,32%, phenoxyethanol 0,3%, methylparaben 0,25%, magnesium ascorbyl phosphate 0,09%, tocopheryl acetate 0,06%, Ginkgo Biloba leaf extract 0,05%, Camellia Sinensis (green tea) leaf extract 0,03%, glycerin 0,04%, butylene glycol 0,03%, ethylhexylglycerin 0,02%, imidazolidinyl urea 0,03%, ethylparaben 0,02%, propylparaben 0,02%, fragrance (parfum), linalool 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	63		
19	Dầu gội giúp cân bằng độ ẩm và ngăn ngừa gàu	Dầu gội giúp cân bằng độ ẩm và ngăn ngừa gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 86,93%, sodium laureth sulfate 5,6%, cocamide DEA 2%, TEA-Lauryl sulfate 1,6%, cocamidopropyl betain 1,5%, sodium chloride 1,4%, sodium salicylate 0,5%, Aloe Barbadensis leaf juice 0,1%, glycerin 0,045%, Betula Alba Bark extract 0,005%, fragrance (parfum) 0,01%, tetrasodium EDTA 0,05%, citric acid 0,18%, methylchloroisothiazolinone 0,0007875%, methylisothiazolinone 0,0002625%, caramel NDS-D 0,08%, CI 17200 0,00006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml		Gel gội đầu	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.105		
20	Dầu gội hỗ trợ phục hồi tóc	Dầu gội hỗ trợ phục hồi tóc - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 79,37%, sodium laureth sulfate 8%, cocamide DEA 2%, TEA-Lauryl sulfate 4%, cocamidopropyl betaine 5%, sodium chloride 1,3%, Melaleuca Alternifolia (tea tree) leaf oil 0,27%, tetrasodium EDTA 0,05%, citric acid 0,01%, methylchloroisothiazolinone 0,0007875%, methylisothiazolinone 0,0002625%, CI 19140 0,0000296%, CI 42090 0,00006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml		Gel gội đầu	Hộp, chai, lọ, tuýp	865		
21	Kem dưỡng ẩm giúp bảo vệ và phục hồi da	Kem dưỡng ẩm giúp bảo vệ và phục hồi da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 73,2283%, glycerin 10,24%, sorbitol 5%, stearic acid 5%, mineral oil (paraffinum liquidum) 4%, cetearyl alcohol 1,33%, triethanolamine 0,72%, imidazolidinyl urea 0,2%, Triticum Vulgare (wheat) germ oil 0,1%, chloroacetamide 0,068%, tetrasodium EDTA 0,05%, p-Chloro-m-cresol 0,0317%, sodium benzoate 0,03%, PPG-2 Methyl ether 0,002% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100g		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.165		
22	Sữa tắm dưỡng ẩm cho da	Sữa tắm dưỡng ẩm cho da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,56%, glycerin 5,85%, sorbitol 1,95%, Triticum Vulgare (wheat) germ oil 0,14%, sodium laureth sulfate 10%, ammonium lauryl sulfate 7%, cocamide DEA 2,5%, styrene/acrylates copolymer 2,15%, sodium chloride 1,5%, citric acid 0,7%, PEG-7 glyceryl cocoate 0,5%, tetrasodium EDTA 0,05%, cocamidopropyl betaine 7%, methylisothiazolinone 0,0003%, methylchloroisothiazolinone 0,0009% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 500ml		Kem tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	436		
23	Kem dưỡng gót chân	Kem dưỡng gót chân - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 40,74%, urea 25%, ethylhexyl stearate 8%, dimethicone 5%, tocopheryl acetate 5%, cetearyl alcohol 4%, ammonium lactate 3,4%, propylene glycol 3%, methyl gluceth-20 1%, allantoin 0,1%, menthyl lactate 0,5%, Vaccinium Myrtillus fruit/leaf extract 0,057%, Saccharum officinarum (sugar cane) extract 0,024%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,008%, Citrus Medica Limonum (lemon) fruit extract 0,008%, Acer saccharum (sugar mapple) extract 0,003%, lactic acid 0,6%, PEG-40 stearate 0,5%, sodium PCA 0,5%, silica 0,3%, ceteareth-20 0,3%, PEG-20 methyl glucose sesquisteate 0,3%, tocopherol 0,2%, methyl glucose sesquisteate 0,2%, Mentha Piperita (peppermint) oil 0,2%, xanthan gum 0,1%, PEG-4 dilaurate 0,09%, Aloe Barbadensis leaf juice powder 0,02%, Tricicum Vulgare (wheat) germ oil 0,02%, ethoxydiglycol 0,004%, Chamomilla Recutita (Matricaria) flower extract 0,001%, butylene glycol 0,001%, bisabolol 0,00002%, phenoxyethanol 0,6%, diazolidinyl urea 0,2%, iodopropynyl butylcarbamate 0,01% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
24	Kem dưỡng giúp phục hồi và ổn định cấu trúc da	Kem dưỡng giúp phục hồi và ổn định cấu trúc da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,55%, glycerin 10,5%, cetearyl alcohol 6%, ceteareth-20 3%, hydrogenated olive oil 7,5%, dimethicone 2,5%, Avena Sativa (Oat) Kernel Extract 2%, yogurt extract (probiotic) 2%, mineral oil 1%, phenoxyethanol 0,4875%, caprylyl glycol 0,2625%, EDTA 0,1%, BHA 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 75ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	115		
25	Sữa rửa mặt dưỡng ẩm cho da khô và da nhạy cảm	Sữa rửa mặt dưỡng ẩm cho da khô và da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, PEG-90, cetearyl alcohol, disodium phosphate, sodium cocoyl isethionate, methylparaben 0,22%, citric acid 0,1%, propylparaben 0,06%, butylparaben 0,06%, fragrance - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	138		
26	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô, nhạy cảm, da dễ mẫn đỏ	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô, nhạy cảm, da dễ mẫn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, Olea Europaea fruit oil, glycerin, pentylene glycol, Elaeis Guineensis oil, olus oil, hydrogenated lecithin, squalane, betaine, palmitamide MEA, sarcosine, acetamide MEA, hydroxyethylcellulose, carbomer, sodium carbomer, xanthan gum - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Dạng kem	Hộp, chai, lọ, tuýp	230		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
27	Sữa dưỡng ẩm dành cho da khô và da nhạy cảm	Sữa dưỡng ẩm dành cho da khô và da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, caprylic/capric triglyceride, glycerin, pentylene glycol, Cocos Nucifera oil, Elaeis Guineensis oil, Butyrospermum Parkii butter, Olea Europaea fruit oil, hydrogenated lecithin, hydroxyethylcellulose, caprylyl glycol, xanthan gum, squalane, carbomer, sodium carbomer, ceramide NP - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Dạng nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	241		
28	Gel ngăn ngừa mụn cho da mặt	Gel ngăn ngừa mụn cho da mặt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,90%, alcohol denat 22,75%, laureth-12 6%, niacinamide 4%, magnesium aluminum silicate 2%, hydroxypropyl methylcellulose 1,70%, lauryl glucoside 1,50%, citric acid 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	230		
29	Nhũ tương ngăn ngừa mụn trứng cá	Nhũ tương ngăn ngừa mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 79,872%, alcohol denat 8%, niacinamide 4%, hamamelis virginiana water 3,924%, PEG-6 caprylic/capric glycerides 2%, zinc PCA 1%, lauryl glucoside 0,5%, propylene glycol 0,5%, diazolidinyl urea 0,1%, citric acid 0,086%, sodium benzoate 0,012%, potassium sorbate 0,006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml		Dạng nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	58		
30	Sữa rửa mặt ngăn ngừa mụn trứng cá	Sữa rửa mặt ngăn ngừa mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,26%, decyl glucoside 7,95%, glycerin 7%, cocamidopropyl hydroxysultaine 5%, niacinamide 4%, ceteareth-60 myristyl glycol 3,6%, TEA-lauryl sulfate 2,1%, sorbitol 2,1%, lauryl glucoside 1,545%, citric acid 1,75%, parfum 0,3%, disodium phosphate 0,25%, DMDM hydantoin 0,095%, disodium EDTA 0,05%, iodopropynyl butylcarbamate 0,005%, CI 42090 0,0001%, CI 19140 0,0001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	126		
31	Kem hỗ trợ làm sạch mụn trứng cá cho da nhờn	Kem hỗ trợ làm sạch mụn trứng cá cho da nhờn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 62,77%, butylene glycol dicaprylate/dicaprate 7,90%, cetearyl alcohol 4,80%, isodecyl neopentanoate 4,7%, niacinamide 4%, polymethyl methacrylate 3%, cyclopentasiloxane 2,97%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 2,52%, Cera Alba 1,3%, cetearyl glucoside 1,20%, sucrose stearate 1%, kẽm PCA 1%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 0,92%, C13-14 isoparaffin 0,46%, C30-45 alkyl methicone 0,459%, C30-45 olefin 0,391%, C12-14 parath-12 0,391%, methyl paraben 0,166%, laureth-7 0,1265%, propylparaben 0,07%, diazolidinyl urea 0,05%, phenoxyethanol 0,04%, benzoic acid 0,02%, chlorphenesin 0,012% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	127		
32	Tinh chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam	Tinh chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Dung dịch: Nước 89,8693%, alcohol denat 7,3%, propylene glycol 1,55%, polysorbate 80 0,4%, methylparaben 0,135%, hydrolyzed keratin 0,1%, sorbic acid 0,1%, DNA (từ Salmon) 0,09%, mannitol 0,09%, hydrolyzed silk 0,08%, glycosaminoglycans 0,06%, sodium chondroitin sulfate 0,06%, panthenol 0,05%, propylparaben 0,045%, ethyl nicotinate 0,02%, maltodextrin 0,02%, parfum 0,0183%, limonene 0,0052%, linalool 0,0047%, biotin 0,0025%; Bột: Mannitol 78,0956%, inositol 19,7%, disodium adenosine triphosphate 1,8%, tryptophan 0,25%, adenosine phosphate 0,035%, glutathione 0,025%, retinyl acetate 0,02%, hydrolyzed gelatin 0,0175%, Heamatococcus Pluvialis extract 0,013%, ascorbic acid 0,009%, niacinamide 0,009%, corn starch modified 0,0075%, sucrose 0,0067%, riboflavin 0,0018%, thiamine HCl 0,0018%, tocopheryl acetate 0,0018%, calcium pantothenate 0,0018%, folic acid 0,0018%, ascorbyl palmitate 0,0015%, tocopherol 0,0012% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 8,3ml		Bột và dung dịch pha bột	Hộp, chai, lọ, tuýp	60		
33	Tinh chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ	Tinh chất hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Dung dịch: Nước 81,7605%, alcohol denat 7,1875%, glycerin 6,50875%, Undaria Pinnatifida extract 1,054%, Asparagopsis Armata extract 0,660225%, propylene glycol 0,44625%, panthenol 0,44625%, potassium sorbate 0,403187%, imidazolidinyl urea 0,4%, hydrolyzed yeast protein 0,30415%, kelp sulfated oligosaccharides 0,2%, coceth-7 0,114%, PPG-1-PEG-9 lauryl glycol ether 0,114%, parfum 0,08143%, allantoin 0,06425%, urea 0,0625%, glycerhetinic acid 0,0625%, PEG-4 hydrogenated castor oil 0,0465%, benzophenone-4 0,02%, triethanolamine 0,02%, niacimide 0,00875%, pyridoxine HCl 0,00875%, hexyl cinnamal 0,007501%, sodium benzoate 0,005313%, butylphenyl methylpropional 0,003024%, linalool 0,002931%, limonene 0,002407%, chlorophenesin 0,0013%, eugenol 0,0001195%, phenoxyethanol 0,000975%, biotin 0,00035%; Bột: Sodium chloride 47,275%, mannitol 36%, Himanthalia Elongata extract 9,0768%, Sea Water extract 4,575%, dextrin 2,499%, Gardenia Florida fruit extract 0,501%, sodium benzoate 0,04575%, potassium sorbate 0,02745% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 8,3ml		Bột và dung dịch pha bột	Hộp, chai, lọ, tuýp	60		
34	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nam - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 88,3818%, sodium coceth sulfate 4,05%, disodium cocoamphodiacetate 1,925%, cocamidopropyl betaine 1,425%, sodium cocoyl sarcosinate 0,9%, phenoxyethanol 0,7%, citric acid 0,5%, polyquatium-10 0,5%, sodium chloride 0,5%, benzyl alcohol 0,4%, imidazolidinyl urea 0,35%, parfum 0,1842%, disodium EDTA 0,1%, glycerin 0,058%, limonene 0,001%, linalool 0,001%, Capsicum Annuum fruit extract 0,014%, DNA (from Salmon) 0,003%, mannitol 0,003%, sodium condroitin sulfate 0,002%, glycosaminoglycans 0,002% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	60		

Scal

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
35	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ	Dầu gội hỗ trợ ngăn rụng tóc cho nữ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 88,1889%, sodium coceth sulfate 4,05%, disodium cocoamphodiacetate 1,925%, cocamidopropyl betaine 1,425%, sodium cocoyl sarcosinate 0,9%, phenoxyethanol 0,7%, citric acid 0,5%, polyquaternium-10 0,5%, sodium chloride 0,5%, benzyl alcohol 0,4%, imidazolidinyl urea 0,35%, parfum 0,3257%, disodium EDTA 0,1%, propylene glycol 0,057%, Panax Ginseng root extract 0,014%, limonene 0,0096%, linalool 0,0117%, butylphenyl methylpropional 0,0121%, kelp sulfated oligosaccharides 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	60		
36	Kem hỗ trợ trị nám da ban ngày	Kem hỗ trợ trị nám da ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 48,98788%, caprylic/capric triglyceride 8%, polydecene 6%, isohexadecane 5,5%, ethylhexyl methoxycinnamate 5%, PEG-30 dipolyhydroxystearate 4%, glycerin 4%, niacinamide 4%, titanium dioxide 2,5%, cyclomethicone 1,4%, PPG-15 stearyl ether 1%, triethylhexanoin 1%, cera microcrystallina 1%, alpha- arbutin 1%, magnesium stearate 0,7%, sucrose dilaurate 0,7%, Pisum Sativum extract 0,3%, dextran 0,01%, nonapeptide-1 0,00008%, diacetyl boldine 0,00004%, magnesium sulfate 0,7%, Saxifraga Sermentosa extra 0,37%, Vitis Vinifera extract 0,37%, butylene glycol 0,25%, Morus Nigra extract 0,3%, Scutellaria Baikalensis extract 0,3%, Candelilla Cera 0,3%, atelocollagen 0,001%, magnesium ascorbyl phosphate 0,04%, xanthan gum 0,01%, sodium chondroitin sulfate 0,001%, aluminum stearate 0,35%, polyhydroxystearic acid 0,2%, silica 0,07%, alumina 0,1%, phenoxyethanol 0,78%, ethylhexylglycerin 0,12%, caprylyl glycol 0,02%, polysorbate 20 0,02%, sodium sulfite 0,05%, sodium metabisulfite 0,05%, disodium EDTA 0,1%, superoxide dismutase 0,1%, parfum 0,3% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	12		
37	Kem hỗ trợ trị nám da ban đêm	Kem hỗ trợ trị nám da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,80288%, triheptanoin 6,4%, caprylic/capric triglyceride 6%, cyclopentasiloxane 6%, cetearyl glucoside 5%, cetearyl ethylhexanoate 4,8%, propylene glycol 3%, niacinamide 3%, alpha- arbutin 2%, Persea Gratissima (avocado) oil 0,52%, phytosterols 0,37%, Olea Europaea (olive) fruit oil 0,11%, sucrose dilaurate 0,9%, Pisum Sativum extract 0,25%, dextran 0,01%, nonapeptide-1 0,00008%, diacetyl boldine 0,00004%, retinol 0,14%, butylene glycol 0,3%, soybean oil 0,12%, carbomer 0,008%, tocopherol 0,001%, atelocollagen 0,001%, sodium chondroitin sulfate 0,001%, magnesium ascorbyl phosphate 0,04%, xanthan gum 0,012%, cyclohexasiloxane 0,6%, polysorbate 20 0,004%, phenoxyethanol 0,9%, ethylhexylglycerin 0,1%, caprylyl glycol 0,02%, polyacrylamide 0,01%, C13-14 isoparaffin 0,08%, laureth-7 0,1%, disodium EDTA 0,1%, BHT 0,1%, parfum 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
38	Kem chống nắng màu da SPF60	Kem chống nắng màu da SPF60 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 30,5952%, titanium dioxide 16%, zinc oxide 7,5%, triethylhexanoin 7%, caprylic/capric triglyceride 7%, isohexadecane 4%, cyclopentasiloxane 4%, PEG-30 dipolyhydroxystearate 4%, butylene glycol 4%, ethylhexyl methoxycinnamate 2%, Oryzasativa Bran oil 1,98%, hydrated silica 1%, polyacrylate-15 0,94%, polyacrylate -17 0,38%, Lithathamion Calcareum extract 0,6%, mannitol 0,3%, diatomaceous earth 0,1%, zinc sulfate 0,1%, hydrogenated castor oil 0,8%, Persea Gratissima (avocado) oil 0,52%, phytosterols 0,37%, Olea Europaea (olive) fruit oil 0,11%, magnesium stearate 0,8%, magnesium sulfate 0,8%, xanthophyll 0,002%, lycopene 0,002%, isopropyl titanium triisostearate 0,8%, aluminum stearate 0,2%, alumina 0,8%, polyhydroxystearic acid 0,48%, isostearic acid 0,1%, C30-45 alkyl cetearyl dimethicone crosspolymer 0,8%, magnesium ascorbyl phosphate 0,01%, xanthan gum 0,03%, atelocollagen 0,0005%, sodium chondroitin sulfate 0,0002%, polysorbate 20 0,0001%, phenoxyethanol 0,98%, BHT 0,1%, parfum 0,2%, C177491 0,2%, C177492 0,38%, C177499 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	75		
39	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, cyclopentasiloxane 19,86%, lauryl PEG-9 polydimethylsiloxethyl dimethicone 4,375%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,75%, phenoxyethanol 0,505%, sodium chloride 0,5%, mica 0,5%, glycerin 0,302%, parfum (fragrance) 0,2733%, ethylhexylglycerin 0,202%, sodium hyaluronate 0,1%, butylene glycol 0,1%, potassium sorbate 0,1%, Oenothera Biennis (Evening Primerose) oil 0,05%, Paeonia Albiflora root extract 0,04%, tocopherol 0,025%, urea 0,015%, diglycerin 0,015%, sodium PCA 0,015%, butylphenyl methylpropional 0,012%, sodium lauroyl lactylate 0,01%, hydrogenated olive oil 0,006%, linalool 0,0059%, carbomer 0,0053%, hydroxyisohexyl 3-cyclohexene carboxaldehyde 0,0045%, dextran 0,004%, Olea Europaea (olive) fruit oil 0,0035%, sorbitol 0,003%, allantoin 0,003%, lysine 0,003%, hydrolyzed wheat protein 0,003%, PCA 0,003%, lactic acid 0,003%, polysorbate 20 0,0025%, limonene 0,0021%, acetyl hexapeptide-1 0,001%, xanthan gum 0,001%, cholesterol 0,0005%, palmitoyl pentaepptide-4 0,0005%, Olea Europaea (olive) oil unsaponifiables 0,0005%, phytosphingosine 0,0005%, ceramide 3 0,0004%, ceramide 1 0,0004%, ceramide ap (ceramide 6 II) 0,0004%, platinum powder 0,0001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất, nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	275		
40	Kem dưỡng trắng, hỗ trợ trị nám và tàn nhang	Kem dưỡng trắng, hỗ trợ trị nám và tàn nhang - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 57,85%, glycerin monostearate 5%, white soft paraffin 5%, glycolic acid 5%, 1,3 propanediol 5%, propylene glycol 5%, cetearyl alcohol 5%, ceteareth-20 2,5%, kojic dipalmitate 2%, Cera Alba 1,5%, cetyl alcohol 1,3%, triethanolamine 1%, aminomethyl propanol 1%, paraffinum liquidum 0,85%, phenoxyethanol 0,45%, ethylhexylglycerin 0,05%, magnesium ascorbyl phosphat 0,5%, fragrance 0,25%, alpha arbutin 0,2%, tocopheryl acetate 0,2%, butylated hydroxytoluene 0,1%, sodium metabisulfite 0,1%, disodium EDTA 0,1%, sodium hyaluronate 0,05% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 20g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
41	Kem hỗ trợ trị nám và vết thâm do mụn	Kem hỗ trợ trị nám và vết thâm do mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Polypeptide-1, niacinamide, Morus Alba (Mulberry) root extract, kojic acid, sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, glyceryl stearate, caprylic/capric triglyceride, propylene glycol, water, nasturtium officinale (watercress) extract, Salvia Officialis (sage) leaf extract, Arctium Lappa (burdock) root extract, Citrus Medica Limonum (lemon) peel extract, Hedera Helix (ivy) leaf/stem extract, saponaria officinalis leaf/root extract, Fucus Vesiculosus (bladderwrack) extract, alpha-arbutin, dl-alpha tocopheryl acetate, Malva Sylvestris (mallow) flower extract, Mentha Piperita (peppermint) leaf extract, Primula Veris (cowslip) flower extract, Alchemilla Vulgaris (lady's mantle) leaf extract, Veronica Officialis (speedwell) flower extract, Melissa Officialis (balmint) flower/leaf/stem extract, Achillea Millefolium (yarrow) extract, Aloe Barbadosensis (Aloe vera) leaf juice, Citrus Grandis (grapefruit) seed extract, phenoxyethanol 0,65%, dimethylmethoxy chromanyl palmitate, cetyl alcohol, tetrahexyldecyl ascorbate, DL-panthenol, ubiquinone (coenzyme Q-10), allantoin, nonapeptide-1 - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 20ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	361		
42	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, paraffinum liquidum (mineral oil), cysteamine HCl, niacinamide, Butyrospermum Parkii (shea butter), glyceryl stearate, lecithin, isopropyl myristate, cetyl alcohol, ascorbyl palmitate, cetareth-20, sodium ascorbyl phosphate, octyldodecanol, phenoxyethanol 0,73%, ethylhexyl glycerin, propylheptyl caprylate, cetareth-12, cetearyl alcohol, cetyl palmitate, parfum, xanthan gum, PEG-30 dipolyhydroxystearate, tocopherol, Cera Alba, BHT, tetrasodium EDTA, hexyl cinnamal, linalool, geraniol - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15g		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	360		
43	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da	Kem hỗ trợ trị nám và cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ: Nước, paraffinum liquidum (mineral oil), cysteamine HCl, niacinamide, Butyrospermum Parkii (shea butter), glyceryl stearate, lecithin, isopropyl myristate, cetyl alcohol, ascorbyl palmitate, cetareth-20, sodium ascorbyl phosphate, octyldodecanol, phenoxyethanol 0,73%, ethylhexyl glycerin, propylheptyl caprylate, cetareth-12, cetearyl alcohol, cetyl palmitate, parfum, xanthan gum, PEG-30 dipolyhydroxystearate, tocopherol, Cera Alba, BHT, tetrasodium EDTA, hexyl cinnamal, linalool, geraniol - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	240		
44	Gel rửa mặt dành cho da thường	Gel rửa mặt dành cho da thường - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 82,015275%, sodium cocoamphoacetate 3%, PEG-40 glyceryl cocoate 2,88%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 1,55%, glycerin 1,5%, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmitate 1,5%, hydrated silica 1,475%, sodium coceth sulfate 1,08%, salicylic acid 1%, PEG-7 glyceryl cocoate 0,6%, xanthan gum 0,6%, sodium hydroxide 0,579%, gluconolactone 0,5%, PPG-26-buteth-26 0,405975%, chlorphenesin 0,28%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,27525%, sodium lauroyl oat amino acids 0,21%, parfum 0,17%, disodium EDTA 0,0905%, caprylyl glycol 0,08%, copper PCA 0,05%, Zinc PCA 0,05%, xylitylglucoside 0,045%, anhydroxylitol 0,0275%, xylitol 0,0115%, butyl avocadate 0,009998%, dipropylene glycol 0,0088%, CI 74260 0,005%, Boswellia Serrata extract 0,0012%, propyl gallate 0,000002% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	866		
45	Gel rửa mặt dành cho da nhạy cảm	Gel rửa mặt dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 84,6158%, sodium laureth sulfate 5,13%, PEG-90 glyceryl isostearate 2,415%, glycerin 2%, cocamidopropyl betaine 1,35%, pentyleneglycol 1%, sodium chloride 0,85%, propanediol 0,5%, PPG-26-buteth-26 0,27065%, chlorphenesin 0,25%, laureth-2 0,2415%, citric acid 0,228%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,11835%, parfum 0,17%, tetrasodium EDTA 0,1%, zinc PCA 0,1%, buteth-3 0,03225%, anhydroxylitol 0,0275%, propylene glycol 0,02375%, sodium benzotriazolyl butylphenol sulfonate 0,01625%, xylitol 0,0115%, alcohol 0,01%, butyl avocadate 0,009998%, dipropylene glycol 0,0088%, tris(tetramethylhydroxypiperidinol) citrate 0,005%, propolis extract 0,0025%, tributyl citrate 0,0015%, Boswellia Serrata resin extract 0,0012%, CI 42090 0,0003%, propyl gallate 0,000002% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml		Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	148		
46	Kem hỗ trợ trị mụn trứng cá	Kem hỗ trợ trị mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 77,25%, alcohol denat 3,8172%, glycerin 2%, pentyleneglycol 2%, butyl avocadate 1,9996%, methyl methacrylate crosspolymer 1,8%, dipropylene glycol 1,76%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 1,7%, xylitylglucoside 1,35%, polysorbate 20 1%, anhydroxylitol 0,825%, cyclopentasiloxane 0,65%, propanediol 0,525%, sodium benzoate 0,4%, myristyl alcohol 0,375%, PCA 0,3675%, cyclohexasiloxane 0,35%, xylitol 0,345%, salicylic acid 0,3%, chlorphenesin 0,27%, xanthan gum 0,25%, Boswellia Serrata Resin extract 0,24%, disodium EDTA 0,1%, o-cymen-5-ol 0,1%, polysorbate 60 0,1%, sorbitan isostearate 0,1%, parfum 0,017%, Polygonum Cuspidatum root extract 0,0075%, propyl gallate 0,0004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	120		
47	Kem chống nắng SPF30 dành cho da dầu, đồ mờ hôi nhiều	Kem chống nắng SPF30 dành cho da dầu, đồ mờ hôi nhiều - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 48,6395%, ethylhexyl methoxycinnamate 7,5%, C12 - 5 alkyl benzoate 6%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol [nano] 5%, butyl methoxydibenzoylmethane 4,5%, ethylhexyl salicylate 4%, propanediol dicaprylate 4%, diisopropyl adipate 3,5%, polymethyl methacrylate 3%, ethylhexyl triazone 2%, glyceryl stearate 1,5%, PEG-100 stearate 1,5%, polysorbate 80 1,5%, silica 1,3%, cetyl alcohol 1%, glycerin 1%, pentyleneglycol 1%, decyl glucoside 0,8%, magnesium aluminum silicate 0,5%, propanediol 0,45%, xanthan gum 0,33%, sodium benzoate 0,3%, chlorphenesin 0,28%, citric acid 0,209%, ectoin 0,1%, disodium EDTA 0,05%, propylene glycol 0,04%, Sophora Japonica flower extract 0,0015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	148		

gilt

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
48	Kem chống nắng SPF50 dành cho da khô nhạy cảm	Kem chống nắng SPF50 dành cho da khô nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 49,9985%, ethylhexyl methoxycinnamate 5%, isodecyl neopentanoate 5%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol [nano] 5%, propanediol 4,95%, butyl methoxydibenzoylmethane 3%, diisopropyl sebacate 3%, ethylhexyl salicylate 3%, titanium dioxide (nano) 2,952%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 2%, ethylhexyl triazone 2%, triethylhexanion 2%, diisopropyl adipate 1,5%, potassium cetyl phosphate 1,5%, cetearyl alcohol 1,1625%, glycerin 1,075%, glyceryl stearate 1%, decyl glucoside 0,8%, hydroxyethyl acrylate/ sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,75%, silica 0,522%, isohexadecane 0,51%, ethylhexylglycerin 0,5%, tocopheryl acetate 0,5%, VP/hexadecene copolymer 0,5%, caprylyl glycol 0,35%, chlorphenesin 0,28%, xanthan gum 0,23%, PEG-40 castor oil 0,225%, dimethicone 0,126%, sodium cetearyl sulfate 0,1125%, polysorbate 60 0,11%, ectoin 0,1%, o-cymen-5-ol 0,09%, caprylhydroxamic acid 0,075%, propylene glycol 0,04%, sorbitan isostearate 0,04%, Sophora Japonica flower extract 0,0015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	98		
49	Dầu gội	Dầu gội - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 83,45%, sodium laureth sulfate 4,32%, propylene glycol 4%, cocamidopropyl betaine 2,4%, lauryl glucoside 0,825%, caprylyl glycol 0,7%, PEG-90 glyceryl isostearate 0,675%, PEG-35 castor oil 0,5835%, piroctone olamine 0,5%, sodium benzoate 0,5%, zinc PCA 0,5%, coco-glucoside 0,3%, glyceryl oleate 0,3%, xanthan gum 0,19%, panthenol 0,175%, salicylic acid 0,175%, caprylhydroxamic acid 0,15%, glycerin 0,15%, laureth-2 0,0675%, bisabolol 0,03%, niacinamide 0,0055%, sodium shale oil sulfonate 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	86		
50	Kem chống nắng giúp mờ nám, trắng da SPF50	Kem chống nắng giúp mờ nám, trắng da SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 52,9598%, ethylhexyl methoxycinnamate 5,55%, C12-15 alkyl benzoate 5%, cyclopentasiloxane 4,925%, methylene bis-benzotriazolyl tetramethylbutylphenol 4,5%, dicaprylyl carbonate 3,9984%, caprylic/ capric triglyceride 3,996%, butylene glycol 2,3%, titanium dioxide 1,94%, potassium cetyl phosphate 1,8%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 1,5%, cyclohexasiloxane 1,05%, ascorbyl tetraisopalmitate 1%, behenyl alcohol 1%, phenoxyethanol 0,9996%, cetyl alcohol 0,8%, polyacrylate-13 0,765%, silica 0,75%, decyl glucoside 0,72%, dimethicone 0,56%, dimethicone crosspolymer 0,525%, caprylyl glycol 0,4%, polyisobutene 0,3528%, chlorphenesin 0,3%, triethanolamine 0,25%, parfum 0,15%, PVP 0,15%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, ethylhexylglycerin 0,0994%, alcohol 0,075%, disodium EDTA 0,065%, polysorbate 20 0,063%, sorbitan isostearate 0,0504%, hydrogenated lecithin 0,05%, oligopeptide-68 0,05%, sodium oleate 0,05%, cetrimonium chloride 0,045%, sodium citrate 0,045%, propylene glycol 0,036%, xanthan gum 0,027%, BHT 0,006%, diacetyl boldine 0,004%, tocopherol 0,0012%, Glycine Soja (soybean) oil 0,0004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	819		
51	Tinh chất giúp giảm thâm nám, tàn nhang cho da thường	Tinh chất giúp giảm thâm nám, tàn nhang cho da thường - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,427%, dimethicone 6,52%, glycolic acid 5,999%, caprylic/capric triglyceride 3,996%, alcohol denat 3,84%, glycerin 3,122%, isopentylidol 3%, niacinamide 3%, sodium hydroxide 1,87%, polyacrylate crosspolymer-6 1,152%, hydroxyethylcellulose 1,0879%, 1,2-hexanediol 1%, trimethoxybenzyl acetylsinapate 0,99%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,85%, salicylic acid 0,5%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,48%, parfum 0,3%, chlorphenesin 0,28%, beta-glucan 1,38%, algin 0,06%, citric acid 0,06%, xanthan gum 0,06%, polysorbate 60 0,0555%, benzoic acid 0,054%, sorbic acid 0,054%, sorbitan isostearate 0,05%, t-butyl alcohol 0,024%, bentonite 0,01%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, disodium phosphate 0,0055%, diacetyl boldine 0,004%, sodium phosphate 0,0011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	120		
52	Kem hỗ trợ điều trị nám dành cho da nhạy cảm	Kem hỗ trợ điều trị nám dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,161%, caprylic/capric triglyceride 8,996%, butylene glycol 4,495%, Butyrospermum Parkii (shea) butter 3,99996%, glycerin 3%, niacinamide 3%, sorbitan palmitate 3%, squalane 3%, cetyl alcohol 2%, isodecyl neopentanoate 2%, dimethicone 1,76%, glyceryl stearate 1%, pentyleneglycol 1%, sodium cetearyl sulfate 1%, trimethoxybenzyl acetylsinapate 0,99%, ammonium acryloyldimethyltaurate/VP copolymer 0,801%, p-anisic acid 0,3%, parfum 0,3%, chlorphenesin 0,28%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,24%, sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,225%, isohexadecane 0,135%, citric acid 0,10204%, sodium hydroxide 0,08%, polysorbate 80 0,045%, t-butyl alcohol 0,036%, algae extract 0,015%, sorbitan oleate 0,015%, bentonite 0,01%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, diacetyl boldine 0,004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	225		
53	Kem dưỡng thể giúp trắng da toàn thân	Kem dưỡng thể giúp trắng da toàn thân - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 51,3101%, dimethicone 11,74%, glycerin 5,54%, glycolic acid 5,005%, Butyrospermum Parkii (shea) butter 5%, caprylic/capric triglyceride 3,996%, niacinamide 3%, squalane 3%, steareth-21 2,5%, glyceryl stearate 2,124%, sodium hydroxide 1,47%, ammonium acryloyldimethyl taurate/vcopolymer 1,1837%, 1,2-hexanediol 1%, polysilicone-11 0,532%, trimethoxybenzyl acetylsinapate 0,495%, xanthan gum 0,4%, butylene glycol 0,36%, chlorphenesin 0,28%, sodium levulinate 0,21%, parfum 0,2%, cetearyl alcohol 0,132%, cetyl palmitate 0,132%, cocoglycerides 0,132%, sodium anisate 0,09%, o-cymen-5-ol 0,08%, t-butyl alcohol 0,0532%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, caprylyl glycol 0,008%, decyl glucoside 0,008%, bentonite 0,005%, diacetyl boldine 0,004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	50		
54	Kem dưỡng vùng da mắt	Kem dưỡng vùng da mắt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 77,28795%, isodecyl neopentanoate 7%, glycerin 4%, C14-22 alcohols 2,4%, dimethicone 2,2%, butylene glycol 2%, bisabolol 1%, pentyleneglycol 1%, microcrystalline cellulose 0,88%, C12-20 alkyl glucoside 0,6%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 0,3%, p-anisic acid 0,3%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,255%, chlorphenesin 0,2%, sodium hyaluronate 0,15%, xanthan gum 0,15%, cellulose gum 0,12%, sodium hydroxide 0,071%, Chlorella Vulgaris extract 0,045%, polysorbate 60 0,015%, sorbitan isostearate 0,015%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01%, acetyl tetrapeptide-5 0,00105% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	30		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
55	Kem dưỡng giúp làm trắng da và mờ thâm nám	Kem dưỡng giúp làm trắng da và mờ thâm nám - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 59,73%, C12-15 alkyl benzoate 9,5%, propylene glycol 8%, nylon-12 5,7%, cyclopentasiloxane 4,875%, cyclohexasiloxane 2,625%, cetyl PEG/PPG-10/1 dimethicone 2,5%, alpha-urbutin 2%, C30-45 alkyl methicone 1,242%, C30-45 olefin 1,058%, ascorbyl glucoside 1%, phenoxyethanol 0,684%, sodium chloride 0,5%, parfum (fragrance) 0,2%, methylparaben 0,152%, sodium hydroxide 0,12%, propylparaben 0,076%, ethylparaben 0,038%, linalool 0,021394%, hexyl cinnamal 0,02%, limonene 0,018384%, hydroxyisohexyl 3-cyclohexene carboxaldehyde 0,012%, alpha-isomethyl ionone 0,0062%, geraniol 0,00306%, citronellol 0,001804% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
56	Kem giữ ẩm dành cho da khô	Kem giữ ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, thể tích: Nước 61,925%, cetearyl ethylhexanoate 8%, butylene glycol 6%, squalane 6%, di-PPG-3 myristyl ether adipate 4%, Plukenetia Volubilis seed oil 1,9985%, C20-22 alkyl phosphate 1,925%, C20-22 alcohols 1,575%, arachidyl alcohol 1,1%, Butyrospermum Parkii (shea) butter 1%, trehalose 1%, pentaerythrityl distearate 0,9%, phenoxyethanol 0,9%, behenyl alcohol 0,6%, polyacrylate-13 0,6%, triethanolamine 0,57%, PEG-5 pentaerythrityl ether 0,45%, PPG-5 pentaerythrityl ether 0,45%, arachidyl glucoside 0,3%, polyisobutene 0,27%, ethylhexylglycerin 0,1%, glycine soja (soybean) sterols 0,1%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0625%, tetrasodium EDTA 0,05%, polysorbate 20 0,045%, sorbitan isostearate 0,04%, Rosmarinus officinalis (rosemary) leaf extract 0,0375%, tocopherol 0,0015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
57	Kem dưỡng gót chân do khô da tăng sừng	Kem dưỡng gót chân do khô da tăng sừng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 50,487%, glycolic acid 6,51%, PEG-8 6%, glycerin 5%, caprylic/capric triglyceride 4%, cetearyl isononanoate 3,4%, butyrospermum parkii (shea) butter 3%, squalane 3%, steareth-21 3%, hydroxypropyl starch phosphate 2,7%, cetearyl alcohol 2%, cetyl palmitate 2%, steareth-2 2%, cyclopentasiloxane 1,625%, sodium hydroxide 1,4%, phenoxyethanol 0,9%, cyclohexasiloxane 0,875%, lactic acid 0,603%, Plukenetia Volubilis seed oil 0,499625%, sodium salicylate 0,3%, tocopheryl acetate 0,3%, dipotassium glycyrrhizate 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0625%, Rosmarinus officinalis (rosemary) leaf extract 0,0375%, tocopherol 0,000375% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	310		
58	Kem hỗ trợ điều trị khô môi, chàm môi, nứt nẻ môi	Kem hỗ trợ điều trị khô môi, chàm môi, nứt nẻ môi - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Lanolin 100% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	305		
59	Kem hỗ trợ điều trị bạch biến	Kem hỗ trợ điều trị bạch biến - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 83,3329%, alcohol denat 9,543%, butylene glycol 3%, polyacrylamide 1,7%, C13-14 isoparaffin 0,85%, caprylyl glycol 0,75%, laureth-7 0,23375%, dipropylene glycol 0,175%, disodium EDTA 0,1%, glyceryl caprylate 0,075%, calcium pantothenate 0,05%, sodium bicarbonate 0,03%, cyanocobalamin 0,015%, pentylene glycol 0,015%, magnesium aspartate 0,0095%, zinc gluconate 0,0095%, phenoxyethanol 0,00475%, superoxide dismutase 0,00275%, tromethamine 0,00275%, copper gluconate 0,0011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	50		
60	Tinh chất dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 56,6586%, isopentylidol 9%, propanediol 6%, methylpropanediol 5%, cocoglycerides 3%, isodecyl neopentanoate 3%, silica 3%, glycerin 2%, butylene glycol 1,6%, lauryl glucoside 1,4875%, polyglyceryl-2 dipolyhydroxystearate 1,4875%, PPG-26-buteth-26 1,0826%, alumina 1%, dimethicone 1%, glyceryl caprylate 1%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,734%, sodium hyaluronate 0,55%, superoxide dismutase 0,5%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,45%, isohexadecane 0,306%, parfum 0,3%, chlorphenesin 0,28%, xanthan gum 0,2%, retinyl palmitate 0,10797%, Helianthus Annuus (sunflower) seed oil 0,0732%, polysorbate 60 0,066%, disodium acetyl glucosamine phosphate 0,05%, citric acid 0,0398%, sorbitan isostearate 0,024%, tocopherol 0,00183%, acetyl hexapeptide-51 amide 0,001%, hexyl cinnamal 0,011988%, limonene 0,004704%, linalool 0,001203% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 28ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	10		
61	Tinh chất dưỡng trắng da	Tinh chất dưỡng trắng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,5767%, ascorbyl glucoside 15%, methylpropanediol 11%, isopentylidol 5%, PPG-26-buteth-26 2,7065%, sodium citrate 2,25%, pentylene glycol 2%, sodium hydroxide 1,8978%, PEG-40 hydrogenated castor oil 1,835%, butylene glycol 1,6%, maltodextrin 1,18%, sucrose dilaurate 0,6%, superoxide dismutase 0,5%, parfum 0,3%, sodium cocoyl glutamate 0,16%, citric acid 0,15%, retinyl palmitate 0,10797%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0732%, Pisum Sativum (pea) extract 0,06%, tocopherol 0,00183%, acetyl hexapeptide-51 amide 0,001%, hexyl cinnamal 0,011988%, limonene 0,004704%, linalool 0,001203% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 28ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	12		
62	Huyết thanh dưỡng ẩm, phục hồi và hỗ trợ kiểm soát bã nhờn	Huyết thanh dưỡng ẩm, phục hồi và hỗ trợ kiểm soát bã nhờn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,0005%, propylene glycol 15%, glycerin 7,2225%, glycine soja (soybean) protein 3%, Hamamelis Virginiana (Witch Hazel) leaf extract 2,5%, PEG-40 hydrogenated castor oil 1%, glyceryl polyacrylate 0,555%, lecithin 0,35%, pentylene glycol 0,35%, potassium sorbate 0,34%, parfum 0,3%, sodium benzoate 0,18%, alcohol 0,06%, ascorbyl palmitate 0,06%, sodium hydroxide 0,06%, potassium phosphate 0,011%, tocopherol 0,011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2ml		Kem, nhũ tương, sữa, gel	Hộp, chai, lọ, tuýp, Ampoul	2.000		

Chức

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
63	Huyết thanh vitamin C tươi giúp làm sáng da, cải thiện sắc tố da	Huyết thanh vitamin C tươi giúp làm sáng da, cải thiện sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 26,162%, propanediol 12,57%, disiloxane 12,45%, ascorbic acid 10%, dimethicone 8%, ascorbyl glucoside 5%, cyclopentasiloxane 5%, bifida ferment lysate 4,9245%, PEG-12 dimethicone 4%, ethoxydiglycol 2,5%, vaccinium macrocarpon (cranberry) seed oil 1,996%, butylene glycol 1%, citronellyl methylcrotonate 1%, sorbitan oleate 0,75%, glycerin 0,6393%, glyceryl linoleate 0,52%, retinyl palmitate 0,495%, parfum 0,4%, sodium hydroxide 0,4%, sodium lactate 0,35%, sodium PCA 0,35%, glyceryl oleate 0,27%, polysorbate 80 0,25%, sodium benzoate 0,1981%, glyceryl palmitate 0,109%, sodium hyaluronate 0,1%, potassium sorbate 0,0981%, glycine max (soybean) polypeptide 0,096%, phenoxyethanol 0,077%, sodium metabisulfite 0,075%, glyceryl linolenate 0,06%, glyceryl stearate 0,04%, lactic acid 0,019%, fructose 0,014%, glycine 0,014%, inositol 0,014%, niacinamide 0,014%, urea 0,014%, dimethylmethoxy chromanol 0,01%, acetic acid 0,008%, tocopherol 0,0057%, xanthan gum 0,003%, Helianthus annuus (sunflower) seed oil 0,0024%, Rosmarinus Officinalis (rosemary) leaf extract 0,0016%, glycine soja (soybean) oil 0,0003% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2ml		Kem, nhũ tương, sữa, gel	Hộp, chai, lọ, tuýp, Ampoul	2.000		
64	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,41%, hydrogenated polydecene 3,9997%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, behenyl alcohol 3,4%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 3,32%, cetyl alcohol 3,00%, glycerin 1,25%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 1,20%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,15%, glyceryl stearate 1,15%, linoleic acid 1,11%, cholesterol 1,11%, pentylene glycol 0,7%, beeswax 0,60%, squalane 0,60%, trideceth-12 0,5%, sodium lauroyl lactylate 0,3%, sorbitan stearate 0,3%, dimethicone 0,3%, PEG-6 0,3%, PEG-32 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,2%, xanthan gum 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1998%, tocopherol 0,1005%, sodium hydroxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	180		
65	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,41%, hydrogenated polydecene 3,9997%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, behenyl alcohol 3,4%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 3,32%, cetyl alcohol 3,00%, glycerin 1,25%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 1,20%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,15%, glyceryl stearate 1,15%, linoleic acid 1,11%, cholesterol 1,11%, pentylene glycol 0,7%, beeswax 0,60%, squalane 0,60%, trideceth-12 0,5%, sodium lauroyl lactylate 0,3%, sorbitan stearate 0,3%, dimethicone 0,3%, PEG-6 0,3%, PEG-32 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,2%, xanthan gum 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1998%, tocopherol 0,1005%, sodium hydroxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	351		
66	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô	Kem dưỡng ẩm dành cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,41%, hydrogenated polydecene 3,9997%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, behenyl alcohol 3,4%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 3,32%, cetyl alcohol 3,00%, glycerin 1,25%, Simmondsia Chinensis (jojoba) seed oil 1,20%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,15%, glyceryl stearate 1,15%, linoleic acid 1,11%, cholesterol 1,11%, pentylene glycol 0,7%, beeswax 0,60%, squalane 0,60%, trideceth-12 0,5%, sodium lauroyl lactylate 0,3%, sorbitan stearate 0,3%, dimethicone 0,3%, PEG-6 0,3%, PEG-32 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,2%, xanthan gum 0,2%, ethylhexylglycerin 0,1998%, tocopherol 0,1005%, sodium hydroxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 80g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	737		
67	Kem dưỡng ẩm	Kem dưỡng ẩm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,55%, hydrogenated polydecene 4%, Simmondsia chinensis (jojoba) seed oil 4%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, glycerin 3%, behenyl alcohol 2%, glyceryl stearate 1,6%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,6%, cetyl alcohol 1,5%, pentylene glycol 1,2%, trideceth-12 0,68%, sodium lauroyl lactylate 0,51%, sorbitan stearate 0,51%, beeswax 0,5%, dimethicone 0,3%, PEG-32 0,3%, PEG-6 0,3%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,25%, ethylhexylglycerin 0,2%, cholesterol 0,1%, linoleic acid 0,1%, tocopherol 0,1%, xanthan gum 0,1%, sodium hyaluronate 0,05%, sodium hydroxide 0,05% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	495		
68	Kem dưỡng ẩm	Kem dưỡng ẩm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 69,55%, hydrogenated polydecene 4%, Simmondsia chinensis (jojoba) seed oil 4%, butylene glycol 3,5%, cyclopentasiloxane 3,4%, glycerin 3%, behenyl alcohol 2%, glyceryl stearate 1,6%, PEG-60 glyceryl isostearate 1,6%, cetyl alcohol 1,5%, pentylene glycol 1,2%, trideceth-12 0,68%, sodium lauroyl lactylate 0,51%, sorbitan stearate 0,51%, beeswax 0,5%, dimethicone 0,3%, PEG-32 0,3%, PEG-6 0,3%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, carbomer 0,25%, ethylhexylglycerin 0,2%, cholesterol 0,1%, linoleic acid 0,1%, tocopherol 0,1%, xanthan gum 0,1%, sodium hyaluronate 0,05%, sodium hydroxide 0,05% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 80g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	355		
69	Sữa tắm	Sữa tắm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,298%, caprylic/capric triglyceride 16%, glycerin 10%, sodium trideceth sulphate 8,624%, butyrospermum parkii (shea butter) 3%, sodium chloride 2,728%, sodium lauroamphoacetate 2,618%, cocamide MEA 1,89%, hydroxypropyl guar 1,092%, citric acid 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, allantoin 0,1%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 0,03%, cholesterol 0,01%, linoleic acid 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Kem tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	341		
70	Sữa tắm	Sữa tắm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 53,298%, caprylic/capric triglyceride 16%, glycerin 10%, sodium trideceth sulphate 8,624%, butyrospermum parkii (shea butter) 3%, sodium chloride 2,728%, sodium lauroamphoacetate 2,618%, cocamide MEA 1,89%, hydroxypropyl guar 1,092%, citric acid 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, allantoin 0,1%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 0,03%, cholesterol 0,01%, linoleic acid 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 280ml		Kem tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	195		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
71	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,788%, glycerin 4,5%, pentylene glycol 4%, butylene glycol 3,5%, propanediol 3%, laureth-9 3%, menthol 1%, betaine 1%, phenoxyethanol 0,5%, carbomer 0,5%, sodium hydroxide 0,2%, sodium hyaluronate 0,012% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	195		
72	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ	Kem làm dịu vết ngứa mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,788%, glycerin 4,5%, pentylene glycol 4%, butylene glycol 3,5%, propanediol 3%, laureth-9 3%, menthol 1%, betaine 1%, phenoxyethanol 0,5%, carbomer 0,5%, sodium hydroxide 0,2%, sodium hyaluronate 0,012% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	230		
73	Kem dưỡng ẩm duy trì độ PH	Kem dưỡng ẩm duy trì độ PH - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 42,833%, hydrogenated polydecene 20%, propylene glycol 17,5%, lactobionic acid 4,92%, behenyl alcohol 4%, PEG-20 methyl glucose sesquisteate 3,2%, glycerin 2%, hydroxypropyl bispalmitamide MEA (ceramide) 1%, myristyl alcohol 1%, polyacrylate-1 crosspolymer 0,922%, methyl glucose sesquisteate 0,8%, citric acid 0,375%, cholesterol 0,33%, linoleic acid 0,33%, phenoxyethanol 0,3%, ethylhexylglycerin 0,2%, sodium hydroxide 0,19%, zinc oxide 0,1% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
74	Kem chống nắng SPF50 dành cho da nám	Kem chống nắng SPF50 dành cho da nám - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 49,77%, zinc oxide 10,5%, octinoxate/ethylhexyl methoxycinnamate 7,5%, cyclopentasiloxane 7,14%, cyclomethicone 4,5%, dimethicone crosspolymer-3 3%, PEG-40 stearate 3%, PEG-10 dimethicone 2,73%, stearyl alcohol 1,4%, cholesterol 1%, phenyl trimethicone 1%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer 0,925%, citric acid 0,8%, squalane 0,722%, polysilicone-11 0,63%, ceteareth-20 0,6%, cetearyl alcohol 0,375%, chlorphenesin 0,3%, polysorbate 60 0,25%, xanthan gum 0,25%, caprylyl glycol 0,2475%, 1,2-hexanediol 0,2475%, sodium benzoate 0,15%, potassium sorbate 0,15%, disodium EDTA 0,1%, tetrahexyldcyl ascorbate 0,1%, ethylhexylglycerin 0,1%, BHT 0,005%, tropolone 0,005%, tocopheryl acetate 0,002%, ubiquinone 0,001% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	144		
75	Dung dịch tẩy tế bào chết 20%	Dung dịch tẩy tế bào chết 20% - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 79,3984%, glycolic acid 20,0016%, chitosan 0,6% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2,5ml		Dung dịch	Hộp, gói	229		
76	Dung dịch tẩy tế bào chết 35%	Dung dịch tẩy tế bào chết 35% - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,4008%, glycolic acid 34,9992%, chitosan 0,6% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2,5ml		Dung dịch	Hộp, gói	460		
77	Dung dịch tẩy tế bào chết 70%	Dung dịch tẩy tế bào chết 70% - Glycolic acid 71,928%, Nước 27,972%, magnesium ascorbyl phosphate 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 2,5ml		Dung dịch	Hộp, gói	115		
78	Dung dịch cân bằng trung hòa da	Dung dịch cân bằng trung hòa da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 90,06322%, cetearyl alcohol 4,75%, propylene glycol 4%, sodium lauryl sulfate 0,5%, DMDM hydantoin 0,252%, triethanolamine 0,25%, carbomer 0,1%, tetrasodium EDTA 0,076%, iodopropynyl butylcarbamate 0,00875% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 1 lít		Dung dịch đệm	Hộp, chai, lọ, tuýp	9		
79	Nước cân bằng cho da dầu và da mụn	Nước cân bằng cho da dầu và da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 80,9119998%, alcohol denat 15%, propylene glycol 3,5%, diazolidinyl urea 0,2%, polysorbate 20 0,2%, methylparaben 0,08%, tetrasodium EDTA 0,038%, propylparaben 0,03%, dipropylene glycol 0,024%, citric acid 0,01%, lavandula angustifolia /lavender oil 0,006%, CI 42090/blue 1 0,0000001%, CI 19140/yellow 5 0,0000001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 237ml		Nước cân bằng da	Hộp, chai, lọ, tuýp	23		

Chữ

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VNĐ)	Thành tiền có VAT (VNĐ)
80	Tinh chất dưỡng ẩm, phục hồi da	Tinh chất dưỡng ẩm, phục hồi da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 68,5221%, glycerin 8,575%, betaine 5%, pentyleneglycol 5%, Hypnea Musciformis extract 2,4%, saccharide isomerate 1,92%, Sargassum Filipendula extract 1,2%, Chamomilla Recutita/ Matricaria Flower extract 1%, biosaccharide gum-1 1%, panthenol 1%, sorbitol 0,95%, phenoxyethanol 0,4945%, sodium hyaluronate 0,4668%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,375%, PPG-26-Buteth-26 0,375%, Gelidiella Acerosa extract 0,3%, glyceryl acrylate/acrylic acid copolymer 0,285%, caprylyl glycol 0,15%, sodium PCA 0,15%, sodium lactate 0,12%, chlorphenesin 0,1125%, disodium EDTA 0,1%, Saccharomyces Lysate extract 0,1%, arginine 0,08%, Citrus Aurantium Amara/Bitter Orange peel oil 0,07%, aspartic acid 0,052%, PCA 0,0427%, Geranium Maculatum oil 0,035%, sodium carboxymethyl beta-glucan 0,02%, citric acid 0,015%, sodium citrate 0,015%, glycine 0,0128%, alanine 0,012%, Lavandula Augustifolia/lavender oil 0,01%, serine 0,008%, valine 0,0064%, Ormenis Multicaulis oil 0,005%, ethylhexylglycerin 0,005%, proline 0,004%, threonine 0,004%, isoleucine 0,004%, histidine 0,0016%, phenylalanine 0,0016% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	23		
81	Kem dưỡng ẩm dành cho da dầu	Kem dưỡng ẩm dành cho da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 87,462%, propylene glycol 3%, myristyl myristate 2,5%, PEG- 8 distearate 1,75%, PEG- 40 stearate 1%, glyceryl stearate 0,875%, PEG- 100 stearate 0,875%, sorbitan stearate 0,5%, cetyl alcohol 0,5%, carbomer 0,38%, triethanolamine 0,32%, diazolidinyl urea 0,3%, hydroxyethylcellulose 0,2%, methylparaben 0,2%, propylparaben 0,1%, tetrasodium EDTA 0,038% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	530		
82	Kem dưỡng ẩm phục hồi và hỗ trợ tái tạo da	Kem dưỡng ẩm phục hồi và hỗ trợ tái tạo da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 61,3864%, butyrospermum parkii/shear butter 5%, caprylic/capric triglyceride 4,4%, dimethicone 4%, squalane 4%, methyl glucose sesquistearate 3,5%, glycerin 3,4%, glyceryl stearate 1,5%, PEG-100 stearate 1,5%, tocopheryl acetate 1,5%, panthenol 1%, retinyl palmitate/carot polypeptide 1%, pentyleneglycol 1%, stearyl alcohol 1%, cholesterol 0,6%, butylene glycol 0,48%, cetyl alcohol 0,48%, phenoxyethanol 0,4%, allantoin 0,4%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,4%, ethylhexylglycerin 0,4%, chlorphenesin 0,3%, carbomer 0,3%, Epilobium Angustifolium flower/leaf/stem extract 0,3%, bisabolol 0,1996%, benzyl alcohol 0,16%, stearic acid 0,16%, sodium benzoate 0,15%, potassium sorbate 0,15%, disodium EDTA 0,1%, tetrahydroxyethylcellulose 0,1%, stearyl glyceryl ether 0,1%, Laminaria Ochroleuca extract 0,1%, sodium hydroxide 0,1%, maltodextrin 0,1%, salicylic acid 0,06%, benzoic acid 0,06%, dehydroacetic acid 0,06%, hydroxyphenyl propamidobenzoic acid 0,039%, benzethonium chloride 0,038%, sodium hyaluronate 0,025%, Aloe Barbadosensis leaf juice 0,025%, methylsilanol mannuronate 0,025%, ascorbyl palmitate 0,001%, sorbic acid 0,001% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	220		
83	Kem hỗ trợ điều trị tăng sắc tố, nám da	Kem hỗ trợ điều trị tăng sắc tố, nám da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Propylene glycol 22,662%, caprylyl methicone 19,2%, cyclopentasiloxane 10,8%, trisiloxane 10,02%, nước 9,24%, glycerin 7,554%, niacinamide 5%, PEG-12 dimethicone/PPG-20 crosspolymer 4,8%, lactobionic acid 4%, tranexamic acid 2%, myristyl alcohol 1,5%, dimethicone crosspolymer 1,2%, lactic acid 0,54%, phenoxyethanol 0,5%, carbomer 0,4%, sodium chloride 0,384%, sodium metabisulfite 0,2% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	196		
84	Gel rửa mặt dành cho da dầu mụn	Gel rửa mặt dành cho da dầu mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 84,67798%, tea-lauryl sulfate 4,8%, glycolic acid 4%, hydroxyethylcellulose 1,5%, ammonium hydroxide 1,5%, ethoxydiglycol 1%, PEG-75 lanolin 0,75%, alpha-glucan oligosaccharide 0,5%, C12-15 alkyl benzoate 0,45%, potassium sorbate 0,2%, parfum/fragrance 0,15%, panthenol 0,1%, glycerin 0,09%, allantoin 0,079%, maltodextrin 0,06%, chlorphenesin 0,06%, tetrasodium EDTA 0,038%, Aloe Barbadosensis leaf juice 0,015%, sodium hydroxide 0,015%, CI 19140/yellow 5 0,00001%, CI 42090/blue 1 0,00001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	130		
85	Kem dưỡng hỗ trợ da lão hoá vùng mắt	Kem dưỡng hỗ trợ da lão hoá vùng mắt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, dimethicone, talc, silica, butylene glycol, diglycerin, cetyl alcohol, squalene, butyrospermum Parkii (shea) butter, jojoba esters, 1,2-hexanediol, glyceryl stearate, PEG-100 stearate, glyceryl behenate, polyglycerin-3, dimethiconol, phenoxyethanol, polyacrylate crosspolymer-6, CI. 77891 (titanium dioxide), sodium acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, sodium dextran sulfate, Caesalpinia Spinosa fruit extract, mica, isohexadecane, boron nitride, ascorbyl tetraisopalmitate, o-cymen-5-ol, polysorbate 80, tocopheryl acetate, Kappaphycus Alvarezii extract, Acacia Decurrens flower cera (Acacia Decurrens flower wax), Helianthus annuus seed cera (Helianthus Annuus (sunflower) seed wax), tromethamine, retinyl palmitate, adenosine, sodium hyaluronate, sorbitan oleate, Theobroma Cacao seed extract (Theobroma cacao (cocoa) seed extract), tin oxide, t-butyl alcohol, tocopherol, citric acid - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	65		
86	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá	Tinh chất dưỡng da và cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, propanediol, lactic acid, isodecyl neopentanoate, polysorbate 60, glycerin, butylene glycol, sodium hydroxide, cetyl alcohol, Limnanthes Alba seed oil (Limnanthes Alba (Meadowfoam) seed oil), sorbitan stearate, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, dimethicone, Caesalpinia Spinosa fruit extract, CI 77891 (titanium dioxide), chlorphenesin, xanthan gum, parfum (fragrance), ascorbyl tetraisopalmitate, tocopheryl acetate, mica, o-cymen-5-ol, Kappaphycus Alvarezii extract, sodium hyaluronate, retinyl palmitate, adenosine, Croton Lechleri resin extract, Theobroma Cacao seed extract (Theobroma Cacao (cocoa) seed extract), tin oxide, tocopherol - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	110		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
87	Sữa rửa mặt	Sữa rửa mặt - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium cocoyl glycinate, sodium laureth sulfate, glycerin, cocamidopropyl betaine, sodium methyl cocoyl taurate, acrylates copolymer, citric acid, parfum (fragrance), phenoxyethanol, sodium chloride, sodium benzoate, coconut acid, maltodextrin, ascorbyl glucoside creatine, niacinamide, sucrose dilaurate, sodium cocoyl glutamate, sodium citrate, sodium hydroxide, Pisum Sativum extract (Pisum Sativum (pea) extract) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	281		
88	Kem dưỡng cho da nám, tàn nhang	Kem dưỡng cho da nám, tàn nhang - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, isodecyl neopentanoate, lactic acid 3,6%, butylene glycol, maltodextrin, ascorbyl tetraisopalmitate, salicylic acid 2%, steareth-2, steareth-21, sodium hydroxide 1,42%, sucrose dilaurate, Glycyrhethinic acid, polyacrylate crosspolymer-6, polyacrylate-13 0,6%, tocopheryl acetate, sodium cocoyl glutamate, polyisobutene, xanthan gum, Pisum sativum extract (Pisum sativum (PEA) extract), polysorbate 20, sorbitan isostearate, caramel, t-butyl alcohol 0,016% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	565		
89	Tinh chất dưỡng sáng da	Tinh chất dưỡng sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, dicapryl carbonate, isodecyl neopentanoate, PTFE, butylene glycol, diglycerin, glycerin, polymethyl methacrylate, methyl glucose, sesquistearte, maltodextrin, 1,2-hexanediol, ascorbyl glucoside, creatine, dimethicone, PEG-40 hydrogenated castor oil, phenoxyethanol, sucrose dilaurate, chlorphenesin, parfum (fragrance), sodium hydroxide, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, niacinamide, sodium cocoyl glutamate, sodium citrate, xanthan gum, o-cymen-5-ol, sodium polyacrylate, tocopheryl acetate, Pisum Sativum extract (Pisum Sativum (pea) extract), biosaccharide gum-1, mica, CI 77891 (titanium dioxide), citric acid, tocopherol - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Nhũ tương, tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	390		
90	Kem chống nắng làm đều màu da SPF50	Kem chống nắng làm đều màu da SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ethylhexyl methoxycinnamate 7,4925%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 7%, ethylhexyl salicylate 5%, ethylhexyl triazone 4%, dicaprylyl carbonate, dimethicone, butylene glycol, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 2,5%, isononyl isononanoate, tapioca starch, polymethyl methacrylate, glycerin, steareth-2, steareth-21, phenoxyethanol 0,7%, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, maltodextrin, cetyl alcohol, glycyrrhethinic acid, chlorphenesin 0,3%, sucrose dilaurate, o-cymen-5-ol 0,1%, tocopheryl acetate, xanthan gum, sodium cocoyl glutamate, polymethylsilsesquioxane, polysorbate 60, sorbitan isostearate, Pisum Sativum extract (Pisum Sativum (pea) extract), citric acid, propylene glycol, BHT, CI 75470 (carmin) 0,0064%, tocopherol, sodium citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	144		
91	Nước tẩy trang dành cho da dễ bị kích ứng	Nước tẩy trang dành cho da dễ bị kích ứng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, phenoxyethanol, poloxamer 184, PEG-80 glyceryl cocoate, cetrimonium bromide, polyaminopropyl biguanide, citric acid - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	6		
92	Kem chống nắng SPF50 cho da dầu, da mụn	Kem chống nắng SPF50 cho da dầu, da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, dicaprylyl carbonate, methylene bis-benzotriazoyl tetramethylbutylphenol [nano] 7%, butyl methoxydibenzoylmethane 5%, ethylhexyl triazone 5%, nylon-12, C20-22 alkyl phosphate, glycerin, C20-22 alcohols, decyl glucoside, butylene glycol, dimethicone, xanthan gum, chlorphenesin 0,3%, parfum (fragrance), triacantanyl PVP, benzoic acid 0,2%, tetrasodium EDTA, o-cymen-5-ol 0,1%, tocopheryl acetate, sodium hydroxide 0,076%, propylene glycol, citric acid 0,028%, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	92		
93	Gel rửa mặt cho da dầu, da mụn và da hỗn hợp	Gel rửa mặt cho da dầu, da mụn và da hỗn hợp - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium laureth sulfate, PEG-80 glyceryl cocoate, sodium cocoamphoacetate, PPG-2 hydroxyethyl cocamide, sodium laureth-8 sulfate, sodium methyl cocoyl taurate, coco-glucoside, glyceryl oleate, glycine, citric acid, PPG-2 hydroxyethyl coco/isostearamide, piroctone olamine 0,5%, magnesium laureth-8 sulfate, parfum (fragrance), magnesium laureth-8 sulfate, magnesium oleth sulfate, Epilobium Angustifolium flower/leaf/stem extract, phenoxyethanol 0,00425%, sodium metabisulfite 0,0008%, tocopherol, hydrogenated vegetable glycerides citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	373		
94	Xịt khoáng	Xịt khoáng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước (water, eau) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	173		
95	Xịt khoáng	Xịt khoáng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước (water, eau) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 300ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	81		
96	Gel rửa mặt dành cho da mụn	Gel rửa mặt dành cho da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium cocoamphoacetate, propylene glycol, sodium laureth sulfate, sodium chloride, citric acid, sodium benzoate 0,25%, salicylic acid 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	410		



STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bao chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
97	Kem dưỡng hỗ trợ trị mụn	Kem dưỡng hỗ trợ trị mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycolic acid 7%, dimethicone, glycerin, tapioca starch, cetearyl alcohol, glyceryl stearate, sodium hydroxide 2,295%, gluconolactone, PEG-40 stearate, PEG-150 distearate, salicylic acid 1%, panthenol, xanthan gum, phenoxyethanol 0,3%, parfum, trisodium EDTA 0,2%, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	265		
98	Kem hỗ trợ kiểm soát dầu	Kem hỗ trợ kiểm soát dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, tapioca starch, glycerin, dimethicone, cetearyl alcohol, salicylic acid 1%, carnitine, PEG-150 distearate, ammonium acryloyldimethylsulfate/vp copolymer, phenoxyethanol 0,4%, decylene glycol 0,3%, sodium stearoyl glutamate, parfum, trisodium EDTA 0,2%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, hydroxyethylcellulose, xanthan gum, sodium hydroxide 0,108%, Glycyrrhiza Inflata root extract, sodium chloride - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	85		
99	Kem chống nắng SPF50 cho da nhạy cảm	Kem chống nắng SPF50 cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, isopropyl palmitate, butylene glycol dicaprylate/dicaprate, isodecyl neopentanoate, alcohol denat, silica, butyl methoxydibenzoylmethane 4,75%, ethylhexyl salicylate 4,75%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 4%, titanium dioxide (nano) 3,28%, ethylhexyl triazone 3%, octyldodecanol, glycine, phenylbenzimidazole sulfonic acid 1,5%, arginine HCl, distarch phosphate, polyglyceryl-4 diisostearate/polyhydroxystearate/sebacate, tapioca starch, silica dimethyl silylate, vp/hexadecene copolymer, dimethicone, ethylhexylglycerin, sodium hydroxide, trisodium EDTA, glycerin, glycyrrhetinic acid, sodium hyaluronate, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	317		
100	Kem chống nắng cho da dầu mụn	Kem chống nắng cho da dầu mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, homosalate 5%, polymethylsilsesquioxane, butyl methoxydibenzoylmethane 4,5%, ethylhexyl salicylate 4,5%, octocrylene 4,5%, alcohol denat, tapioca starch, phenylbenzimidazole sulfonic acid 2,5%, cyclomethicone, behenyl alcohol, cetearyl alcohol, methylpropanediol, silica dimethyl silylate, glycerin, phenoxyethanol 0,8%, carnitine, sodium hydroxide 0,4845%, sodium stearoyl glutamate, ethylhexylglycerin, trisodium EDTA, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, carbomer, glycyrrhetinic acid, xanthan gum, Glycyrrhiza Inflata root extract, sodium chloride 0,006% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	173		
101	Kem dưỡng da mặt cho da kích ứng	Kem dưỡng da mặt cho da kích ứng - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, glycerin, caprylic/capric triglyceride, Vitis Vinifera seed oil, Oenothera Biennis oil, dimethicone, pentaerythrityl tetraistearate, triisostearin, cetyl alcohol, glyceryl stearate, PEG-40 stearate, phenoxyethanol 0,4%, ethylhexylglycerin, 1,2-hexanediol, sodium citrate, tocopherol, decylene glycol, citric acid 0,086%, ascorbyl palmitate, ceramide NP, Glycyrrhiza Inflata root extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	110		
102	Sữa tắm cho da nhạy cảm	Sữa tắm cho da nhạy cảm - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, sodium cocoamphoacetate, sodium myreth sulfate, lauryl glucoside, citric acid, sodium chloride, methylpropanediol, PEG-40 hydrogenated castor oil, coco-glucoside, panthenol, parfum, sodium benzoate 0,45%, glycol distearate, glycerin, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate, polyquaternium-10, sodium citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Sữa tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	288		
103	Tinh chất cấp ẩm AHA cải thiện da lão hoá	Tinh chất cấp ẩm AHA cải thiện da lão hoá - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, alcohol denat, butylene glycol, glycerin, sodium hyaluronate, PEG-40 hydrogenated castor oil, parfum, caprylyl glycol, sodium ascorbyl phosphate, citric acid 0,053%, BHT - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		
104	Tinh chất hỗ trợ trị mụn	Tinh chất hỗ trợ trị mụn - Thành phần, hàm lượng, nồng độ: Nước, alcohol denat, glycerin, lactic acid 4,995%, glycolic acid 4,662%, sodium hydroxide 2,25%, sodium hyaluronate, PEG-40 hydrogenated castor oil, citric acid 0,2%, parfum, trisodium EDTA, glucosylrutin, sodium ascorbyl phosphate, isoquercitrin - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		
105	Tinh chất dưỡng trắng sáng da	Tinh chất dưỡng trắng sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, alcohol denat, butylene glycol, glycerin, octocrylene 4%, isopropyl palmitate, cetearyl isononanoate, distarch phosphate, methylpropanediol, sodium hyaluronate, dimethicone, sodium polyacrylate, glyceryl stearate, parfum, tocopherol, phenoxyethanol 0,2%, isobutylamido thiazolyl resorcinol 0,15%, caprylyl glycol, trisodium EDTA, sodium stearoyl glutamate, sodium ascorbyl phosphate, glucosylrutin, citric acid 0,0265%, Glycyrrhiza Inflata root extract, isoquercitrin, sodium chloride - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất, kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	75		
106	Kem dưỡng trắng sáng da ban ngày	Kem dưỡng trắng sáng da ban ngày - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, homosalate 5,4%, alcohol denat 4,8089%, butyl methoxydibenzoylmethane 4,275%, ethylhexyl salicylate 4,275%, ethylhexyl triazone 3,6%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3,15%, butylene glycol dicaprylate/dicaprate, tapioca starch, distarch phosphate, C12-15 alkyl benzoate, phenylbenzimidazole sulfonic acid 1,8%, cetyl alcohol, stearyl alcohol, dimethicone, glyceryl stearate, phenoxyethanol 0,6%, parfum, tocopherol, glycerin, sodium stearoyl glutamate, sodium hydroxide 0,333%, isobutylamido thiazolyl resorcinol, trisodium EDTA, carbomer, xanthan gum, glucosylrutin, Glycyrrhiza Inflata root extract, isoquercitrin, sodium chloride - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	110		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VNĐ)	Thành tiền có VAT (VNĐ)
107	Kem dưỡng trắng sáng da ban đêm	Kem dưỡng trắng sáng da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, isopropyl palmitate, alcohol denat, cetearyl isononanoate, squalane, panthenol, glyceryl stearate citrate, cetearyl alcohol, hydrogenated coco-glycerides, Butyrospermum Parkii butter, methylpropanediol, lauroyl lysine, tocopherol, phenoxylethanol 0,4%, parfum, isobutylamido thiazolyl resorcinol, trisodium EDTA, carbomer, Chondrus Crispus extract, glucosylrutin, sodium hydroxide 0,063%, Glycyrrhiza Inflata root extract, isoquercitrin - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	27		
108	Sữa rửa mặt sáng da	Sữa rửa mặt sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, myristic acid, propylene glycol, palmitic acid, stearic acid, potassium hydroxide 6,375%, glycerin, lauric acid, PEG-150, PEG-8, glyceryl stearate, cera alba, parfum, sodium methyl cocoyl taurate, arachidic acid 0,3%, BHT, etidronic acid 0,18%, disodium EDTA, oleic acid 0,1%, bisabolol 0,09%, benzyl alcohol 0,032212%, farnesol 0,01%, sodium ascorbyl phosphate - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150g		Sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	75		
109	Sữa rửa mặt dịu nhẹ	Sữa rửa mặt dịu nhẹ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Purified water, cetyl alcohol, propylene glycol, sodium lauryl sulfate, stearyl alcohol, methyl 4-hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4-hydroxybenzoate 0,05%, butyl 4-hydroxybenzoate 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml		Sữa rửa mặt, Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	748		
110	Sữa rửa mặt dịu nhẹ	Sữa rửa mặt dịu nhẹ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Purified water, cetyl alcohol, propylene glycol, sodium lauryl sulfate, stearyl alcohol, methyl 4-hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4-hydroxybenzoate 0,05%, butyl 4-hydroxybenzoate 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 500ml		Sữa rửa mặt, Gel	Hộp, chai, lọ, tuýp	370		
111	Kem dưỡng ẩm cho mọi loại da	Kem dưỡng ẩm cho mọi loại da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, petrolatum, dicaprylyl ether, dimethicone, glyceryl stearate, cetyl alcohol, Helianthus Annuus seed oil, PEG-30 stearate, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, benzyl alcohol 0,25%, BHT, carbomer, dimethiconol, disodium EDTA, phenoxylethanol 0,25%, propylene glycol, Prunus Amygdalus Dulcis oil, sodium hydroxide 0,04%, tocopherol, tocopheryl acetate - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	515		
112	Sữa dưỡng toàn thân cho da khô ngứa	Sữa dưỡng toàn thân cho da khô ngứa - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, glycerin, caprylic/capric triglyceride, Helianthus Annuus seed oil, pentylene glycol, Butyrospermum Parkii oil, cyclopentasiloxane, cetearyl alcohol, sorbitol, behenyl alcohol, glyceryl stearate, allantoin, arginine, caprylyl glycol, cetearth-20, cetyl alcohol, citric acid 0,2%, dimethiconol, disodium EDTA, disodium ethylene diocamide PEG-15 disulfate, glyceryl stearate citrate, hydroxypalmitoyl sphingarine, niacinamide, panthenol, sodium hyaluronate, sodium PCA, sodium polyacrylate, tocopheryl acetate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 295ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	281		
113	Sữa tắm cho da khô ngứa	Sữa tắm cho da khô ngứa - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, Butyrospermum Parkii oil, sodium trideceth sulfate, Helianthus Annuus seed oil, glycerin, sodium lauroamphoacetate, sodium chloride, cocamide MEA, allantoin, arginine, caprylyl glycol, citric acid 0,97%, disodium EDTA, guar hydroxypropyltrimonium chloride, 1,2-hexanediol, niacinamide, potassium sorbate 0,2%, sodium PCA, tocopheryl acetate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 295ml		Kem, sữa tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	438		
114	Dầu gội hỗ trợ trị gàu	Dầu gội hỗ trợ trị gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Deionized water, sodium lauryl sulfate, cocamidopropyl betaine, amodimethicone, Ageratum Conyzoides leaf extract, Ocimum Gratissimum herb extract, Morus Alba stem extract, Oroxylum Indicum root extract, Gleditsia Australis fruit extract, Pumpkin fruit extract beta - glucan, selenium sulfide 1%, potassium sorbate 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 120ml		Dầu gội, gel gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	850		
115	Dầu gội hỗ trợ trị gàu cho người bị gàu nặng	Dầu gội hỗ trợ trị gàu cho người bị gàu nặng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Deionized water, sodium lauryl sulfate, cocamidopropyl betaine, amodimethicone, Ageratum Conyzoides leaf extract, Ocimum Gratissimum herb extract, Morus Alba stem extract, Oroxylum Indicum root extract, Gleditsia Australis fruit extract, Pumpkin fruit extract beta - glucan, selenium sulfide 1%, pyrithione zinc 1%, salicylic acid 0,5%, potassium sorbate 0,005% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 120ml		Dầu gội, gel gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	490		
116	Gel hỗ trợ trị mụn ẩn và giảm thâm	Gel hỗ trợ trị mụn ẩn và giảm thâm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Deionized water, carbomer, squalane, glycolic acid, sodium hydroxide 0,5%, azelaic acid, EDTA, potassium sorbate 0,005% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	2.700		
117	Kem chống nắng SPF50 PA	Kem chống nắng SPF50 PA - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Melaleuca Alternifolia (tea tree) leaf extract, pentylene glycol, caprylyl glycol, glycerin 7%, butylene glycol 7%, ethylhexyl methoxycinnamate 7%, triethoxycaprylylsilane, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3%, isoamyl p-methoxycinnamate 3%, 1,2-hexanediol 3%, dimethicone/vinyl dimethicone crosspolymer 2,8%, polysorbate 60, polyisobutene, cetearyl alcohol 1,3%, glyceryl stearate 1%, PEG-100 stearate 1%, stearic acid 1%, CI 77891 (titanium dioxide) 1%, CI 77002 (aluminum hydroxide) 1%, CI 77947 (zinc oxide) 0,9%, polysorbate 20 0,5%, sorbitan stearate 0,5%, magnesium aluminum silicate, allantoin 0,15%, arginine 0,15%, xanthan gum, dipotassium glycyrrhizate, Aloe Barbadosensis leaf extract, Houttuynia Cordata extract, sodium hyaluronate 0,1%, Scutellaria Baicalensis root extract, Camellia Sinensis leaf extract, polyacrylate-13 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	630		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
118	Sữa rửa mặt dành cho da nhạy cảm	Sữa rửa mặt dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium laureth sulfate 13%, cetearyl alcohol 7%, dipropylene glycol, polyquaternium-10, cocamide DEA 0,5%, cetyl alcohol 0,3%, PEG-120 methyl glucose dioleate 0,4%, citric acid 0,2%, 1,2-hexanediol 0,2%, caprylyl glycol 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml		Sữa/ dung dịch/ gel rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
119	Xịt khoáng làm dịu da và bảo vệ da	Xịt khoáng làm dịu da và bảo vệ da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 100% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 300ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	290		
120	Nước khoáng làm sạch và dịu da	Nước khoáng làm sạch và dịu da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 99,25%, sodium chloride 0,75%, zinc sulfate 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
121	Kem dưỡng giúp giảm mụn, ngừa thâm	Kem dưỡng giúp giảm mụn, ngừa thâm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 70,518%, glycerin 5%, dimethicone 5%, isocetyl stearate 4,37%, niacinamide 3%, isopropyl lauroyl sarcosinate 3%, silica 1,5%, ammonium polyacryloyldimethyl taurate 1,4%, methyl methacrylate crosspolymer 1%, potassium cetyl phosphate 0,6%, sorbitan oleate 0,0125%, zinc PCA 0,0965%, glyceryl stearate SE 0,87%, isohexadecane 0,105%, sodium hydroxide 0,1%, myristyl myristate 0,45%, 2-oleamido-1,3-octadecanediol 0,1%, aluminum starch octenylsuccinate 0,086%, mannose 0,5%, poloxamer 338 0,2%, disodium EDTA 0,099%, capryloyl salicylic acid 0,3%, caprylyl glycol 0,25%, Vitreoscilla Ferment 0,008%, xanthan gum 0,1%, polysorbate 80 0,035%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 0,2%, salicylic acid 0,5%, piroctone olamine 0,5%, parfum/fragrance 0,1% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	281		
122	Sữa rửa mặt và tẩy cung cấp độ ẩm, giảm kích ứng	Sữa rửa mặt và tẩy cung cấp độ ẩm, giảm kích ứng - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,563%, glycerin 13%, sodium laureth sulfate 7%, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate 3,861%, coco-betaine 3,21%, polysorbate 20 2,5%, PEG-7 glyceryl cocoate 1,053%, niacinamide 1%, acrylates copolymer 0,9%, Butyrospermum Parkii butter/shear butter 0,1%, citric acid 0,7%, cocamide MEA 0,2%, disodium EDTA 0,2475%, mannose 0,01%, polyquaternium-11 0,07%, sodium benzoate 0,5%, sodium chloride 0,6955%, sodium hydroxide 0,19%, styrene/acrylates copolymer 0,2%, Vitreoscilla Ferment 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
123	Kem chống nắng kiểm soát bóng nhờn SPF50	Kem chống nắng kiểm soát bóng nhờn SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 44,9785%, homosalate 6%, silica 5,9%, octocrylene 5%, ethylhexyl salicylate 5%, butyl methoxydibenzoylmethane 5%, ethylhexyl triazone 4%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3%, drometrizole trisiloxane 3%, aluminum starch octenylsuccinate 2,58%, glycerin 2%, pentyleneglycol 2%, styrene/acrylates copolymer 1,76%, potassium cetyl phosphate 1%, dimethicone 1%, perlite 1%, propylene glycol 1%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,25%, aluminum hydroxide 0,09%, p-anisic acid 0,2%, caprylyl glycol 0,4%, disodium EDTA 0,099%, inulin lauryl carbamate 0,2925%, isopropyl lauroyl sarcosinate 0,5%, PEG-8 laurate 0,2%, Scutellaria Baicalensis extract/Scutellaria Baicalensis root extract 0,1%, silica silylate 0,01%, stearic acid 0,08%, stearyl alcohol 0,5%, terephthalylidene dicamphor sulfonic acid 0,99%, titanium dioxide 0,1%, titanium dioxide [nano]/titanium dioxide 0,83%, tocopherol 0,2%, triethanolamine 0,839%, xanthan gum 0,1%, zinc gluconate 0,001% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
124	Kem chống nắng dạng sữa SPF50	Kem chống nắng dạng sữa SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 45,6403%, alcohol denat 7%, diisopropyl sebacate 6%, silica 5%, isopropyl myristate 5%, ethylhexyl salicylate 5%, ethylhexyl triazone 4,5%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 4%, butyl methoxydibenzoylmethane 3,5%, glycerin 3%, C12-22 alkyl acrylate/hydroxyethylacrylate copolymer 2,5%, propanediol 2,5%, drometrizole trisiloxane 2%, perlite 1%, tocopherol 1%, caprylic/capric triglyceride 1%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, caprylyl glycol 0,3%, hydroxyethylcellulose 0,05%, terephthalylidene dicamphor sulfonic acid 0,495%, triethanolamine 0,3%, trisodium ethylenediamine disuccinate 0,1147% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	174		
125	Kem dưỡng dịu da dành cho da ngứa, mẩn đỏ	Kem dưỡng dịu da dành cho da ngứa, mẩn đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 50,8925%, Butyrospermum Parkii butter/shear butter 19,9998%, glycerin 8%, dimethicone 4,88%, niacinamide 4%, cetearyl alcohol 2%, Brassica Campestris seed oil/Rapeseed seed oil 2%, glyceryl stearate 1,8%, ammonium polyacryloyldimethyl taurate 1,3%, PEG-100 stearate 1%, propanediol 1%, Ophiopogon Japonicus root extract 0,0355%, PEG-20 methyl glucose sesquisteate 0,4999%, sorbitan tristearate 0,7%, dimethiconol 0,12%, sodium chloride 0,0325%, mannose 0,5%, coco-betaine 0,15%, disodium EDTA 0,099%, capryloyl glycine 0,5%, caprylyl glycol 0,2%, Vitreoscilla Ferment 0,0085%, citric acid 0,0002%, maltodextrin 0,012%, xanthan gum 0,2%, tocopherol 0,0001%, pentaerythrityl tetra-di-t-butyl hydroxyhydrocinnamate 0,07% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 75ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	529		
126	Kem dưỡng cải thiện da lão hoá	Kem dưỡng cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 73,6305%, isostearyl neopentanoate 5%, hydroxyethylpiperazine ethane sulfonic acid 4%, glycerin 3%, propylene glycol 3%, octyldodecanol 3%, pentyleneglycol 2%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 1,08%, cetearyl alcohol 1%, polysorbate 20 1%, glycine soja oil/soybean oil 0,9%, sorbitan oleate 0,0675%, isohexadecane 0,567%, sodium hyaluronate 0,1%, sodium hydroxide 0,033%, retinol 0,1%, adenosine 0,1%, disodium EDTA 0,003%, caprylyl glycol 0,4%, acetyl dipeptide-1 cetyl ester 0,03%, polysorbate 80 0,189%, retinyl palmitate 0,198%, tocopherol 0,002%, phenoxylethanol 0,4%, parfum/fragrance 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
127	Sữa rửa mặt tạo bọt sáng da	Sữa rửa mặt tạo bọt sáng da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37,0764%, glycerin 21%, myristic acid 20,18%, potassium hydroxide 6,44%, glyceryl stearate SE 5%, stearic acid 3,18%, lauric acid 3%, palmitic acid 2,64%, coco-glucoside 1,0036%, capryloyl salicylic acid 0,01%, tetrasodium EDTA 0,17%, parfum/fragrance 0,3% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
128	Dưỡng chất giúp giảm thâm nám và đốm nâu	Dưỡng chất giúp giảm thâm nám và đốm nâu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 66,1908%, glycerin 7%, dimethicone 5,44%, alcohol denat 5%, niacinamide 4%, isopropyl lauroyl sarcosinate 3%, octyldodecanol 2%, PEG-20 methyl glucose sesquistearate 1,9995%, dimethiconol 0,06%, cetearyl ethylhexanoate 0,9%, isohexadecane 0,336%, sodium hyaluronate 0,1%, Ginkgo Biloba extract/Ginkgo Biloba leaf extract 0,1%, phenylethyl resorcinol 0,5%, poloxamer 338 0,2499%, ammonium polyacryldimethyltauramide/ammonium polyacryloyldimethyl taurate 0,1948%, disodium EDTA 0,198%, isopropyl myristate 0,1%, capryloyl salicylic acid 0,5%, xanthan gum 0,174%, ferulic acid 0,01%, polysorbate 80 0,112%, acrylamide/sodium acryloyldimethyltaurate copolymer 0,64%, phenoxyethanol 0,3%, CI 77891/titanium dioxide 0,32%, mica 0,175%, parfum/fragrance 0,4%, - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	204		
129	Kem dưỡng giúp mờ sọc, phục hồi da	Kem dưỡng giúp mờ sọc, phục hồi da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 47,02%, glycerin 21%, dimethicone 15,3996%, panthenol 5%, pentyleneglycol 2,5%, C30-45 alkyl dimethicone 2%, polybutene 2%, sodium citrate 1,5%, PEG/PPG-18/18 dimethicone 1%, zinc gluconate 0,04%, madecassoside 0,3%, dimethiconol 0,6%, manganese gluconate 0,02%, sodium hyaluronate 0,05%, copper gluconate 0,04%, caprylyl glycol 0,3%, citric acid 0,73, polysorbate 20 0,5%, tocopherol 0,0004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
130	Sữa rửa mặt tạo bọt cho da hỗn hợp, da dầu	Sữa rửa mặt tạo bọt cho da hỗn hợp, da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 37,6031%, glycerin 21%, myristic acid 20,18%, potassium hydroxide 6,2%, glyceryl stearate SE 5%, stearic acid 3,18%, lauric acid 3%, palmitic acid 2,64%, coco-glucoside 1,0229%, tetrasodium EDTA 0,174% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
131	Kem dưỡng ẩm cho da nhạy cảm	Kem dưỡng ẩm cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 74%, glycerin 7%, squalane 5%, dimethicone 5%, zea mays starch 2%, niacinamide 2%, ammonium polyacryloyldimethyl taurate 1,5%, myristyl myristate 1%, sodium hydroxide 0,05%, stearic acid 0,265%, palmitic acid 0,22%, xanthan gum 0,1%, capryloyl glycine 0,5%, caprylyl glycol 0,3%, ceramide NP 0,05%, myristic acid 0,015%, potassium cetyl phosphate 0,5%, glyceryl stearate SE 0,5% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
132	Sữa rửa mặt và tẩy trang dành cho da nhạy cảm	Sữa rửa mặt và tẩy trang dành cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 85,62%, ethylhexyl palmitate 6%, glycerin 4%, dipropylene glycol 3%, carbomer 0,7%, sodium hydroxide 0,28%, capryl glycol/caprylyl glycol 0,2%, ethylhexylglycerin 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
133	Dưỡng chất làm sáng da, cải thiện nếp nhăn	Dưỡng chất làm sáng da, cải thiện nếp nhăn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 57,22%, ascorbic acid 15%, alcohol denat 11%, dipropylene glycol 10%, glycerin 4,2%, laureth-23 1,5%, neohesperidin dihydrochalcone 0,2%, sodium hydroxide 0,03%, tocopherol 0,5%, hydrolyzed hyaluronic acid 0,1%, Pinus Pinaster Bark/Bud extract 0,25% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10ml		Kem bôi, tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	46		
134	Kem chống nắng SPF50 phổ rộng cho da thường, da hỗn hợp, da dầu	Kem chống nắng SPF50 phổ rộng cho da thường, da hỗn hợp, da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 52,0552%, C12-15 alkyl benzoate 5,25%, arginine 4,52%, phenylbenzimidazole sulfonic acid 4%, disodium phenyl dibenzimidazole tetrasulfonate 4%, bis-ethylhexyloxyphenol methoxyphenyl triazine 3%, titanium dioxide (nano) 2,952%, hexylene glycol 2,25%, C14-22 alcohols 2%, C12-20 alkyl glucoside 2%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 2%, nylon-12 2%, myristyl alcohol 1,5%, dipropylene glycol dibenzoate 1,4%, ceteareth-25 1,05%, diethylhexyl butamido triazone 1%, phenoxyethanol 1%, polypodium leucotomos leaf extract 1%, ferulic acid 0,005%, caffeic acid 0,001%, physalis angulata extract 0,15%, caprylyl glycol 0,7%, melanin 0,2%, myristyl glucoside 0,5%, ethylhexyl triazone 0,5%, caprylyl methicone 0,5%, hydrolyzed wheat protein/PVP crosspolymer 0,5%, glycerin 0,4%, 3-o-ethyl ascorbic acid 0,2%, alumina 0,396%, PPG-15 stearyl ether benzoate 0,35%, disodium ethylene dicocamide PEG-15 disulfate 0,45%, Camellia Sinensis extract 0,2%, ethylhexylglycerin 0,3%, tocopheryl acetate 0,1%, xanthan gum 0,2%, phytosphingosine HCl 0,05%, plankton extract 0,013%, ethyl lauroyl arginate HCl 0,1%, panthenyl triacetate 0,1%, parfum 0,1208%, simethicon 0,108%, oxothiazolidine 0,01%, disodium EDTA 0,1%, silica 0,1%, ethyl linoleate 0,052%, caprylic/capric triglyceride 0,05%, oleyl alcohol 0,046%, butylene glycol 0,02%, propylene glycol 0,468%, lecithin 0,001%, sodium benzoate 0,001%, tocopherol 0,002%, linalool 0,018%, limonene 0,011% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	115		

Handwritten signature

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
135	Gel chống nắng dành cho da thường, da hỗn hợp, da dầu	Gel chống nắng dành cho da thường, da hỗn hợp, da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,79%, ethylhexyl methoxycinnamate 8%, octocrylene 5%, PEG/PPG-20/6 dimethicone 5%, cyclopentasiloxane 3%, glycerin 3%, ethylhexyl triazone 2,5%, butyl methoxydibenzoylmethane 2,5%, hexylene glycol 3%, zinc oxide 1,98%, polyacrylamide 1,4%, styrene/acrylates copolymer 1,25%, phenoxyethanol 1%, C13-14 isoparaffin 0,6%, Polypodium Leucotomos leaf extract 1%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 0,5%, Camellia Sinensis extract 0,2%, cetyl dimethicone 0,2%, titanium dioxide (nano) 0,41%, laureth-7 0,12%, tocopheryl acetate 0,1%, dichlorobenzyl alcohol 0,15%, plankton extract 0,025%, parfum 0,0805%, alumina 0,055%, phytosphingosine HCl 0,05%, BHT 0,02%, simethicone 0,02%, finalool 0,0122%, triethoxycaprylsilane 0,02%, lactic acid 0,008%, limonene 0,0073%, lecithin 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	23		
136	Kem dưỡng hỗ trợ tái tạo da ban đêm	Kem dưỡng hỗ trợ tái tạo da ban đêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 50,39%, gluconolactone 12%, propylene glycol 5%, petrolatum 4%, Limnanthes Alba (Meadowfoam) seed oil 4%, isopropyl palmitate 3,5%, ethylhexyl hydroxystearate 3,5%, arginine 2%, dimethicone 2%, glyceryl stearate 1,75%, PEG-100 stearate 1,75%, sorbitan stearate 1,5%, cetearyl alcohol 1,5%, ethoxydiglycol 1,4%, tocopheryl (vitamin E) acetate 1%, retinyl (vitamin A) acetate 0,52%, glycine 0,5%, lysine 0,3%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) peel wax 0,5%, Cera Alba 0,5%, Arachis Hypogaea (peanut) oil 0,465%, tocopherol 0,015%, xanthan gum 0,4%, hydroxyethylcellulose 0,2%, BHT 0,01%, disodium EDTA 0,1%, chlorphenesin 0,3%, phenoxyethanol 0,3%, methylparaben 0,3%, propylparaben 0,1%, parfum (fragrance) 0,1588%, hexyl cinnamal 0,012%, butylphenyl methylpropional 0,009287%, limonene 0,019912% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30g		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	57		
137	Tinh chất cải thiện da lão hoá	Tinh chất cải thiện da lão hoá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 64,305%, butylene glycol 15,85%, lactobionic acid 10%, glycerin 3,85%, polysorbate 80 3%, arginine 1,7%, tetrahexyldecyl (vitamin C) ascorbate 0,05%, tocopheryl (vitamin E) acetate 0,05%, retinyl (vitamin A) palmitate 0,05%, disodium EDTA 0,045%, polyquaternium-10 0,8%, chlorphenesin 0,15%, methylparaben 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	28		
138	Tinh chất giảm sạm da và hỗ trợ làm sáng da	Tinh chất giảm sạm da và hỗ trợ làm sáng da Nước 71,74015%, acetyl glucosamine 6%, butylene glycol 5%, alcohol denat 5%, niacinamide 4%, polysorbate 80 4%, dimethicone PEG-7 phosphate 2%, phenoxyethanol 0,64%, caprylyl glycol 0,2%, chlorphenesin 0,16%, hydroxyethylcellulose 0,75%, CI 19140 (yellow 5) 0,0003%, caprylic/capric triglyceride 0,112%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,031%, limonene 0,03%, Lavandula Angustifolia (lavender) flower/leaf/stem extract 0,0045, Citrus Aurantium Dulcis (orange) peel extract 0,004%, hydroxycitronellal 0,004%, Eleteria Cardamomum seed extract 0,004%, linalool 0,002%, benzyl alcohol 0,0013%, Plumeria Rubra flower extract 0,0008%, Prunus Armeniaca (apricot) fruit extract 0,0008%, Hedychium Spicatum extract 0,0008%, Hibiscus Abelmoschus seed extract 0,0008%, Gardenia Tahitensis flower extract 0,0008%, Pyrus Malus (apple) fruit extract 0,0008%, Vanilla Planifolia fruit extract 0,0008%, Eugenia Caryophyllus (clove) flower extract 0,0008%, Jasminum Officinale (jasmine) flower/leaf extract 0,0008%, tetrahexyldecyl ascorbate (vitamin C ester) 0,1%, 4-butylresorcinol 0,1%, sodium bisulfite 0,1%, CI 17200 (red 33) 0,00005%, Glycyrrhiza Glabra (licorice) root extract 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 30ml		Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	460		
139	Kem giảm và phòng ngừa tăng sắc tố da	Kem giảm và phòng ngừa tăng sắc tố da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 58,84304%, acetyl glucosamine 6%, PEG-8 4%, dimethicone 3,5%, butylene glycol 3%, butyrospermum parkii (shea butter) 3%, octyldodecyl neopentanoate 3%, glyceryl stearate 2,86%, PEG-100 stearate 2,5%, propylene glycol hydroxystearate 2%, hydrogenated polyisobutene 2%, cetearyl alcohol 1,5%, nylon-12 1,5%, ascorbyl glucoside 1%, arginine 1%, retinol 0,1%, tetrahydrodiferuloylmethane 0,25%, citric acid 0,14%, tocopheryl (vitamin E) acetate 0,5%, glycerin 0,375%, Citrus Aurantium Dulcis (orange) fruit extract 0,0375%, Achillea Millefolium (yarrow) extract 0,03%, Alchemilla Vulgaris (lady's mantle) extract 0,03%, Malva Sylvestris (mallow) extract 0,03%, Melissa Officinalis (lemon balm) extract 0,03%, Mentha piperita (peppermint) leaf extract 0,03%, Primula veris extract 0,03%, Veronica Officinalis extract 0,03%, Citrus aurantium dulcis (orange) peel extract 0,0045%, Eleteria cardamomum seed extract 0,0045%, Lavandula Angustifolia (lavender) flower/leaf/stem extract 0,0045%, Eugenia Caryophyllus (clove) flower extract 0,00135%, Gardenia tahitensis flower extract 0,00135%, Hedychium spicatum extract 0,00135%, Hibiscus Abelmoschus extract 0,00135%, Jasminum officinale (jasmine) flower/leaf extract 0,00135%, Plumeria rubra flower extract 0,00135%, Polianthes tuberosa extract 0,00135%, Prunus armeniaca (apricot) fruit extract 0,00135%, Pyrus malus (apple) fruit extract 0,00135%, Vanilla planifolia fruit extract 0,00135%, caprylic/capric triglyceride 0,05952%, caprylyl glycol 0,24%, PEG-75 stearate 0,16%, ceteth-20 0,06%, steareth-20 0,06%, polysorbate 20 0,13%, xanthan gum 0,35%, cetyl alcohol 0,36%, ammonium acryloyldimethyltaurate/vp copolymer 0,1%, disodium EDTA 0,1%, BHT 0,05%, limonene 0,02173%, hydroxycitronellal 0,003%, linalool 0,00125%, chlorphenesin 0,192%, phenoxyethanol 0,768%, CI 19140 (yellow 5) 0,0018%, CI 17200 (red 33) 0,00016% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Dạng nhũ tương	Hộp, chai, lọ, tuýp	460		
140	Kem dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá da vùng mắt và môi	Kem dưỡng ẩm, cải thiện da lão hoá da vùng mắt và môi - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 68,7323%, snail secretion filtrate 8%, C12-20 acid PEG-8 ester 6,1%, C12-15 alkyl benzoate 3%, glycerin 3%, saccharide isomerate 3%, hexylene glycol 2,912%, PEG/PPG-20/6 dimethicone 1%, fructose 0,7%, glucose 0,7%, phenoxyethanol 0,712%, maltodextrin 0,78%, tocopheryl acetate 0,5%, cetyl alcohol 0,2%, methylparaben 0,15%, propylparaben 0,1%, dextrin 0,07%, sucrose 0,07%, urea 0,07%, disodium EDTA 0,05%, sodium citrate 0,05%, tetrahydrodiferuloylmethane 0,05%, parfum 0,024%, alanine 0,007%, aspartic acid 0,007%, glutamic acid 0,007%, hexyl nicotinate 0,007%, limonene 0,0017% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	75		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
141	Gel rửa mặt dùng cho da dầu và da mụn	Gel rửa mặt dùng cho da dầu và da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 67,739%, PEG-80 sorbitan laurate 11,25%, glycerin 5%, ammonium laureth sulfate 3%, gluconolactone 3%, triethanolamine 1,7%, disodium cocoamphodiacetate 1,1%, mandelic acid 1%, PEG-150 pentaerythrityl tetrastearate 0,338%, PPG-2 hydroxyethyl cocamide 0,188%, phenoxyethanol 0,7%, salicylic acid 0,5%, polyquaternium-10 0,5%, panthenol (pro-vitamin B5) 0,3%, PEG-40 hydrogenated castor oil 0,06%, polysorbate 20 0,045%, Melaleuca Alternifolia (tea tree) leaf oil 0,03%, chlorphenesin 0,3%, benzalkonium chloride 0,05%, BHT 0,05%, sodium laureth sulfate 0,9%, sodium laureth-13 carboxylate 0,75%, PEG-15 distearate 0,6%, cocamidopropyl betaine 0,6%, sodium chloride 0,3% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Gel, rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		
142	Sữa rửa mặt cho da mụn	Sữa rửa mặt cho da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ammonium lauryl sulfate 4,125%, disodium laureth sulfosuccinate 2,87%, disodium cocoamphodiacetate 2,12%, cocamidopropyl betaine 1,86%, sodium lauroyl sarcosinate 1,2%, pyruvic acid 0,2%, triethyl citrate 0,5%, glycerin 0,06%, sodium chloride 0,84%, hexamidine diisethionate 0,01%, PEG-200 hydrogenated glyceryl palmate 0,9%, caprylyl glycol 0,225%, PEG-7 glyceryl cocoate 0,45%, benzoic acid 0,09%, caprylhydroxamic acid 0,06%, disodium EDTA 0,05%, parfum (fragrance) 0,4% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		
143	Gel chống nắng không màu phổ rộng SPF50	Gel chống nắng không màu phổ rộng SPF50 - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, octocrylene 10%, ethylhexyl salicylate 5%, butyl methoxydibenzoylmethane 4%, butylene glycol 3,02%, phenylbenzimidazol sulfonic acid 3%, arginine 2,65%, dimethicone 2,5%, diethylamino hydroxybenzoyl hexyl benzoate 2%, phenethyl benzoate 2%, silica 1,94%, tris-biphenyl triazine (nano) 1,5%, polymethylsilsesquioxane 1%, styrene/acrylates copolymer 1%, polypodium leucotomus leaf extract 1%, ethylhexyl triazone 0,5%, Physalis Angulata extract 0,15%, plankton extract 0,0575%, melanin 0,001%, oxothiazolidine 0,01%, sodium hyaluronate 0,03%, glycerin 0,3%, trehalose 0,3%, urea 0,3%, serine 0,15%, pullulan 0,03%, algin 0,03%, C20-22 alkyl phosphate 0,8175%, phenylpropanol 0,675%, C20-22 alcohols 0,6675%, CP/acrylates/lauryl methacrylate copolymer 0,5%, sodium acrylates crosspolymer-2 0,2375%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, propylene glycol 0,5%, caprylyl glycol 0,48%, propanediol 0,375%, pentyleneglycol 0,15%, methicone 0,06%, caprylic/capric triglyceride 0,04998%, disodium phosphate 0,03%, glyceryl polyacrylate 0,03%, disodium EDTA 0,1%, tocopheryl acetate 0,1%, potassium phosphate 0,0027%, lecithin 0,005%, BHT 0,05%, sodium benzoate 0,0005%, tocopherol 0,0002%, phenoxyethanol 0,0025%, parfum 0,04025%, linalool 0,0061%, limonene 0,00365% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	97		
144	Tinh chất hỗ trợ chống lão hóa da	Tinh chất hỗ trợ chống lão hóa da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 31,663%, 3-o-ethyl ascorbic acid 11,6%, snail secretion filtrate 10%, butylene glycol 7,8%, cyclopentasiloxane 7,485%, pentyleneglycol 5%, isostearyl isostearate 5%, propanediol 5%, dibutyl adipate 5%, sodium hyaluronate crosspolymer 3%, polyacrylate crosspolymer - 6 2%, Deschampsia Antarctica leaf extract 0,15%, ferulic acid 0,5%, arginine 0,39%, maltodextrin 0,975%, zea mays starch 0,85%, dimethicone 0,7%, polyquaternium-10 0,5%, ethylhexylglycerin 0,5%, trisodium ethylenediamine disuccinate 0,5%, sodium citrate 0,492%, polysilicone-11 0,4%, citric acid 0,165%, decyl glucoside 0,015%, parfum 0,3%, phenoxyethanol 0,015% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Tinh chất	Hộp, chai, lọ, tuýp	173		
145	Gel rửa mặt dành cho da dầu	Gel rửa mặt dành cho da dầu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 81,7789%, sodium laureth sulfate 10%, ammonium glycolate 3%, sodium cocoamphodiacetate 2,5%, sodium chloride 0,9%, glycolic acid 0,42%, ammonia 0,25%, chlorphenesin 0,2%, phenoxyethanol 0,6%, sodium benzoate 0,2%, CI 42090 (blue 1) 0,0008%, CI 19140 (yellow 5) 0,0003%, parfum (fragrance) 0,15% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Gel, rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
146	Kem dưỡng ẩm dành cho da mụn	Kem dưỡng ẩm dành cho da mụn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 45,39%, glycerin 9%, nylon-12 8%, niacinamide 4%, steareth-21 4%, butylene glycol 4%, isononyl isononanolate 4%, cyclopentasiloxane 2%, isohexadecane 2%, steareth-2 2%, C12-13 alkyl lactate 2%, cyclohexasiloxane 2%, capryloyl glycine 1%, glycolic acid 0,9%, lactic acid 0,9%, zinc gluconate 0,9%, salicylic acid 0,3%, bisabolol 0,3%, biotin 0,2%, sodium hydroxide 0,8%, stearic acid 0,8%, polyacrylamide 0,8%, xanthan gum 0,8%, propylene glycol 0,5%, PEG-150/decyl alcohol/SMDI copolymer 0,5%, C13-14 isoparaffin 0,5%, palmitic acid 0,8%, citric acid 0,5%, sodium benzoate 0,1%, sodium chloride 0,3%, ammonium hydroxide 0,3%, laureth-7 0,2%, chloroacetic acid 0,01%, parfum (fragrance) 0,2% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
147	Gel hỗ trợ vùng da giảm sắc tố	Gel hỗ trợ vùng da giảm sắc tố - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 91,019%, propylene glycol 5,56%, hydroxypropyltrimonium maltodextrin crosspolymer 2%, Cucumis Melo (melon) fruit extract 0,4%, carbomer 0,4%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,1%, sodium hydroxide 0,081%, diazolidinyl urea 0,3%, methylparaben 0,11%, propylparaben 0,03% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	50		
148	Dầu gội dành cho da đầu có gàu	Dầu gội dành cho da đầu có gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 78,3567%, sodium laureth sulfate 7%, salicylic acid 3%, dipropylene glycol 2%, coco-betaine 2%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 1,5%, piroctone olamine 1%, sodium hydroxide 1%, sodium lactate 1%, decyl glucoside 0,53%, Juniperus Oxycedrus wood oil 0,5%, sodium chloride 0,9%, zinc pyrithione 0,2208%, polyquaternium-7 0,08%, glycyrrhetic acid 0,1%, sodium polynaphthalenesulfonate 0,01%, phenoxyethanol 0,6%, sodium benzoate 0,2%, citric acid 0,001%, CI 19140 (yellow 5) 0,0008%, CI 15985 (yellow 6) 0,0007% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 125ml		Dung dịch	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bảo chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
149	Gel hỗ trợ trị mụn và cải thiện da bị viêm	Gel hỗ trợ trị mụn và cải thiện da bị viêm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, propylene glycol, polyglyceryl-3 caprylate, polyglycerin-4 caprate, alcohol denat, zinc PCA 0,006%, arginine, bisabolol, glyceryl laurate, p-anisic acid, Melaleuca Alternifolia leaf oil, Citrus Aurantium Dulcis peel oil, Eucalyptus Globulus leaf oil, Lavandula Angustifolia oil, Rosmarinus Officinalis leaf oil, Leptospermum Scoparium branch/leaf oil, Mentha Piperita oil, Citrus Aurantium Amara flower oil, pathenol, pantolactone, Vitis Vinifera seed oil, acrylates/C10-30 alkyl, acrylate crosspolymer, Hippophae Rhamnoides Kernel extract, Rosmarinus Officinalis leaf extract, potassium hydroxide 0,0056%, Helianthus Annuus seed oil, beta-carotene, Aloe Barbadensis leaf juice powder, phenoxxyethanol 0,005%, ethylhexylglycerin, caprylyl glycol, limonene, linalool - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 15ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
150	Gel rửa mặt ngừa mụn trứng cá	Gel rửa mặt ngừa mụn trứng cá - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, caprylic/capryl glucoside, coco-glucoside, Hamamelis Rosmarinus Officinalis leaf extract, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer, phenoxxyethanol 0,006%, panthenol, parfum, alcohol denat, polyglyceryl-3 caprylate, polyglyceryl-4 caprate, zinc PCA 0,006%, arginine, Hippophae Rhamnoides Kernel extract, Helianthus Annuus seed oil, p-anisic acid, Aloe Barbadensis leaf juice powder, bisabolol, glyceryl laurate, panntolactone, beta-carotene, citric acid, Rosmarinus Officinalis leaf extract - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
151	Sữa rửa mặt cho da khô	Sữa rửa mặt cho da khô - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, lauryl glucoside, glycerin, cocamidopropyl betaine, xanthan gum, Starflower Essential leaf extract (Borago Officinalis leaf extract), green tea leaf extract (Camellia Sinesis leaf extract), Purple Coneflower extract (Echinacea Purpurea extract), Witch Hazel leaf extract (Hamamelis Virginiana leaf extract), phenoxxyethanol 0,006%, Sunflower seed oil (Helianthus Annuus seed oil), limonene, grapefruit peel oil (Citrus Grandis peel oil), Sea Buckthorn Kernel extract (Hippophae Rhamnoides Kernel extract), ethylhexylglycerin, lemon peel oil (Citrus Limon peel oil), caprylyl glycol, Argan Kernel oil (Argania Spinosa Kernel oil), safflower oil (Carthamus Tinctorius seed oil), jojoba seed oil (Simmondsia Chinensis seed oil), citral, beta-carotene - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Gel, sữa rửa mặt	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
152	Kem làm dịu da ứng đỏ	Kem làm dịu da ứng đỏ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, Linum Usitatissimum (linseed) seed oil, butyrospermum parkii (shea) butter, coco-caprylate/caprate, cyclopentasiloxane, methyl methacrylate crosspolymer, glycerin, propanediol dicaprylate, polyglyceryl-4-isostearate, cetyl PEG/PPG-10/1 dimethicone, hexyl laurate, ammonium acryloyldimethyltaurate/vp copolymer, cyclohexasiloxane, isononyl isononanoate, sodium PCA, pentylene glycol, caprylyl glycol, hydroxyethyl acrylate/sodium acryloyldimethyl taurate copolymer, ethylhexylglycerin, polyglyceryl-3-oleate, sodium hyaluronate, paraffinum liquidum (mineral oil), silica, mica, caprylhydroxamic acid, t-butyl alcohol, disodium EDTA, rosmarinyl glucoside, caffeine glucoside, gallyl glucoside, citric acid, sorbitan isostearate, polysorbate 60, Chrysanthellum Indicum extract, tocopherol, pentaerythrityl tetra-di-t-butyl hydroxyhydrocinnamate, lecithin, ascorbyl palmitate, glyceryl stearate, glyceryl oleate, CI 77891 (titanium dioxide) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 40ml		Kem bôi, gel bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	150		
153	Dầu gội làm sạch gàu	Dầu gội làm sạch gàu - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ammonium lauryl sulfate, decyl glucoside, sodium laureth sulfate, PEG-80 glyceryl cocoate, salicylic acid 3%, acrylates copolymer, sodium hydroxide 1%, climbazole 0,5%, Juniperus Oxycedrus (Juniperus Oxycedrus wood oil), parfum (fragrance), PEG-12 dimethicone, resorcinol 0,5%, miconazole nitrate, polyquaternium-10, benzoic acid 0,1%, glyoxal 0,000004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	167		
154	Dầu gội trị gàu nhẹ	Dầu gội trị gàu nhẹ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, ammonium lauryl sulfate, decyl glucoside, sodium laureth sulfate, PEG-80 glyceryl cocoate, salicylic acid 1,5%, acrylates copolymer, climbazole 0,5%, Juniperus Oxycedrus (Juniperus Oxycedrus wood oil), parfum (fragrance), sodium hydroxide 0,45%, miconazole nitrate, polyquaternium-10, benzoic acid 0,1%, 4-terpineol, glyoxal 0,000004% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Dầu gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
155	Sữa vệ sinh phụ nữ hương nồng nàn	Sữa vệ sinh phụ nữ hương nồng nàn - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước tinh khiết, sodium lauryl ether sulfate, sodium chloride, glycerin, cocamidopropyl betaine, sodium lauryl ether sulfate/ glycol distearate/ cocamide - MEA/ laureth-10, propylene glycol, cetomacrogol 1000, lô hội (Aloe vera), vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate), tinh chất trà xanh (Camellia Sinensis), tinh dầu bạc hà (Mentha sp.), tinh chất cúc hoa (Chrysanthemum indicum)/butylene glycol, tinh dầu trầm (Melaleuca sp.), tinh dầu lá trầu không (Piper betle), citric acid monohydrate, L- menthol, ethanol 95%, disodium edetate, methyl 4 - hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4 - hydroxybenzoate 0,02%, hương liệu (hương nồng nàn) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Sữa vệ sinh phụ khoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	80		
156	Sữa vệ sinh phụ nữ hương dịu mát	Sữa vệ sinh phụ nữ hương dịu mát - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước tinh khiết, sodium lauryl ether sulfate, sodium chloride, glycerin, cocamidopropyl betaine, sodium lauryl ether sulfate/ glycol distearate/ cocamide - MEA/ laureth-10, propylene glycol, cetomacrogol 1000, lô hội (Aloe vera), vitamin E (DL-alpha tocopheryl acetate), tinh chất trà xanh (Camellia Sinensis), tinh dầu bạc hà (Mentha sp.), tinh chất cúc hoa (Chrysanthemum indicum)/butylene glycol, tinh dầu trầm (Melaleuca sp.), tinh dầu lá trầu không (Piper betle), citric acid monohydrate, L- menthol, ethanol 95%, disodium edetate, methyl 4 - hydroxybenzoate 0,1%, propyl 4 - hydroxybenzoate 0,02%, hương liệu (hương dịu mát) - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Sữa vệ sinh phụ khoa	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
157	Gel tắm cho bé	Gel tắm cho bé - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, sodium cocoamphoacetate, lauryl glucoside, propanediol, glycerin, sodium cocoyl glutamate, sodium lauryl glucose carboxylate, coco-glucoside, glyceryl oleate, phenetyl alcohol, lactic acid, guar hydroxypropyl trimonium chloride, allantoin, disodium EDTA, citric acid, sodium benzoate, potassium sorbate, laureth-2, PEG/PPG-120/10 trimethylolpropane trioleate, ethylhexylglycerin, Arctium Lappa root extract, tocopherol, hydrogenated palm glycerides citrate - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 250ml		Gel tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	21		
158	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cho da nhạy cảm	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cho da nhạy cảm - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, cocamidopropyl betaine, cocamide dea, sodium chloride, PEG-6 caprylic/capric glycerides, parfum (citronellol, coumarin, geraniol, limonene, linalool), propylene glycol, stearamine oxide, octoxynol-12, Lavandula Angustifolia oil, tetrasodium EDTA, polysorbate 20, sodium hydroxide, Arctium Lappa root extract, dimethyl stearamine - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 100ml		Dung dịch vệ sinh	Hộp, chai, lọ, tuýp	1.000		
159	Kem làm mềm da	Kem làm mềm da - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước, paraffinum liquidum, glyceryl stearate, PEG-100 stearate, hydrogenated starch hydrolysate, caprylic/capric triglyceride, cyclopentasiloxane, phenyl trimethicone, propylene glycol, triethanolamine, carbomer, glyceryl stearate, sodium benzoate, tocopheryl acetate, methyl paraben, cetyl alcohol, parfum (linalool, citronellol, coumarin, geraniol, limonene, eugenol, cinnamyl alcohol, hydroxycitronellal, citral), allantoin, propyl paraben, Arctium Lappa root extract, Lavandula Angustifolia (lavender) oil - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem	Hộp, chai, lọ, tuýp	10		
160	Gel tắm gội	Gel tắm gội - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 83,7065%, glycerin 4,225%, cocamidopropyl betaine 3,33%, sodium myreth sulfate 2,8%, PEG-7 glyceryl cocoate 2%, coco-glucoside 1,95%, PEG-150 distearate 0,5%, glyceryl caprylate 0,43%, glycol distearate 0,3%, parfum (fragrance) 0,3%, citric acid 0,2535%, panthenol 0,1%, potassium sorbate 0,1%, Persea Gratissima (avocado) fruit extract 0,005% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 200ml		Gel tắm	Hộp, chai, lọ, tuýp	70		
161	Kem làm dịu và ngăn ngừa hăm tã	Kem làm dịu và ngăn ngừa hăm tã - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 59,65%, zinc oxide 9,9%, caprylic/capric triglyceride 9,1%, coco-caprylate/caprate 4%, polyglyceryl-2-dipolyhydroxystearate 4%, glycerin 3,16%, cera alba (beeswax) 2%, persea gratissima (avocado) oil 2%, polyglyceryl-3 diisostearate 2%, ethyl linoleate 1%, helianthus annuus (sunflower) seed oil unsaponifiables 1%, magnesium sulfate 0,7%, stearamonium hectorite 0,4375%, levulinic acid 0,32%, caprylyl glycol 0,2%, capryloyl glycine 0,2%, sodium levulinate 0,16%, undecyl dimethyl oxazoline 0,1%, propylene carbonate 0,0625%, persea gratissima (avocado) fruit extract 0,01% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 50ml		Kem	Hộp, chai, lọ, tuýp	40		
162	Gel tắm gội cho trẻ từ 1 ngày tuổi	Gel tắm gội cho trẻ từ 1 ngày tuổi - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 86,982%, cocamidopropyl betaine 6%, propylene glycol 1,5%, sodium lauryl glucose carboxylate 1,25%, lauryl glucoside 1%, glyceryl oleate 0,8%, coco -glucoside 0,8%, parfum 0,4%, acrylates/C10-30 alkyl acrylate crosspolymer 0,3%, methylparaben 0,2%, allantoin 0,198%, sodium hydroxide 0,15%, Linum Usitatissimum seed extract 0,1%, ethylparaben 0,1%, disodium EDTA 0,1%, citric acid 0,1%, 2-bromo-2-nitropropane-1,3-diol 0,02% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Gel tắm gội	Hộp, chai, lọ, tuýp	30		
163	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cân bằng hệ khuẩn tự nhiên	Dung dịch vệ sinh phụ nữ cân bằng hệ khuẩn tự nhiên - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 75,5509%, cocamidopropyl betaine 4,2%, sodium laureth sulfate 4%, coco-glucoside 3%, glycerine 3%, sodium chloride 1,3%, glyceryl oleate 1%, Undecylenamidopropyltrimonium methosulfate 1%, betaine 1%, alpha-glucan oligosaccharide 1%, polymnia sonchifolia root juice 1%, maltodextrin 1%, lactobacillus 1%, panthenol 0,7%, lactic acid 0,6%, parfum 0,35%, DMDM hydantoin 0,14%, styrene/acrylates copolymer 0,1%, disodium EDTA 0,05%, iodopropynyl butylcarbamate 0,0084%, methylchloroisothiazolinone 0,000525%, methylisothiazolinone 0,000175% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Dung dịch vệ sinh phụ nữ	Hộp, chai, lọ, tuýp	80		



gml

Tên danh mục		Yêu cầu về kỹ thuật	Sản phẩm dự thầu	Dạng bao chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
164	Dung dịch vệ sinh phụ nữ củng cố và duy trì hệ khuẩn tự nhiên	Dung dịch vệ sinh phụ nữ củng cố và duy trì hệ khuẩn tự nhiên - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 76,4537%, cocamidopropyl betaine 4,2%, sodium laureth sulfate 4%, coco-glucoside 3%, glycerin 3%, sodium chloride 1,3%, glyceryl oleate 1%, Undecylenamidopropyltrimonium methosulfate 1%, alpha-glucan oligosaccharide 1%, polymnia sonchifolia root juice 1%, maltodextrin 1%, lactobacillus 1%, panthenol 0,8%, acid lactic 0,6%, parfum 0,35%, DMDM hydantoin 0,14%, styrene/acrylates copolymer 0,1%, disodium EDTA 0,05%, iodopropynyl butylcarbamate 0,0056%, methylchloroisothiazolinone 0,000525%, methylisothiazolinone 0,000175% - Thể tích tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 150ml		Dung dịch vệ sinh phụ nữ	Hộp, chai, lọ, tuýp	100		
165	Kem bôi chứa chuỗi kép RNA kích hoạt miễn dịch tại chỗ	Kem bôi chứa chuỗi kép RNA kích hoạt miễn dịch tại chỗ - Thành phần, nồng độ, hàm lượng: Nước 41,735%, paraffinum liquidum (mineral oil) 30%, lanolin 20%, paraffin 7%, pentaerythrityl dioleate 0,5%, sodium chloride 0,45%, methylparaben 0,15%, propylparaben 0,14%, RNA (double-stranded ribonucleic acid) 0,025% - Khối lượng tối thiểu cho 1 đơn vị đóng gói nhỏ nhất: 10g		Kem bôi	Hộp, chai, lọ, tuýp	200		
Tổng		165 danh mục						

Báo giá có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày ký.

Ngày tháng năm 2022

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
(Ký tên và đóng dấu)

[Signature]